

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
Gm NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Quy lụy ngoại bang, đàn áp nội dân !!!

1- Kể từ khi Hiệp định lãnh thổ Việt Trung được ký vào ngày 30-12-1999 một cách ám muội và hấp tấp, không văn bản, không bản đồ công bố, trong thế bất lợi cho đàn em Việt cộng, thì theo lời tiết lộ hay hớ hênh của những người trong cuộc (như thứ trưởng ngoại giao Trần Quang Cơ, trưởng ban đàm phán biên giới Lê Công Phụng...), hoặc theo nhận định của nhiều nhà nghiên cứu (như giáo sư Trương Nhân Tuấn, bác sĩ Trần Đại Sỹ, kỹ sư Nguyễn Đình Sài...), Việt Nam đã mất gần cả ngàn km² đất liền, trong đó quan trọng nhất là tiền đồn ngàn năm vững chãi phía Bắc là ải Nam Quan và Đệ nhất hùng quan nơi địa đầu Tổ quốc là thác Bản Giốc. Ngày 02-01-2009 mới đây, trả lời báo điện tử VietNamNet sau khi Việt Nam-Trung Quốc hoàn tất cơ bản việc cắm mốc đường biên giới dài 1400km vào những ngày cuối năm 2008 căn cứ Hiệp định nói trên, Thứ trưởng Ngoại giao CS Vũ Dũng đã khẳng định: «Không hề có chuyện Việt Nam mất đất, cắt đất cho nước này nước kia như một số mạng hải ngoại đưa tin. Những mạng này hoặc do thiếu thông tin hoặc cố tình làm sai lệch thông tin vì những ý đồ khác nhau nào đó».

Tay Thứ trưởng CS này đã giải thích về khu vực Đệ nhất hùng quan nơi biên ải như sau: "Thác Bản Giốc gồm 2 phần: phần thác phụ và phần thác chính. Phần thác phụ hoàn toàn thuộc phía Việt Nam, còn phần thác chính đổ thẳng xuống sông Quay Sơn là sông chung biên giới. Theo Hiệp ước 1999, đường biên giới sẽ được xác định theo nguyên tắc trung tuyến dòng chảy chính. Tại vòng hạp này, ta và Trung Quốc đã thỏa thuận đường biên giới đi từ mốc 53 cũ, qua cồn Pò Thoong, đến điểm giữa của mặt thác chính và sau đó dòng chảy chính trên sông Quay Sơn. Ta và Trung Quốc cũng nhất trí sẽ cùng hợp tác để phát triển tiềm năng du lịch, kinh tế tại khu vực thác Bản Giốc". Vũ Dũng đã quên rằng cuốn sách Vấn đề biên giới giữa Việt Nam và Trung Quốc, do nhà xuất bản Sự Thật (cơ quan chuyên án hành các văn kiện chính thức của đảng CS) phổ biến cách đây 30 năm khi nổ ra cuộc chiến tranh biên giới Việt-Trung ngày 17-2-1979, đã viết về Thác Bản Giốc ở trang 11 như sau: "Tại khu vực mốc 53 (xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng) trên sông Quy Thuận có thác Bản Giốc, từ lâu là cửa Việt Nam và chính quyền Bắc Kinh đã công nhận sự thật đó". Như vậy trước kia thác Bản Giốc là hoàn toàn của Việt Nam, nay tại sao hiện nay Việt cộng lại phải chịu đưa ra 1 đường biên giới chạy qua thác !!!

Về ải Nam Quan, Vũ Dũng giải thích: "Theo các tài liệu lịch sử đang được lưu giữ, do ta xuất bản, trấn Nam Quan hay còn gọi là ải Nam Quan đều nằm bên phía Trung Quốc, đường biên giới nằm phía nam của ải. Theo "Đại Nam Nhất thống chí", trấn Nam Quan được xây dựng từ thời nhà Minh; sau đó, đời Nhà Thanh cho tu bổ lại vào năm 1726. Dấu tích lịch sử quan trọng của khu vực cửa khẩu Hữu Nghị là mốc 19 cũ do Pháp-Thanh cắm năm 1894. Vừa qua ta và Trung Quốc đã tiến hành cắm mốc 1117 trùng với vị trí mốc 19 cũ, đường biên giới đi qua km số 0, mốc 19 cũ đến điểm cách điểm nối ray hiện tại 148m. Như vậy có thể khẳng định đường biên giới tại cửa khẩu Hữu Nghị vừa được phân giới cắm mốc là phù hợp với lịch sử và thực tiễn quản lý ở khu vực này." Một lần nữa, tay đại diện Việt cộng này lại thần nhiên chối phất điều đã nói trong chính văn kiện của đảng (cũng như bao sử liệu Việt và Pháp). Vì về khu vực Hữu Nghị quan ở trang 10, cuốn sách Vấn đề biên giới giữa Việt Nam và Trung Quốc đã viết như sau: "Cũng tại khu vực này, phía Trung Quốc đã ủi nát mốc biên giới số 18 nằm cách cửa Nam Quan 100m, trên đường biên giới để xóa vết tích đường biên giới lịch sử (theo Hiệp định Pháp-Thanh), rồi đặt cột km 0 đường bộ sâu vào lãnh thổ VN trên 100m, coi đó là đường quốc giới giữa hai nước ở khu vực này." Rõ ràng là Việt cộng đã hợp thức hóa việc Trung cộng tiêu diệt yếu huyết ngàn đời của Tổ quốc, nơi từng được chính bao đoàn quân xâm lược Đại Hán kinh sợ mà than rằng: "Quý môn quan! Quý môn quan! Thập nhân khứ, nhất nhân hoàn!"

Vậy là từ nay, kẻ thù truyền kiếp của Dân tộc, lân bang đại quốc bành trướng sẽ thẳng đường tiến xuống Đông Nam Á, vừa bằng đường bộ và cả đường thủy nữa. Bởi lẽ với Hiệp định lãnh hải ký ngày 25-12-2000 (phân chia Vịnh Bắc Bộ và xác định những phạm vi đánh cá giữa hai nước, theo đó Việt Nam giữ được chủ quyền 53,23% lãnh hải, còn Trung Quốc 46,77%, đang khi theo Hiệp ước Pháp-Thanh năm 1887, Việt Nam được 62%, còn Trung Quốc 38%), Trung cộng từ nay sẽ mặc sức tung hoành. Bằng chứng đầu tiên (nhưng không phải cuối cùng) là sự kiện 9 ngư dân Thanh Hóa, vào ngày 08-01-2005, đang khi đánh cá trên vùng biển Bắc Bộ thì đã bị tàu tuần tra Trung cộng nã súng giết hại dã man, 9 người thiệt mạng tại chỗ, 8 người bị bắt giữ với tội danh "cướp biển" phải chịu nhục hình bên đảo Hải Nam, đang khi Việt cộng vẫn bình chân như vại. Cùng với các nạn nhân do đánh cá này là các nạn nhân do đánh động lương tri dân tộc vì đã cảnh báo sự khiếm nhục của Việt cộng trước Trung cộng như luật gia Lê Chí Quang, ký giả Nguyễn Văn Hải cùng nhiều bạn trẻ sinh viên và nhà dân chủ trong nước qua các cuộc biểu tình chống Trung Quốc kể từ 09-12-2007 đến nay.

Về thái độ quy lụy này của Việt cộng, không gì bằng ghi lại chính lời của những con người từ trong lòng chế độ mà ra. Dựa theo hồi ký của thứ trưởng Trần Quang Cơ, cựu đại tá Bùi Tín đã viết như sau ngày 27-12-2007: "Những kẻ xưa kia từng khoe khoang hợm hĩnh là có nền ngoại giao tài giỏi, đương đầu trên bàn đàm phán với Pháp, với Mỹ cứng cỏi, khôn khéo, thì trong hơn 4 năm đàm phán với Bắc Kinh lại chỉ phơi bày thái độ bạc nhược, co thủ, hèn kém. Trước hết họ bị Bắc Kinh giờ trò "đánh lán", ngoạm từng miếng một. Bắc Kinh đề ra tách việc bàn biên giới trên bộ trước, trên biển tiếp theo, trên đảo sau cùng. Phía Việt nam vâng dạ ngay! Họ ngoạm được chừng 800 cây số vuông trên bộ ngon ơ, gồm cả vùng ải Nam Quan, thác Bản Giốc... Sau đó họ ngoạm miếng thứ 2 to hơn nhiều: hơn 10 ngàn cây số vuông trên biển. Từ bộ trưởng ngoại giao Nguyễn Mạnh Cầm rồi Nguyễn Dy Niên cho đến thứ trưởng Lê Công Phụng nắm trong tay hồ sơ đàm phán, đều →

**GIẢI NHÃN
QUYỀN VN
2008**



TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ▶ *Quy lụy ngoại bang, dân áp nội dân !!!*
- Trg 03 ▶ *Tuyên ngôn "Hãy nổi lửa Cách mạng"*
-Phong trào CMDCVN
- Trg 04 ▶ *Bản Lên tiếng về Chiến dịch Toàn dân khiêu kiện...*
-Nhóm Linh mục N.K.Điền
- Trg 05 ▶ *Một phạt từ Hà Nội chắt vắn HT Thích Trí Quảng*
-Phòng Thông tin PGQT
- Trg 07 ▶ *Khiếu nại UBND Vĩnh Long cướp cơ sở đất đai*
-Dòng Nữ Phaolô Mỹ Tho
- Trg 09 ▶ *Đầu năm suy nghĩ về hiện tình Đất nước*
-Âu Dương Thệ
- Trg 13 ▶ *Việt cộng lợi ngược dòng trên mạng Internet*
-Trung Điền
- Trg 15 ▶ *Các bloggers VN đối mặt với những đàn áp thẳng tay...*
-Ann Binlot
- Trg 16 ▶ *Nguyễn Tấn Dũng theo gót Phạm Văn Đồng?*
-Ngô Nhân Dụng
- Trg 18 ▶ *Nhân Hội nghị trung ương ĐCS: Những sự thật cần...*
-Bùi Tín
- Trg 19 ▶ *Tuổi trẻ VN sau bao nhiêu năm nhìn lại (thơ)*
-Nguyễn Dung
- Trg 20 ▶ *Đất nước mất thì mất tất cả*
-Trần Doãn
- Trg 21 ▶ *Cộng sản VN và lý luận về nhân quyền*
-Đỗ Thái Nhiên
- Trg 23 ▶ *Hồ Chí Minh phải chăng không là người Cộng sản*
-Chu Chi Nam
- Trg 25 ▶ *C. sản VN, một đảng cướp*
-Nguyễn Chính Kết
- Trg 26 ▶ *Tài chánh đảng CSVN*
-Trần Khải
- Trg 28 ▶ *Tu nghiệp sinh ơi, buồn thay cho thân phận...*
-Mạng Đối Thoại
- Trg 30 ▶ *Kiếp Dân oan trong "thiên đường" Cộng sản VN*
-Các Nhóm Phóng viên NQ

THÁNG GIÊNG LÀ THÁNG BIÊN ĐÔNG. DÂN VIỆT GHI NHỚ CON RỒNG CHÁU TIÊN!

...nhận chỉ thị của Đỗ Mười, Lê Đức Anh, rồi Trần Đức Lương là thương lượng nhanh gọn, vì đã trót hứa hẹn với Giang Trạch Dân là ký xong hiệp định trên bộ trong năm 1999 và hiệp định trên biển trong năm 2000. Có đời thừa nhà ai lại đi cam kết trước về mốc thời gian chứ không phải về nội dung thương lượng?"

2- Nhưng như một đứa trẻ ra đường bị thằng lớn hơn bắt nạt, khi về nhà bắt lại đứa em mình, kiêu bủ trừ mặc cảm, Việt cộng sau khi dâng đất cho Trung cộng, đã quay lại cướp đất của đồng bào. Cả hai việc (dâng đất tổ tiên và cướp đất đồng bào) cũng chỉ cùng một mục đích: củng cố quyền lực để thỏa mãn hương thụ. Trước hết là bằng Hiến pháp, rồi Luật pháp (Luật đất đai), với nguyên tắc bất công, phi lý, quái đản và ngang ngược: "Nhà nước đại diện sở hữu đất đai" (thực chất là đảng toàn quyền sở hữu). Sau biến cố 75, khi chiếm được ngon lành miền Nam với vô vàn vô số tài sản của tư nhân lẫn tôn giáo cần phải cướp, Việt cộng lại dùng lũ gia nô trong Quốc hội bù nhìn để ra ngày 26-11-2003 cái văn bản gọi là "Nghị quyết 23/2003/QH11 về nhà đất do Nhà nước đã quản lý, bố trí sử dụng trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 1-7-1991". Từ đây, đảng viên cán bộ từ trung ương tới địa phương, từ lãnh đạo chớp bu đến tiểu yêu thừa hành, thân nhiên dùng quyền lực của luật pháp và của vũ khí để vơ vét cho đầy túi tham, thu tích cho rộng lãnh địa, trở thành những địa chủ đồ còn giàu có và tàn ác gấp ngàn lần những địa chủ thời Cải cách ruộng đất.

Các cuộc nổi dậy đòi lại đất đai như vụ nông dân vùng đồng bằng Cửu Long kéo nhau tới Sài Gòn năm 1988; vùng Thái Bình đấu tranh sôi nổi năm 1996; vùng Xuân Lộc đứng lên năm 1997; vùng Hà Tây và Hà Nội đánh nhau với công an năm 1998; vùng Đồng Tháp ra thủ đô biểu tình trước trụ sở đảng năm 2000; vùng Tây Nguyên nổi dậy năm 2001 rồi 2004; vùng Sài Gòn và miền Tây biểu tình khiêu kiện trước văn phòng II Quốc hội năm 2007, hàng trăm cuộc biểu tình của nhiều vùng khác suốt năm 2008 rồi đầu năm 2009.... Tất cả đều đã bị Việt cộng thẳng tay đè bẹp trong nước mắt và có khi cả trong máu.

Sau cuộc đấu tranh đòi lại đất của các tôn giáo ít nhất kể từ năm 2005 (vụ dòng thánh Giuse Nha Trang) đến nay (với đỉnh cao là vụ Tòa Khâm sứ, xứ Thái Hà, Hà Nội và dòng Thánh Phaolô Vĩnh Long), Việt cộng mới đây lại giờ trò chơi bài ba lá (vừa ve vuốt vừa hăm dọa, thả con tép riu câu con cá mập) qua cái gọi là "Chỉ thị 1940 về "nhà đất liên quan đến tôn giáo" do Thủ tướng VC ký ngày 31-12-2009. Dù có nói vuốt đuôi: "Trường hợp cơ sở tôn giáo có nhu cầu chính đáng sử dụng nhà, đất do vào mục đích tôn giáo thì tùy từng trường hợp có thể xem xét giao nhà, đất với diện tích phù hợp", câu Chỉ thị này chỉ là trong áp bức, muốn tôn giáo phải ngửa tay xin ân huệ từ ông chủ Nhà nước; và trong thực tế là hàng trăm hàng ngàn lá đơn của các giáo phận Công Giáo tại VN đã chẳng được cứu xét dù họ nêu ra các nhu cầu chính đáng thực sự, trái lại còn bị cướp đi hàng ngàn hàng vạn cơ sở và đất đai. Đây là chưa kể khi nói "Đối với nhà, đất liên quan đến tôn giáo mà nhà nước đã quản lý, bố trí sử dụng theo các quy định ban hành trước ngày 1-7-1991 thì thực hiện theo Nghị quyết số 23/2003/QH11", Nguyễn Tấn Dũng muốn trực tiếp bản tiếng cho quần chúng -nhất là quần chúng tôn giáo- biết thái độ của Bộ Chính trị không có gì thay đổi đối với tài sản của các tôn giáo đã bị đảng CSVN cướp đoạt, tức là đã chiếm rồi thì nuốt luôn, đồng thời gián tiếp nói với đám thuộc cấp là cứ cái luật cướp đất đã được ban ra mà thi hành.

Con giun xéo mãi cũng quằn! Những cuộc khiếu kiện đất đai còn ôn hòa của nhân dân hiện nay chỉ là những cánh chim báo bão, dấu hiệu của trận cuồng phong mà Việt cộng chắc chắn sẽ lãnh đủ một ngày gần đây thôi! **BAN BIÊN TẬP**



Đẹp vô cùng Tổ quốc ta ơi! (Babui - DCVonline.net)

TUYÊN NGÔN

"HÃY NỔ LỬA CÁCH MẠNG"

của Phong trào Cách mạng Dân chủ VN

.....01-01-2009.....



Kính thưa toàn thể đồng bào trong và ngoài nước,

Dân Việt sống trên quê hương từ Nam chí Bắc, từ quốc nội tới hải ngoại, gồm mọi thành phần sắc tộc, tôn giáo, đảng phái, tổ chức, đều khao khát sống đời tự do, ấm no, hạnh phúc trong một quốc gia Việt Nam dân chủ và phú cường. Sở dĩ nước Việt hiện nay ruộng nát từ trên xuống dưới chính là hậu quả hơn ¾ thế kỷ bị cai trị bởi tập đoàn lãnh đạo bất xứng của Đảng và Nhà Nước. *Lẽ nào chúng ta có thể cam tâm, mặc cho mấy triệu anh em quân cũng như dân vô tội thuộc hai miền đất nước bị hi sinh vô ích để giờ đây kẻ gây ra cuộc tương tàn thảm khốc, khiến quê hương tan hoang vẫn tiếp tục cùm kẹp dân lành, đưa đất nước đến bờ vực khánh kiệt về mọi mặt hay sao?*

Dù trong hoàn cảnh đen tối nhất của lịch sử, sống ở nơi nào, dân Việt muôn đời vẫn yêu thương nhau, đùm bọc nhau trong tình nghĩa đồng bào, nhẫn nhục khóc cười với vận nước nhưng không ngừng vươn lên. *Lẽ nào chúng ta có thể ngủ yên, khi chế độ độc tài, sâu dân một nước tiếp tục tham nhũng, bòn rút ngân khố, phè phỡn trên nỗi cơ cực, lâm than của 85 triệu đồng bào bất kể đến tương lai giống nòi mãi sao?*

Bao năm qua, dân Việt đã thành tâm kêu gọi Đảng Cộng Sản Việt Nam trở về với dân tộc, hàn gắn những đổ vỡ, xóa bỏ hận thù, đoàn kết bảo vệ quê hương, phục hưng nước Việt. Thế nhưng, những đề nghị xây dựng nói lên khát vọng đích thực của toàn dân đã không được các nhà lãnh đạo CSVN đáp ứng. *Lẽ nào chúng ta có thể an*

phận, mặc cho tập đoàn lãnh đạo Đảng và Nhà Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam buôn bán giang sơn, làm nô dịch cho Trung Quốc để tiếp tục bám quyền hưởng thụ trên nỗi tủi nhục chông chát của dân chúng và mối họa diệt vong gần kề cho một dân tộc anh hùng?

Nhất định là KHÔNG!

Việt Nam chỉ có thể vươn lên từ tàn tích Cộng Sản để lại, khi toàn dân đồng loạt nổi dậy đập đổ bạo quyền, thiết lập nên một chính quyền “của dân, do dân và vì dân” thật sự “yêu nước, thương dân.” Dân Việt không thể chấp nhận sống kiếp nô lệ để bè nhóm tham nhũng bất trị đó đè đầu cưỡi cổ lâu hơn nữa! Đây là cuộc chiến giữa người dân Việt chống lại thành phần cán bộ cao cấp đang thao túng guồng máy Nhà Nước để bao che cho các tổng công ty quốc doanh là hang ổ tham nhũng. Tất nhiên, cuộc chiến của người dân yêu quê hương chân chính đòi tự do và công lý, dù chẳng tác sát trong tay, nhưng với quyết tâm và lòng quả cảm, cuối cùng sẽ thắng!

Kính thưa đồng bào,

Vận mệnh đất nước Việt Nam phải do dân Việt định đoạt! Muốn thoát khỏi những mối quốc nạn và quốc nhục hiện nay, dân Việt chỉ còn giải pháp cuối cùng là quyết tâm loại bỏ chế độ bất nhân đó, dù phải hi sinh xương máu để vực dậy một đất nước đang lâm nguy, suy kiệt toàn diện. Người dân trong và ngoài nước đang nhận trách nhiệm nối kết nhau, tranh đấu cho một nước Việt Nam tự do, dân chủ; trong đó, công lý được thực thi nghiêm chỉnh, nhân quyền được tôn trọng hầu bảo đảm cho người dân

cơ hội tạo dựng cuộc đời ấm no, hạnh phúc. Nước Việt phải là môi trường tinh khiết, lành mạnh cho người dân “an cư, lạc nghiệp” và hãnh diện mang tài đức gan đua với thế giới văn minh.

Vì thế, thay mặt cho đại khối người Việt yêu nước chân chính, Phong Trào Cách Mạng Dân Chủ Việt Nam (Vietnam Democratic Revolution) long trọng tuyên bố:

1. Đứng trên cương vị người dân, Phong Trào luôn nêu cao chính nghĩa quốc gia, giữ vững lập trường dân tộc và nói lên khát vọng chính đáng của toàn dân Việt.

2. Không chấp nhận hay tín nhiệm cương vị lãnh đạo đất nước Việt Nam của Đảng CSVN và Nhà Nước CHXHCNVN hiện nay.

3. Kêu gọi Quân Đội Nhân Dân VN kiên quyết thi hành nhiệm vụ đích thực của quân đội một quốc gia: bảo vệ tổ quốc chống ngoại xâm, bảo vệ sự vẹn toàn lãnh thổ cùng sinh mạng và tài sản dân chúng; nhất định không làm tay sai cho một chế độ bạo tàn.

4. Kêu gọi toàn dân Việt trong và ngoài nước đoàn kết một lòng tham gia cuộc Cách Mạng Dân Chủ, phế bỏ chế độ độc tài, thiết dân hai nước CSVN để thành lập nền tự do, dân chủ qua cuộc tổng-tuyển-cử công bằng có quốc tế giám sát.

5. Không chấp nhận bất cứ một văn kiện nào bất lợi cho quốc gia VN do Đảng hoặc Nhà Nước CHXHCNVN ký kết với ngoại bang; đồng thời, đòi hỏi Nhà Nước minh-bạch-hóa tất cả các văn bản đã và sẽ ký kết cho toàn dân được rõ.

6. Kêu gọi toàn dân trong và ngoài nước ủng hộ lời kêu gọi của bản Tuyên Ngôn này và tích cực hành động trong khả năng với phương tiện thích hợp cho đến lúc thành công.

7. Kêu gọi thế giới ủng hộ cuộc cách mạng dân chủ tại Việt Nam cũng như quan tâm đến tham vọng chiếm đoạt lãnh thổ và lãnh hải Việt Nam của Trung Quốc.

Phong Trào Cách Mạng Dân Chủ là phong trào tự phát của toàn dân, không phục vụ một cá nhân, phe nhóm mưu tìm quyền lợi riêng tư nào mà chỉ phục vụ tổ quốc Việt

Nam. Xin hãy đến với nhau bằng tấm lòng thành, dần thân vô-điều-kiện cùng góp tay xây dựng lại tương lai nước Việt. Xin hãy cùng nhau nhóm lên ngọn lửa cách mạng để xua tan màn đêm u tối, di sản của hận thù, tủi nhục, phân ly, nghèo đói và khởi đầu cho cuộc hồi sinh của dân tộc Việt. Nguyễn xin anh linh tiên nhân và hồn thiêng sông núi phù trợ cho dân Việt chúng ta!

Trân trọng,

Ngày 1 tháng 1 năm 2009

Thay mặt Phong Trào Cách Mạng Dân Chủ Việt Nam

Trần Hưng Đại Việt, Chủ Tịch

Cc:

Nguyễn Lĩnh Nam, Quốc Nội

Phạm Văn Thanh, USA, Hải Ngoại

Lý Việt Chương, T. Niên Phù Đổng

xuống) đi ngược với tinh thần của các Tuyên ngôn và Công ước ấy, khiến cho trên lý thuyết lẫn thực tế, các quyền dân sự, chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa tại Việt Nam trở thành bánh vẽ. Và như thế là chà đạp những giá trị tinh thần do chính Liên Hiệp Quốc cổ xúy và bảo vệ.

- Xét rằng chính sách hai mặt ấy của nhà cầm quyền CSVN - nhằm duy trì và củng cố quyền lực độc tài độc đảng - đã và đang gây tai họa khôn lường cho nhân dân và đất nước cách trực tiếp cũng như cho thế giới cách gián tiếp: dân tình điêu đứng, chính trị bạo cường, kinh tế tụt hậu, xã hội khủng hoảng và văn hóa suy đồi. Tình trạng này ngày càng tệ hại, kéo theo nạn tở quốc Việt Nam mất dần chủ quyền và lãnh thổ trước nước lớn lân bang.

khởi xướng từ ngày 20-12-2008. Đây là một sáng kiến cần thiết, hợp thời và hợp lòng người.

- hết lòng kêu gọi đồng bào Việt Nam từ trong ra tới ngoài nước ký tên tham gia Chiến dịch mang tầm mức quan trọng, rộng rãi và cấp bách này. Chúng tôi đặc biệt ngỏ lời với anh em chúng tôi trong hàng ngũ linh mục là những người có bản phận tỏ ra gương mẫu trong tư cách công dân Nước Trời và công dân Nước Việt, trong vai trò chứng nhân Sự thật và chiến sĩ Công lý. Xin Quý vị vào trang mạng www.gopetition.com/online/24111.html để ký tên tham gia Chiến dịch.

Chúng tôi ước mong toàn thể Đồng bào, ngoài sức mạnh đấu tranh trong ngoài của Dân tộc, còn dùng đến sức mạnh của Cộng đồng Quốc tế, nhất là tổ chức Liên Hiệp Quốc, để buộc nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam phải nghiêm chỉnh chấp hành các Tuyên ngôn và Công ước Quốc tế về Nhân quyền.

Nguyễn xin Thiên Chúa chúc lành cho công cuộc chính đáng của chúng ta.

Làm tại Việt Nam 06-01-2009

Đại diện Nhóm LM NKĐ

- Lm Têphanô Chân Tín

- Lm Phêrô Nguyễn Hữu Giải

- Lm Tadêô Nguyễn Văn Lý

- Lm Phêrô Phan Văn Lợi

NHÓM LINH MỤC NGUYỄN KIM ĐIỀN

BẢN LÊN TIẾNG

về Chiến dịch toàn Dân tham gia khiếu kiện với Liên Hiệp Quốc và Dư luận Quốc tế về việc đảng CS và nhà nước CHXHCN Việt Nam vi phạm Nhân quyền có hệ thống 06-01-2009

Kính thưa toàn thể Đồng bào Việt Nam,

- Xét rằng Tuyên Ngôn và các Công ước Quốc tế về Nhân quyền đã được Liên Hiệp Quốc cho ra đời từ hơn 60 năm nay để làm nguyên tắc và tiêu chuẩn cho cuộc sống văn minh của nhân loại, cho đường lối cai trị của các chính quyền, cho ứng xử xã hội của mỗi cá nhân.

- Xét rằng nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, trong trào lưu chung của thời đại, đã long trọng cam kết tham gia vào các Công ước ấy năm 1982, và mặc nhiên lấy đó làm quy tắc cao nhất cho nền luật pháp của mình. Thế nhưng nhà cầm quyền CSVN chẳng những không tôn trọng, mà còn đưa ra nhiều luật lệ (kể từ Hiến pháp trở

- Xét rằng đứng trước hiểm họa ngoại xâm và nhất là nội xâm này, mọi con Rồng cháu Tiên, bất kể sắc tộc, tôn giáo, chính kiến, giới tính, lứa tuổi, trình độ văn hóa, địa phương sinh sống, giai tầng xã hội, đều có bản phận đứng lên, đoàn kết, hợp lực để cứu giang sơn và giống nòi, đồng bào và Tổ quốc.

Do đó, Nhóm linh mục Nguyễn Kim Điền chúng tôi, những nhà tu hành Công giáo đang dần thân đòi tự do tôn giáo và dân chủ nhân quyền,

- nhiệt liệt ủng hộ “Chiến dịch toàn Dân tham gia khiếu kiện với LHQ và dư luận quốc tế về việc đảng cộng sản và nhà nước CHXH CN Việt Nam vi phạm Nhân quyền có hệ thống” do Ủy ban Vận động Quốc tế Yểm trợ Phong trào Dân chủ, Nhân quyền Việt Nam mới

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng, xin mời ghé:

<http://www.tdongonluan.com>

www.luongtamconggiao.com

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

Trong trang mạng thứ 1, thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

MỘT PHẬT TỬ HÀ NỘI

lên tiếng chất vấn Hoà thượng Thích Trí Quảng

❀❀❀❀❀ Paris 05-01-2009 ❀❀❀❀❀

Sáng nay, Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế nhận được một bức thư của ông Tuệ Nguyên, một Phật tử ở Hà Nội, nhờ đăng tải để rộng đường dư luận. Bức thư tâm sự nhưng cũng là lời chất vấn của đa số Phật tử thâm lắng đối với giới Tăng sĩ vì thời cuộc mà bỏ chốn thiền môn để sa chân phục vụ ý thức hệ ngoại lai Cộng sản. Vì sa chân nên họ đã quay lưng với nền Phật giáo Cứu khổn Trừ nguy có hai nghìn năm truyền thống. Và chịu thâm lắng vì Nhà nước Xã hội chủ nghĩa thủ tiêu mọi tự do cơ bản, chủ yếu là tự do ngôn luận, tự do tư tưởng và tự do báo chí, được tuyên dương và bảo đảm trong bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền mà thế giới kỷ niệm 60 năm công bố.

Thư được gửi đến Hòa thượng Thích Trí Quảng, Phó chủ tịch Hội đồng Trị sự Trung ương kiêm Trưởng ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh (tức Giáo hội Phật giáo Nhà nước) đồng thời là Phó chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Hồ Chí Minh (tổ chức ngoại vi và tay sai của Đảng Cộng sản Việt Nam).

Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế xin đăng tải nguyên văn thư ấy dưới đây :

Đôi dòng tâm sự kính gửi Hoà thượng Thích Trí Quảng

Phó chủ tịch Hội đồng Trị sự Trung ương, Trưởng ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam Tp. HCM, Phó chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tp. HCM.

Kính bạch Hoà thượng,

Con là một Phật tử sinh ra và lớn lên tại Hà Nội sau năm 1975. Tuy suốt 12 năm học phổ thông và 5 năm đại học con đều được học dưới mái trường Xã hội CN ở miền Bắc. Nhưng con có may mắn là khi trưởng thành thì được tiếp xúc với một số bậc thiện tri thức và được hiểu hơn về Đạo Phật, nhờ đó mà con đã quy y Phật.

Con đã nhiều lần đọc được những bài luận của Hoà thượng. Trong những lần đó con có cảm nhận Hoà

thượng là một nhà Phật học sâu sắc, văn viết của Hoà thượng súc tích và chứa đựng nhiều điều mà chúng con hàng Phật tử hậu học được truyền trao những giá trị đức kết bồ ích trên con đường học Phật.

Tuy nhiên, trong thời gian gần đây Hoà thượng có viết một bài với nhan đề "ĐỨC VUA PHẬT HOÀNG TRẦN NHÂN TÔNG VỊ TỔ NGƯỜI VIỆT NAM CỦA PHẬT GIÁO VN" nhân dịp tổ chức Tưởng niệm 700 ngày Đức Phật hoàng Trần Nhân Tông viên tịch, do trang nhà Thư Viện Hoa Sen đăng tải (www.thuvienhoasen.org/trannhan-tong-tuongniem-32.htm). Con lấy làm băn khoăn nhiều điều và muốn gửi lời tâm sự đến Hoà thượng. Kính xin Hoà thượng từ bi hoan hỉ chỉ dạy cho con và những ai có cùng băn khoăn về những điều sau:

1. Trong bài viết của mình có đoạn Hoà thượng viết: "...Ngài (Đức Phật Hoàng) cũng hoàn thành một Phật sự vô cùng đặc biệt, đó là sự thống nhất các hệ phái Phật giáo có trước và khai sáng dòng Thiên Trúc Lâm Yên Tử. Trong lịch sử Phật giáo Việt Nam, đây là lần đầu tiên Phật giáo thời nhà Trần đã thống nhất được Phật giáo và thành lập một Giáo hội duy nhất với một Thiên phái duy nhất của người Việt Nam là Thiên phái Trúc Lâm Yên Tử".

Thưa Hoà thượng, đọc đoạn trên con không hiểu là dựa vào đâu mà ngài nói rằng Đức Phật Hoàng và Phật giáo nhà Trần thành lập một giáo hội DUY NHẤT với một Thiên phái DUY NHẤT của người Việt Nam ? Theo rất nhiều sách, tham luận về lịch sử Phật Giáo Việt Nam của các học giả uyên bác như Trần Văn Giáp, Thích Mật Thể, Đoàn Trung Còn, Nguyễn Lang, Lê Mạnh Thát, v.v... thì Đức Phật Hoàng lấy tinh túy của các dòng thiền Phật giáo trước đó và với trí tuệ siêu việt của ngài, ngài đã khai sáng dòng Thiên Trúc lâm mang đậm nét Việt Nam, rất đơn giản mộc mạc nhưng siêu việt.

Như vậy, chẳng có bằng chứng nào nói rằng Phật giáo nhà Trần thống nhất và thành lập một giáo hội duy nhất cả. Con rất tin tưởng rằng, với trí tuệ và lòng từ của Đức Phật Hoàng, không bao giờ ngài áp đặt một cái gì là duy nhất, đặc biệt là về mặt tư tưởng đối với người dân mà ngài thương yêu vô bờ bến. Có lẽ chăng thời đó do uy đức và phẩm hạnh của ngài quá lớn, cộng với phẩm chất của dòng Thiên Trúc lâm là rất phù hợp đối với người Việt mà khiến cho phần lớn những người tu học lúc bấy giờ đều rất mến phục và quý kính. Chính vì vậy mà trong lịch sử ít nhắc đến các hệ phái khác vào thời điểm ấy. Liệu nói như Hoà thượng thì có oan cho Đức Phật Hoàng không, thưa Hoà thượng ?

2. Rồi Hoà thượng viết tiếp: "**Thành quả thống nhất đối với đất nước và đạo pháp của Đức vua Phật hoàng Trần Nhân Tông gợi cho chúng ta liên tưởng đến điểm tương đồng với Giáo hội Phật giáo Việt Nam ngày nay. Năm 1975, khi nước nhà được độc lập và thống nhất, thì đến năm 1981, sinh hoạt của Phật giáo Việt Nam chúng ta cũng được chú tôn thiên đức của ba miền đồng lòng thống nhất trong một Giáo hội Phật giáo Việt Nam duy nhất**".

Thưa Hoà thượng, con lấy làm băn khoăn là sao Hoà thượng lại so sánh thành quả thống nhất Phật giáo thời Đức Phật Hoàng - Phật Giáo Trúc Lâm cách đây hơn 700 năm với thành quả của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam (thành lập năm 1981) ngày nay được ? Bởi đơn giản hàng hậu học như con, với chút kiến thức rất nhỏ bé cũng thấy 2 thành quả trên là khác nhau rất xa, xa lắm. Phật Giáo Trúc Lâm hồi đó lấy định hướng nhập thế để mà hành đạo, sống tuỳ duyên mà chứng đắc Phật tánh trong mỗi người, thể hiện vô cùng rõ ràng trong bài phú Cư Trần Lạc Đạo của Đức Phật Hoàng:

**"Ở đời vui đạo hãy tuỳ duyên
Đói đến thì ăn nhọc ngủ liền
Trong nhà có báu thôi tìm kiếm
Đối cảnh vô tâm chớ hỏi thiên"**

Và
**"Sạch giới lòng, đối giới tướng
Nội ngoại nên bỏ tất trang nghiêm
Ngay thờ chúa, thảo thờ cha
Đi đố mới tượng phu trung hiếu"**

Phật Giáo Trúc Lâm hồi đó dạy con người lấy lòng NGAY THĂNG để mà giúp cho đất nước non sông, đưa ra những lời khuyên cho đến bậc quân vương và các quan lại phải sống sao cho đúng mực, vì dân vì nước. Điển hình như vua Trần Anh

Tông nhiều lần bị Đức Phật Hoàng quở mắng một cách nghiêm túc vì ham chơi và không có hành động thích đáng lo cho dân. Hồi đó, điển hình là Đức Phật Hoàng, luôn đặt mục tiêu Hộ Dân, Hộ Quốc lên trước cả Hộ Pháp để làm tôn chỉ mà hành đạo, không ngần ngại chi cả việc hi sinh thân mạng.

Con không hiểu ngày nay “*Giáo hội Phật giáo Việt Nam*” đã làm được gì để có thể so sánh với Giáo hội Trúc Lâm hồi đó? “*Giáo hội Phật giáo Việt Nam*” đã làm gì để Hộ Quốc trước việc Trung Quốc tuyên bố chủ quyền trên 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trong khi Nhà cầm quyền Việt Nam không những im hơi lặng tiếng mà còn ngăn cấm và bắt bớ sinh viên Việt Nam biểu tình ôn hoà phản đối sự việc trên?

“*Giáo hội Phật giáo Việt Nam*” đã Hộ Quốc thế nào khi chứng kiến cảnh quan chức Việt Nam ăn trên ngồi trước, tham nhũng tham ô tràn lan gây phần nợ cho hơn 80 triệu người dân Việt mà đại bộ phận ở khu vực nông thôn đang sống trong cảnh mà Liên Hợp Quốc liệt vào mức nghèo khổ?

“*Giáo hội Phật giáo Việt Nam*” đã làm gì để giúp đỡ những người dân oan mất đất, đi khiếu kiện trong mấy chục năm trời để gọi là Hộ dân?

“*Giáo hội Phật giáo Việt Nam*” đã làm gì để hoàng dương chính pháp nói lên sự thật đau lòng của hiện trạng không có tự do, nhân quyền và dân chủ cho người dân ngay tại đất nước Việt Nam để gọi là Hộ Pháp?

Phải chăng ý ngài nói thành quả xây chùa đúc tượng cho thật nhiều như ngày nay mà “*Giáo hội Phật giáo Việt Nam*” đang làm và sẽ làm? Phải chăng ý ngài nói ngày càng có nhiều người xuất gia tu học dưới những ngôi trường trung và cao cấp về Phật học được lèo lái bởi “*Giáo hội Phật giáo Việt Nam*” mà nhiều người trong đó không từng thuộc lấy một bài kệ trong Kinh Pháp Cú hoặc Bát Nhã Tâm kinh, còn nói gì đến hoàng dương chính pháp? Phải chăng ý ngài nói đến nhiều chư Tăng Ni trong “*Giáo hội Phật giáo Việt Nam*” đang hành nghề cúng bái để đáp ứng nhu cầu lợi danh thế tục? Hoặc giả trong thời kỳ này mà chỉ lý giải suông kinh điển, hoặc thao thao bất tuyệt những điều chẳng ăn nhập gì với cuộc sống khổ cực của người dân Việt thì thật đau xót lắm thưa Hoà thượng.

Càng đau xót hơn khi mà những điều trên lại diễn ra trước mặt dân chúng đang lâm than, đại bộ phận sống trong cảnh nghèo túng và bị cường quyền bịt miệng!!!

Và còn rất rất nhiều điều khác nữa cho thấy sự khác xa giữa **Giáo hội Trúc Lâm** với “*Giáo hội Phật giáo Việt Nam*”.

Không những thế, Hoà thượng còn nói là vào năm 1981, chư tôn đức 3 miền đồng lòng thống nhất trong một giáo hội Phật giáo Việt Nam duy nhất là “*Giáo hội Phật giáo Việt Nam*”. Đọc đến đây thì con ngỡ ngàng quá. Vì rõ ràng là **Giáo hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất** còn đây và đang thăng hoa về phẩm chất Phật đề mà Hộ Quốc, Hộ Dân và Hộ Pháp đúng theo tinh thần của **Giáo hội Trúc Lâm** đã làm trong suốt lịch sử tồn tại của mình. Chắc ngài thật rõ biết bậc tiền bối của ngài là Đức Cố Tăng Thống Thích Huyền Quang và Thầy Thích Quảng Độ cùng các bậc tôn túc trong **Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất** đã không quản ngại cảnh tù đầy áp bức lao khổ trong suốt cả cuộc đời của mình để mà vì nước, vì dân, vì chính pháp?

Không lẽ Hoà thượng quên rồi sao những năm tháng ngài tu hành tại chùa Ân Quang (1957-1965)? Rồi còn nữa, ai đã gửi ngài đi du học tại Nhật Bản trong những tháng ngày mà **Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất** vẫn gặp nhiều cảnh khó khăn gian khổ (1965-1973)?

Thế mà giờ đây Hoà thượng lại nói rằng “*Giáo hội Phật giáo Việt Nam*” là “duy nhất”!!! Không lẽ ngài nữ lòng phủ nhận một giáo hội đang ngày đêm vất vả lội dòng lịch sử cùng dân tộc và đã từng dung thân ngài, cho ngài đi du học để có được như ngày hôm nay!!!

Con thiết nghĩ, các bậc tôn túc trong **Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất** không bao giờ so sánh mình với Giáo hội Trúc Lâm cả. Các ngài chỉ quên mình mà hoàng dương chính pháp trong việc Hộ quốc, Hộ dân và Hộ pháp đúng như bổn phận của người xuất gia, truyền thừa 2000 năm giá trị Phật giáo Việt Nam của chư lịch đại tổ sư. Thế nhưng, chính trong ý nghĩa đó, mà có lẽ ai ai cũng sẽ nhận thấy chính **Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất** là sự truyền thừa xứng đáng của **Giáo hội Trúc Lâm**.

Ngày hôm nay trên đất nước Việt Nam chưa có được tự do, dân chủ và nhân quyền. Thế nhưng, rồi một ngày không xa Việt Nam sẽ có những điều ấy. Hàng hậu học chúng con sẽ không bao giờ quên được những bậc tôn túc trong **Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất** đã không quản ngại cảnh tù đầy khắc khổ để mà sống đạo cho đất nước Việt Nam. Con còn nhận thấy, cũng chính nhờ

có những hành động và ứng xử của **Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất** suốt mấy chục năm qua mà Phật giáo Việt Nam ngày nay mới không bị hổ thẹn trước chư lịch đại tổ sư, trước Đức Phật Hoàng Trần Nhân Tông, thưa Hoà thượng.

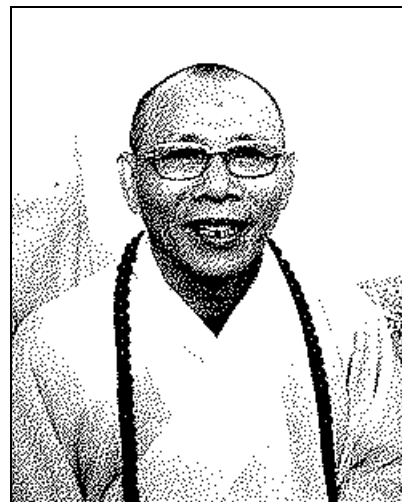
Mai này khi Việt Nam có tự do, nhân quyền và dân chủ, chúng con và các thế hệ tiếp theo phải thành kính đề đầu cảm tạ **Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất** nhiều lắm vì trí tuệ, từ bi, uy dũng và đức hi sinh cao cả của các Ngài đã và đang đấu tranh cho dân tộc và Phật giáo Việt Nam. Con tin tưởng điều này lắm, bởi cuối cùng thì chính nghĩa sẽ thắng phi nghĩa, đó là bài học giáo đầu nằm lòng mà con được học trong ngày thọ giới quy y Phật.

Thưa Hoà thượng, con thấy Đức Bổn Sư Thích Ca, Đức Phật Hoàng Trần Nhân Tông, và chư lịch đại tổ sư của Việt Nam đều luôn luôn dạy dỗ chúng con rằng Đạo Phật là Đạo Như thật, vậy sống và làm việc phải hướng về và y trên sự thật, nếu không thì sẽ phạm vào ít nhất là một trong Năm giới căn bản của người Phật tử đó là “Không nói dối hay nói không đúng sự thật”.

Kính bạch Hoà thượng,

Những điều mà con đề cập ở trên, con thiết nghĩ sẽ còn nhiều người đồng lòng. Nay con chỉ xin mạn phép gửi đến Hoà thượng như những điều tâm sự, mong Hoà thượng ghi nhận và chỉ dạy cho con. Con lại càng mong mỗi điều này hơn khi mà bài viết trên là của Hoà thượng, là bậc thượng thủ trong “*Giáo hội Phật giáo Việt Nam*” có nhiều uy tín và tiếng nói trong giáo hội của ngài.

Hà Nội, ngày 4-1-2009
Tuệ Nguyễn



**HÒA THƯỢNG
THÍCH KHÔNG TÁNH**

Dòng Nữ Phaolô Mỹ Tho **khiếu nại UBND tỉnh Vĩnh Long cướp cơ sở đất đai của DòngMỹ Tho * 23-12-2008.....**

GIÁO PHẬN MỸ THO
DÒNG NỮ TU THÁNH PHAOLÔ
14 Hùng Vương - Phường 7
Mỹ Tho - Tiền Giang
Mỹ Tho, ngày 23-12-2008

ĐƠN KHIẾU NẠI KHẨN CẤP

**Kính gửi: Ông Chủ tịch Ủy
ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long**

Thưa ông,

Tôi là nữ tu Huỳnh Thị Bích Ngọc, Bề trên Giám tỉnh, đại diện cho tập thể nữ tu Dòng Thánh Phaolô Mỹ Tho, xin kính gửi đến Ông ý kiến của tập thể nữ tu Dòng Thánh Phaolô Mỹ Tho về:

I- THÔNG BÁO SỐ 163/TB-UBND NGÀY 12-12-2008 CỦA UBND TỈNH VĨNH LONG.

1/ Cách làm việc của UBND tỉnh Vĩnh Long:

Ngày 10-12-2008, Dòng Thánh Phaolô nhận được Giấy mời số 388/GM-VP.UBND ngày 03-12-2008 của văn phòng UBND tỉnh Vĩnh Long với nội dung “*Văn phòng UBND tỉnh Vĩnh Long kính mời: Bà Huỳnh Thị Bích Ngọc, bề trên Giám tỉnh Dòng Thánh Phaolô, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, đến tại Văn phòng UBND tỉnh Vĩnh Long, số 88, đường Hoàng Thái Hiếu, phường 1, thị xã Vĩnh Long vào lúc 9g00 ngày 12-12-2008 để trao đổi bàn bạc cụ thể về phần đất số 3, Tô Thị Huỳnh, phường 1, thị xã Vĩnh Long*”. (Đính kèm giấy mời).

Đúng 9g ngày 12-12-2008, khi bước vào phòng họp, những nữ tu đại diện Dòng Thánh Phaolô rất ngạc nhiên và thắc mắc về cách làm việc của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long, cơ quan cao nhất tỉnh:

- Dòng Thánh Phaolô được mời đến để **trao đổi và bàn bạc**, nhưng

tại sao lại có sự hiện diện đầy đủ của các cơ quan chức năng và của báo đài như tổng biên tập báo Vĩnh Long và đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh?

- Dòng Thánh Phaolô được mời đến để **trao đổi và bàn bạc**, sao “*Ông Phạm Văn Đẩu, Chủ tịch UBND tỉnh, chủ trì cuộc họp báo công bố việc sử dụng phần đất số 3 Tô Thị Huỳnh, phường 1, thị xã Vĩnh Long*”? (Xem Thông báo đính kèm).

Trước khi cuộc họp kết thúc, Dòng Thánh Phaolô đề nghị Ông Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long trao cho Dòng Thánh Phaolô biên bản cuộc họp với đầy đủ tiến trình và các ý kiến đã được phát biểu. Dòng Thánh Phaolô chờ mãi đến 16g cùng ngày (*gần 06 tiếng đồng hồ sau cuộc họp*), thay vì biên bản mà Dòng Thánh Phaolô đã yêu cầu, Dòng Thánh Phaolô chỉ nhận được thông báo số 163/TB-UBND ngày 12-12-2008 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long. Đó là điều Dòng Thánh Phaolô không thể hiểu.

2/ Nội dung của Thông báo số 163/TB-UBND, ngày 12-12-2008 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long:

Thông báo số 163/TB-UBND ngày 12-12-2008 của UBND tỉnh Vĩnh Long thông báo về một cuộc họp báo công bố việc sử dụng phần đất số 3, Tô Thị Huỳnh, phường 1, thị xã Vĩnh Long! Nhưng Dòng Thánh Phaolô không hề dự cuộc họp báo vì đại diện Dòng Thánh Phaolô được mời đến “*để trao đổi bàn bạc cụ thể về phần đất số 3, Tô Thị Huỳnh, phường 1, thị xã Vĩnh Long*”.

Trong cuộc họp, sau khi nghe “*Ông Phạm Văn Đẩu, Chủ tịch UBND tỉnh, chủ trì cuộc họp báo*

công bố việc sử dụng phần đất số 3 Tô Thị Huỳnh, phường 1, thị xã Vĩnh Long”, các Linh mục trong Ủy ban Đoàn kết tỉnh Vĩnh Long và các nữ tu Dòng Thánh Phaolô đã có phát biểu ý kiến để nói lên quan điểm của mình là không chấp nhận việc xây dựng Quảng trường tại số 3 Tô Thị Huỳnh, phường 1, thị xã Vĩnh Long, bởi vì đây là tài sản của Dòng Thánh Phaolô đã bị Chính quyền tỉnh Cửu Long 1977 tịch thu một cách bất công, trái Chính sách lúc bấy giờ, và Dòng Thánh Phaolô đang khiếu nại nên không thể xây dựng bất cứ công trình nào trên phần đất này trước khi giải quyết đền bù thỏa đáng.

II. QUAN ĐIỂM CỦA DÒNG THÁNH PHAOLÔ:

Dòng Thánh Phaolô xin khẳng định lại quan điểm của Dòng Thánh Phaolô:

1- Cơ sở số 3 Tô Thị Huỳnh, thị xã Vĩnh Long, không là đối tượng của bất cứ Chính sách nhà đất nào, vì đây là một tu viện, là đất của tôn giáo.

2- Có chủ trương xóa tôn giáo, xóa các Dòng tu vào thời điểm 1977 hay không?

Đề nghị Chính quyền tỉnh Vĩnh Long xác định là **vào thời điểm năm 1977 có Chủ trương xóa tôn giáo, xóa các Dòng tu hay không**, để Chính quyền có thể đối xử với 18 nữ tu Dòng Thánh Phaolô như những tội phạm nguy hiểm: công an bắt thân đột nhập, phong tỏa cơ sở, bắt giam, đuổi ra khỏi nơi tu hành với hai bàn tay trắng, tịch thu toàn bộ tài sản, kể cả các vật dụng dùng trong việc thờ tự, mà không có một án lệnh nào cả!

Nếu Chính quyền xác định là có chủ trương xóa tôn giáo, xóa các Dòng tu thì Dòng Thánh Phaolô sẽ không tiếp tục khiếu nại, vì Chính quyền đã thực hiện đúng Chính sách lúc bấy giờ. Nhưng nếu Chính quyền không xác định là có Chủ trương xóa tôn giáo, xóa các Dòng tu thì Chính quyền tỉnh Cửu Long đã làm sai Chính sách lúc bấy giờ.

Do đó, cách giải quyết vấn đề chỉ có thể là trả lại cơ sở tại số 3 Tô

Thị Huỳnh, phường 1, thị xã Vĩnh Long cho Dòng Thánh Phaolô, vì Chính quyền đã thực hiện sai Chính sách lúc bấy giờ khi tịch thu cơ sở này!

3- Đề nghị làm sáng tỏ Quyết định số 1958/QĐ-UBT-77 ngày 06-09-1977 của UBND tỉnh Cửu Long:

Đề sự thật không bị bóp méo và công lý phải được sáng tỏ, để Dòng Thánh Phaolô phải được trả lại danh dự, một lần nữa Dòng Thánh Phaolô đề nghị Chính quyền tỉnh Vĩnh Long làm sáng tỏ Quyết định 1958 ngày 06-09-1977 của UBND tỉnh Cửu Long, **một Quyết định sai trái, mang tính chất vu khống, xúc phạm đến tôn chỉ của Dòng Thánh Phaolô, làm cho Dòng Thánh Phaolô phải gánh chịu những thiệt hại nặng nề về vật chất, nhất là về tinh thần: máu chó chính của vụ việc khiếu nại của Dòng Thánh Phaolô!**

Dù đó là một Quyết định sai trái, do Chính quyền tỉnh Cửu Long thực hiện sai chủ trương, sai chính sách vào chính thời điểm năm 1977, nhưng Chính quyền tỉnh Vĩnh Long hiện nay vẫn dựa vào đó để nại vào các Nghị định, Nghị quyết và Quyết định mà bảo vệ và hợp thức hóa việc làm sai trái của Chính quyền tỉnh Cửu Long để không giải quyết thỏa đáng cho Dòng Thánh Phaolô!

Đó là chưa nói đến hình thức của Quyết định 1958/QĐ-UBT-77 mà phái đoàn Cán bộ tỉnh Vĩnh Long trao cho Dòng Thánh Phaolô ngày 27-08-2005: một Quyết định không có chữ ký và con dấu của người ra Quyết định, bị xóa mất phần cuối ở trang 02, và có 2 kiểu chữ: một của máy đánh chữ và một của máy vi tính.

4/ Dù sử dụng vào mục đích công cộng cũng yêu cầu bồi hoàn:

Trong thông báo có ghi: *“Trong nhiều đơn yêu cầu trước đây, Dòng Thánh đã từng nói rằng nếu Nhà nước sử dụng vào mục đích công cộng thì sẽ không yêu cầu bồi hoàn”*.

Quan điểm của Dòng Thánh Phaolô ngay từ đầu việc khiếu nại là **đù sử dụng vào mục đích công**

cộng cũng yêu cầu bồi hoàn, đơn cử một trong những đơn khiếu nại:

- Ngày 26-10-2006: Về việc do khiếu nại của chúng tôi, có thể Quý vị sẽ thay đổi dự án. Thay vì xây khách sạn thì quý vị sẽ xây dựng công trình phúc lợi công cộng trên khu đất của Dòng Thánh Phaolô tại số 3 Tô Thị Huỳnh, phường 1, thị xã Vĩnh Long. Chúng tôi cũng chấp nhận, dù giá trị đền bù mà Nhà nước quy định khi thu hồi đất sử dụng cho công trình phúc lợi công cộng không tương đương với giá trị khi thu hồi cho mục đích kinh doanh. Tuy nhiên, *yêu cầu Quý vị phải có văn bản nói rõ đây là công trình phúc lợi công cộng và giải quyết đền bù đúng với qui định của Chính phủ.*

5- Nếu là đất bỏ hoang giữa thành phố, hãy trả lại cho Dòng Thánh Phaolô: Trường hợp hiện nay, như lời Ông Phạm Văn Đầu, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long phát biểu trong cuộc họp ngày 12-12-2008: *“vì không thể để khu đất bị bỏ hoang giữa thành phố, chưa sử dụng vào việc gì”* thì việc trả lại khu đất trên cho Dòng Thánh Phaolô là hợp lý nhất.

6- Dự án xây dựng tu viện sau khi được bồi hoàn:

Trường hợp Nhà nước muốn sử dụng khu đất này vào việc công ích, nên không thể trả khu đất này thì đề nghị hoàn trả cho Dòng Thánh Phaolô một tài sản có giá trị tương đương để Dòng Thánh Phaolô xây dựng tại Vĩnh Long một tu viện. Nếu tu viện xây mới này không ngang tầm với đã phát triển chung của đất nước trong thời điểm hôm nay, thì ít nhất cũng có qui mô bằng với tu viện tại số 3 Tô Thị Huỳnh năm 1977. Trong đó, các nữ tu có nơi hành đạo, nơi sinh sống, nơi hoạt động theo tôn chỉ của Dòng Thánh Phaolô như: nhà thờ, nhà ở của các nữ tu với các phòng sinh hoạt, một trường Mẫu giáo với qui mô lớn, một trung tâm chăm sóc các trẻ em mắc bệnh Down, một nơi tiếp nhận vào đào tạo các ứng viên nữ muốn phục vụ những trẻ em bất hạnh, những người già neo đơn, với tư cách là một nữ tu.

III. KẾT LUẬN

Vì những lý do đã nêu trên, Dòng Thánh Phaolô cực lực phản đối việc sử dụng cơ sở của Dòng Thánh Phaolô tại số 3 Tô Thị Huỳnh, phường 1, thị xã Vĩnh Long để làm Quảng trường thành phố Vĩnh Long, khi chưa giải quyết đền bù thỏa đáng cho Dòng Thánh Phaolô.

Trân trọng kính chào.

Thay mặt tập thể nữ tu Dòng Thánh Phaolô

Nữ tu Giám tỉnh

(ký tên và đóng dấu)

Huỳnh Thị Bích Ngọc

Kiến nghị của Giám mục Vĩnh Long:

“Tôi sống tại đất Vĩnh Long từ ngày 01-09-1953. Lúc đó bên cạnh Nhà thờ Chánh tòa (cũ) có Nhà trường, có Tu viện và Nhà nguyện của các Nữ tu Dòng Thánh Phaolô, còn bây giờ chỉ còn là một khu đất trống. Yêu cầu Chính quyền xét lại việc đập phá Tu viện và Nhà nguyện, rồi quyết định làm quảng trường trên phần đất Tu viện trước kia, làm sao cho thấy được: Đây là một Nhà nước bảo hộ Tôn giáo”. Tôi nhất trí với các quan điểm của Dòng Thánh Phaolô

(Ký tên)

Tôma Nguyễn Văn Tân

Giám mục G. phận Vĩnh Long

**Đấu tranh hoà
bình, bất bạo động.
Vạch trần mặt thật
Hồ Chí Minh.
Giải thể chế độ
Cộng sản độc tài.**

**Xin mời ghé xem trang
mạng của Ủy Ban Nhân
quyền Việt Nam để biết
tình hình nhân quyền
tại VN mỗi tháng**

**[http://uybannhanquyen
vietnam.blogspot.com](http://uybannhanquyen
vietnam.blogspot.com)**

Đầu năm suy nghĩ về HIỆN TÌNH ĐẤT NƯỚC

+++**ÂuDươngThệ*DânChủ&PhátTriển37*01-2009**+++

Đang sau của lạm phát, nghèo đói và tụt hậu. Bóng tối đè nặng đất nước: Nơi ẩn náu của bọn tham quan độc tài!

Tình hình chung

Cho tới giữa tháng 10 vừa qua trong kì họp cuối năm của Quốc hội Nguyễn Tấn Dũng vẫn hết sức lo ngại về nạn lạm phát cao và cho biết, mức lạm phát trong năm nay sẽ đạt tới mức 24% [1]. So với nhiều nước trong khu vực thì đây là mức lạm phát kỉ lục. Đồng tiền mất giá lớn sẽ gây nhiều ảnh hưởng vô cùng bất lợi tới các hoạt động kinh tế, tác động rất xấu tới cuộc sống của nhân dân, nhất là những thành phần sống theo đồng lương và những giới có lợi tức thấp trong xã hội như nông dân, công nhân và những người phải sống nhờ các trợ cấp xã hội như thương phế binh, cô nhi quả phụ... Ai cũng biết các thành phần này chiếm đại đa số trong dân số của VN.

Nhưng trong cuộc họp nội các vào cuối tháng 11 Nguyễn Tấn Dũng đã lại huỳnh hoang tuyên bố là, các biện pháp chống lạm phát của chính phủ đã đạt được nhiều kết quả tốt [2]. Tuy nhiên nhiều chuyên viên quốc tế và trong nước đã phủ nhận việc này. Họ cho rằng, việc lạm phát giảm đi một phần trong thời gian qua ở VN phần chính là do các yếu tố từ bên ngoài: Cuộc khủng hoảng kinh tế và tài chính trên thế giới, bắt đầu từ các trung tâm kinh tế và tài chính Mỹ, EU và Nhật, đã làm cho giá cả các sản phẩm tụt dốc nhanh. Cụ thể như giá dầu thô đang tụt khoảng gần 150 USD/thùng mấy tháng trước nay tụt xuống chỉ còn dưới 40 USD vào giữa tháng 12! **Các chuyên viên còn cảnh báo và nhấn mạnh là, các nguyên nhân tạo ra nạn lạm phát ở VN trước sau vẫn tồn tại và đây mới chính là nguy cơ lớn cho phát triển kinh tế và ổn định xã hội VN.**

Cuộc bùng nổ lạm phát ở VN từ cuối năm 2007 tới nay có các nguyên nhân chính bắt nguồn từ các yếu tố chủ quan lẫn khách quan, cả trong lẫn ngoài nước. Các yếu tố bên ngoài phải kể tới là giá dầu thô đã gia tăng kỉ lục cho tới cuối mùa hè vừa qua.

Nó lôi kéo nhiều hàng hóa khác cũng tăng giá theo.

Nhưng nguyên chính của nạn lạm phát phi mã ở VN trong thời gian qua bắt nguồn từ thái độ chủ quan và lạc quan ngớ ngẩn của Nguyễn Tấn Dũng. Chính ông Dũng đã từng khoe vào giữa năm 2007 là, ông đã để cho Ngân hàng Nhà nước bỏ ra một số tiền rất lớn là hơn 140.000 tỉ đồng để mua trên 9 tỉ Mỹ kim chỉ nội trong khoảng 6 tháng để tăng cường quỹ ngoại tệ [3]. Vì chỉ trong một khoảng thời gian rất ngắn số tiền mặt rất lớn đã trôi nổi trên thị trường nên đã làm cho đồng Việt Nam mất giá rất nhanh.

Nhưng đây mới chỉ là nguyên nhân đoàn kì. Xét theo khía cạnh kinh tế và tài chính thì một số nguyên nhân nhân trường kì mang tính cách cơ cấu, hệ thống đang tạo ra nạn lạm phát lâu dài ở VN. Trong đó phải kể tới là các yếu tố đang làm cho ngân sách nhà nước ngày càng bội chi ở mức rất cao, các tài sản của nhân dân và tài nguyên của đất nước đang bị phung phí một cách vô tội vạ. **Hai cơ chế tai hại nhất và nổi bật nhất đang tạo ra lạm phát lâu dài là việc tiếp tục duy trì hệ thống các doanh nghiệp nhà nước (DNNN), dưới hình thức các tập đoàn kinh tế và các tổng công ti; đồng thời chính sách bao che cho tệ trạng tham nhũng của những người có quyền lực từ trung ương tới các địa phương. Chính hai cơ chế này đang dựng lên một xã hội hoang dã theo luật rừng xanh rất tai hại cho VN, cá lớn ăn thịt cá bé, đồng tiền chộc thùng pháp luật và các giá trị đạo đức!**

Dưới xã hội XHCN hiện nay ở VN, hai cơ chế này (DNNN và bao che tham nhũng) như hai trẻ sinh đôi, đang phát triển song hành và hỗ tương mật thiết cho nhau, nó chính là nền tảng có tính cách cơ cấu và hệ thống để bảo vệ chế độ. Nếu xét về mặt lợi ích của nhân dân và đạo đức của xã hội thì ngày nay mâu thuẫn lớn nhất giữa nhân dân và chế độ toàn trị nằm ở chỗ, những gì đang làm nhân dân nghèo đói, xã hội vô kỉ cương và đất nước lạc hậu, lại chính là các

cơ sở nền tảng để nuôi nấng và duy trì chế độ toàn trị, đồng thời là những chỗ dựa an toàn và là các chính gạo cho các tham quan!

Tuy nhiên, chế độ toàn trị ở VN hiện nay vào đầu thế kỉ 21 đang rơi vào vãn nạn rất nguy nan. Đó là, nó không thể đứng ngoài, đứng độc lập trong tiến trình toàn cầu hóa. Nó cũng không thể dựa dẫm vào một hệ thống các nước XHCN như trước đây được nữa. Khi trước Hà Nội còn dựa vào Mạc Tư Khoa và thực hiện mô hình kinh tế XHCN xơ cứng, nên các tệ trạng này còn trong vòng kiểm soát. Trái lại, từ khi Liên Xô sụp đổ và các nước Đông Âu tan rã, chế độ toàn trị của CSVN bắt buộc phải mở cửa với các nước phương Tây và hội nhập vào kinh tế thế giới. Ngay cả chế độ Bắc Kinh, đồng minh bất đắc dĩ của Hà Nội, cũng đang ngập lặn trong kinh tế thị trường. **Nó như cái ao tù từ bao nhiêu năm, nhưng nay do tình thế nên phải phá bờ để nước biển tràn vào!**

Vì nhóm cầm đầu bảo thủ độc tài trong ĐCSVN vẫn muốn duy trì chế độ toàn trị, nhưng họ đang bơi trong biển kinh tế thị trường và phải lợi theo kỉ nguyên toàn cầu hóa trong tài chính, kinh tế và chính trị, trong đó các nước dân chủ phương Tây nắm vai trò chủ động; **cho nên VN hiện đã trở thành một xã hội bán mở. Xã hội này có một số đặc điểm đối kháng lẫn nhau: Trong khi sức kiểm soát của chế độ ngày càng yếu do sức mạnh ngày càng lớn của các cuộc vận động của nhiều thành phần nhằm thiết lập một xã hội công dân; nhưng để chống lại trào lưu bất lợi này, nhóm cầm đầu chế độ toàn trị vẫn tìm cách duy trì các cơ chế độc tài cũ, đồng thời vận dụng một số phương tiện mới làm bùa ngãi cho việc tiếp tục độc quyền. Trong số này phải kể tới hệ thống các tập đoàn nhà nước và tổng công ti.** Tuy tên gọi đã được thay đổi cho thích hợp với định chế "kinh tế thị trường định hướng XH CN", nhưng trước sau nó vẫn là các doanh nghiệp nhà nước độc quyền dưới sự điều khiển và thao túng của các người có quyền lực. **Chính cơ chế độc tài và sự dung dưỡng các DNNN đang đẻ ra nạn tham nhũng.** Nó đang trở thành ung nhọt trong xã hội, một gánh nặng rất lớn cho nhân dân, một trái bom nổ chậm bất cứ lúc nào cho chế độ này xét cả về mặt phát triển kinh tế lẫn ổn định xã hội. Đây là những bóng tối đang bao phủ đất nước, nhưng chính các bóng tối này lại đang che chở cho bọn tham quan những. Những nghịch lí này

đang tồn tại và phát triển dưới chế độ toàn trị ở VN hiện nay.

Doanh nghiệp nhà nước, gánh nặng cho nhân dân, nhưng là vú sữa cho các tham quan

Bóng tối đang chụp lên các hoạt động kinh tế phải kể tới trước hết là hệ thống các tập đoàn và tổng công ti, trong đó nhà nước làm chủ 100%, thường được gọi quen thuộc là các doanh nghiệp nhà nước. **Trong thực tế các DNNN đang rơi vào tay một số «đại gia» có quyền lực rất lớn ở trung ương và một số địa phương.** Họ đang mang danh nghĩa nhà nước, dùng quyền lực để bòn rút rất trắng trợn tài sản của nhân dân, làm giàu riêng rất nhanh cho bản thân, gia đình và vây cánh.

Mới đây trong kì họp cuối năm một số đại biểu Quốc hội (QH) cho biết, tính đến tháng 6-2008, 76 tập đoàn và tổng công ti được nhà nước giao cho một số vốn cực kì lớn là gần 403.000 tỷ đồng và còn được vay thêm 514.000 tỷ. (Tức các DNNN nợ ngân sách quốc gia khoảng 32 tỉ USD, gần bằng một nửa GDP hiện nay của VN. Đây chính là tiền thuế của nhân dân). Tuy vậy tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ hữu của các DNNN chỉ đạt 17,04, thấp nhất so với các khu vực kinh tế khác [4]. Nếu công vốn và tiền vay của 76 tập đoàn và tổng công ti của nhà nước sẽ là 917.000 tỉ đồng. Con số này cao hơn gấp 2,3 lần tổng số dự thu ngân sách nhà nước trong năm 2009 vừa được thông qua là 389.900 tỉ [5]. Nguy hại khác là, hầu hết các DNNN làm ăn thua lỗ, cho nên chính phủ phải thường xuyên trích một phần quan trọng trong ngân sách quốc gia để lấp vào các lỗ hổng này, đồng thời vẫn phải cho các DNNN vay như cho không. **Đây là nguyên nhân chính và có tính cách thường kì gây ra nạn lạm phát ở VN.**

Hiện các tập đoàn và các tổng công ti nhà nước đang nắm giữ một khối tài sản rất lớn của đất nước: “70% tổng tài sản cố định, 20% vốn đầu tư toàn xã hội, 50% vốn đầu tư của Nhà nước, 60% tín dụng ngân hàng và 70% nguồn vốn ODA” [viện trợ và cho vay của các nước ngoài và các tổ chức tài chính quốc tế] [6]. Hiện có khoảng 2000 tập đoàn kinh tế, tổng công ti và công ti nhà nước nắm giữ tất cả các huyết mạch chính của kinh tế VN. Trong đó phải kể tới các tập đoàn Dầu khí (PetroVietnam), Điện lực (EVN), Bưu chính viễn thông (VNPT), Than - khoáng sản (Vinacomin), Công nghiệp tàu thủy (Vina-shin), Cao su (VRG), Dệt may (Vina-

tex) và Tài chính-bảo hiểm (Bảo Việt). Ngoài ra còn phải kể tới các tập đoàn và các tổng công ti trong xây dựng, hàng không, du lịch, xuất nhập khẩu nhiên liệu, nông phẩm. Các DNNN này đang hưởng các ưu tiên tuyệt đối, như được nhà nước cấp vốn, cấp đất; được vay tiền rất dễ dãi với lãi xuất thấp của Ngân hàng Nhà nước, được ưu tiên tham gia các cuộc đấu thầu các công trình lớn của nhà nước với trị giá hàng ngàn tỉ đồng.

Những người được cất cử vào các ban giám đốc và ban điều hành các tập đoàn và tổng công ti là những người thân cận của các quan chức có quyền lực mạnh ở trung ương cũng như các tỉnh và thành phố. Họ tự đặt ra mục tiêu, chính sách, lương bổng, thậm chí cả tiền khen thưởng. Chẳng hạn như Tập đoàn điện lực không cung cấp đủ điện nên nhiều khu phố, bệnh viện, trường học và các cơ xường bị mất điện thường xuyên, gây thiệt hại lớn về kinh tế và an ninh xã hội. Nhưng mới đây chính Tập đoàn điện lực lại tự đưa ra một ngân khoản rất lớn là 1002 tỉ đồng để định dùng vào «*khen thưởng*», tức là phân chia nội bộ hay đút vào túi riêng của các ông lớn trong EVN [7]. Không những thế, EVN còn lập kế toán sai, khai báo về tiền chênh lệch tăng giá điện trong năm 2007 thấp hơn mức thu thực sự lên tới 639 tỉ đồng! [8]

Hiện nay sự độc quyền và sức mạnh của các tập đoàn và tổng công ti đã trở thành như một quốc gia trong một quốc gia. Ngay cả người đứng đầu chính phủ là Nguyễn Tấn Dũng cũng đã phải đầu hàng các tập đoàn và tổng công ti [9]. Mặc dầu các tập đoàn và tổng công ti làm ăn thua lỗ rất lớn, nhưng vẫn được nắm độc quyền các huyết mạch kinh tế và trở thành một thế lực hầu như bất trị. Sở dĩ tình trạng vừa phí phạm vừa bất công vẫn được duy trì, vì đây là nguyên tắc căn bản và phương tiện tốt để bảo vệ những kẻ đang có quyền lực của chế độ toàn trị. Chính Đỗ Mười, nguyên TBT và vẫn còn là người có quyền uy rất lớn đã xác nhận vai trò và nhiệm vụ quan trọng của các DNNN trong việc duy trì chế độ toàn trị:

«*Cần phải xem hiệu quả [của DNNN] không chỉ ở lỗ lãi đơn thuần cho từng doanh nghiệp riêng rẽ, mà cần đánh giá hiệu quả kinh tế-chính trị-xã hội tổng hợp do doanh nghiệp xét riêng là lỗ, nhưng nó tạo điều kiện cho các ngành kinh tế khác phát triển hoặc phục vụ cho nhiệm vụ chính*

trị xã hội quan trọng của Đảng và Nhà nước, thì vì lợi ích toàn cục vẫn cần phải được Nhà nước giúp cho doanh nghiệp đó tồn tại và phát triển» [10].

Các DNNN «*phục vụ cho nhiệm vụ chính trị xã hội quan trọng của Đảng và Nhà nước*» mà Đỗ Mười đã nhấn mạnh ở đây chính là phục vụ cho một số người có quyền lực trong BCT nhằm chia chác các quyền lợi phe nhóm. Như thế, **chính các doanh nghiệp nhà nước là các vú sữa để các người có thế lực chia xẻ quyền-tiền cho các vây cánh để duy trì thế lực ở trung ương và địa phương.** Vì thế, nhiều chuyên viên VN và quốc tế đã tố cáo các chủ trương và chính sách bảo vệ đặc quyền, đặc lợi cho phe nhóm trong chính sách kinh tế và xã hội của nhóm cầm đầu CSVN. Trong kì họp QH vào cuối năm có đại biểu đã phải ca thán:

“*Sao cùng bơi trên biển nhưng khi gặp khó khăn do lạm phát thì Tập đoàn, Tổng công ti được nhận phao cứu sinh của Chính phủ dù đó là lúc họ phải thể hiện vai trò chủ đạo trong nền kinh tế? Trong lúc đó thì người nông dân vừa phải tự bơi vừa phải gánh hậu quả do dự báo sai của Chính phủ*” [11]. Hoặc: “*DNNN như công tử con quan, được chăm sóc nên béo tốt, to cao vạm vỡ muốn gì được nấy*” [12].

Sự độc quyền của các DNNN trong các huyết mạch chính của nền kinh tế không chỉ tạo ra lạm phát mà còn là nguyên nhân chính gây ra tình trạng tri tri kinh tế và tụt hậu của VN so với nhiều nước trong khu vực: Một mặt, vì được độc quyền nên các DNNN không phải cạnh tranh ở trong nước, điều này dẫn tới các sản phẩm của VN không thể cạnh tranh nổi trong thị trường quốc tế. Mặt khác, trong khi các cơ sở kinh tế tư nhân tạo ra 90% công ăn việc làm cho xã hội và tạo ra 70% sản lượng công nghiệp, nhưng họ đã không được khuyến khích, mà còn bị bạc đãi và nghi ngờ! [13]. Ngoài ra, các tập đoàn và tổng công ti còn vay nợ của nước ngoài những số tiền rất lớn, nhưng nhà nước lại phải trang trải. Điều này có nghĩa là, cuối cùng nhân dân VN phải è cổ ra trả nợ hàng chục tỉ Dollar cho các khoản nợ nần nước ngoài do các DNNN gây ra. Chính Thạc sĩ Nguyễn Thanh Bình đã xác nhận việc này: «*Hiệu quả đầu tư của các tập đoàn kinh tế nhà nước thấp hơn các khu vực kinh tế khác. Bằng chứng là các khoản vay nợ của các tổng công ti và các Tập đoàn nhà nước chiếm 60% tổng mức tín dụng,*

các khoản vay của khu vực nhà nước và chiếm tới 70% tổng mức vay nợ nước ngoài, nhưng khu vực kinh tế quốc doanh chỉ tạo ra 40% GDP» [14]

Trong bản tường trình về kinh tế VN và dự phóng cho tương lai vừa được công bố vào đầu tháng 12, Ngân hàng Thế giới đã đưa ra nhận định là, nếu cứ giữ tình trạng quản lí đất nước bảo thủ tột tệ như hiện nay thì VN phải cần 51 năm mới đuổi kịp Nam Dương, 95 năm mới đuổi kịp Thái Lan và 158 năm mới bắt kịp Singapore về mặt thu nhập cá nhân mỗi đầu người [15].

Tham nhũng, phí phạm – Cuộc sống vương giả của các đại gia

Bóng tối thứ hai đang đè nặng đất nước và nhân dân VN hiện nay là tệ trạng tham nhũng, lãng phí tài sản của nhân dân và tài nguyên của đất nước. Có thể nói đây là tình trạng xã hội tột tệ nhất của VN trong các thập niên gần đây. Dưới chế độ toàn trị nạn tham nhũng có đặc điểm là không có cách nào trị được, ngày càng phình ra và ngày càng trắng trợn. Quan nhỏ tham nhũng nhỏ, quan lớn tham nhũng lớn, nhất là các ủy viên Bộ chính trị (BCT) và Trung ương đảng đang giữ các chức vụ then chốt ở trong đảng, trong chính quyền và trong các bộ máy kinh tế. **Vi chính chế độ toàn trị là mụ đờ cho bọn tham quan những nhiều, bòn rút tiền bạc trong công quỹ, xả xẻo các công trình xây dựng hạ tầng cơ sở, mua quan bán chức một cách công khai.** Những người cầm đầu chế độ đã từng đưa ra những đạo luật chống tham nhũng với những án tử hình, kể cả tịch thu tài sản. Họ còn cho thành lập những cơ quan chống tham nhũng ở các cấp trung ương tới địa phương. Chẳng hạn như Ban chỉ đạo Trung ương phòng chống tham nhũng được thành lập hơn hai năm nay dưới quyền điều khiển trực tiếp của hai ủy viên BCT là TT Nguyễn Tấn Dũng và PTT Trương Vĩnh Trọng. Nhưng các luật này chỉ áp dụng cho các cấp dưới, còn các cấp cao thì luôn luôn được an toàn. Các cơ quan chống tham nhũng không chỉ bó tay ngồi nhìn mà còn tìm mọi cách vô hiệu hóa các cuộc tố cáo của nhân dân và các cơ quan báo chí có can đảm dám tố cáo. Thậm chí họ còn dùng cả các phương tiện trong tay để bịt miệng và bẻ cong ngòi bút, ngay cả còn bỏ tù các nhà báo có dũng khí!

Điển hình nhất là vụ tham nhũng PMU 18 - một cơ quan của bộ Giao thông vận tải- mà chính tướng Võ Nguyên Giáp, một công thần cuối

cùng còn sống của chế độ đã phải gọi đây là **vụ tham nhũng «cực kì nghiêm trọng»** [16] và đòi đưa ra thảo luận công khai trong Đại hội 10 vào đầu tháng 4-2006. Vụ này cực kì nghiêm trọng, vì PMU 18 lúc đó đã quản trị 20 công trình xây dựng đường xá, cầu cống với một số tiền cực kì lớn trị giá 33.000 tỉ đồng, tức là bằng 1/6 ngân sách Nhà nước năm 2005 [17]. **Lúc đó cả con rể của TBT Nông Đức Mạnh cũng đã được cất nhắc vào trong cơ quan đang hái ra tiền này.** Không những thế, nhiều quan lớn từ các cơ quan trung ương trong đảng, như Ban Kiểm sát Trung ương, Ban Nội chính trung ương đến Văn phòng Chính phủ, bộ Công an, Tòa án Nhân dân Tối cao, Ban Thanh tra Chính phủ, Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao... cũng đã dính dấp trong vụ tham nhũng này bằng nhiều cách khác nhau.

Thái độ ngạo mạn coi thường pháp luật và dư luận của bọn tham quan trong vụ tham nhũng PMU 18 đã tới mức độ là, nó đã công khai ngang nhiên bắt giam một số nhà báo và loại trừ một số tổng biên tập đã từng cam đảm tố bọn tham quan. Trong khi ấy, bọn quan tham những thì bình chân như vại, không những thế còn tiếp tục được giữ những chức vụ cao nhất, hoặc được cất nhắc lên cao hơn. Cụ thể như trong khi Nông Đức Mạnh vẫn tiếp tục đứng đầu chế độ và đang lên tiếng giao giảng đạo đức cho cán bộ, đảng viên và quần chúng học tập theo gương «Bá », thì một số nhà báo viết bài tố các tham quan đã bị tù, một số tổng biên tập, phó tổng biên tập bị cách chức, bị treo bút. Trong khi ấy Nguyễn Tấn Dũng vẫn ngạo mạn tuyên bố không biết xấu hổ: **“Luật báo chí của VN là luật báo chí rất cởi mở. Nhiều nhà lãnh đạo của các nước gặp tôi cũng đều nói với tôi là VN có luật báo chí rất thông thoáng mà ngay nước họ cũng không có!”** [18]

Trong cuộc Hội thảo quốc tế vào cuối tháng 11 về tình hình chống tham nhũng ở VN trong năm 2008, đại diện các nước viện trợ chính cho VN đã chỉ trích việc chống tham nhũng đang trùng xuống. Đại diện sứ quán Hòa lan đã nói thẳng: **“Chúng tôi đang có cảm nhận là thế cờ chống tham nhũng đã đảo ngược, bị sai lệch. Con cá bé bị bắt, con cá to lại lọt lưới”** [19]. Các đại diện của EU, Anh và cả Thụy Điển, một nước từng có thiện cảm với chế độ Hà Nội, cũng đã phê bình gắt gao việc chế độ này đã tìm cách bịt miệng báo chí để bảo vệ bọn tham quan trong vụ PMU 18 [20]. Nhưng Thứ trưởng Thông tin

và Truyền thông Đỗ Quý Doãn vẫn học thói ngạo mạn của Nguyễn Tấn Dũng, ngụy biện và ngang ngược nói trong cuộc Hội thảo này là **“không có văn bản nào qui định hạn chế hay cản trở đưa tin về phòng chống tham nhũng, mà phụ thuộc vào trình độ, năng lực của nhà báo”** ! [21]

Chính sách đàn áp các nhà báo đứng đắn, coi thường pháp luật do chính mình lập ra và khinh khi chính nhân dân mình, cũng như thái độ ngạo mạn với quốc tế của những người cầm đầu chế độ toàn trị CSVN không thể qua mặt được dư luận quốc tế, các tổ chức nhân quyền và cả những chính phủ từng có thiện cảm với chế độ này. Họ không còn tin vào các lời hứa cuội và các thủ đoạn khất lấy lệ của nhóm cầm đầu CSVN [22]. Tại Hội nghị các nhà tài trợ quốc tế vào đầu tháng 12-2008, mặc dầu Nguyễn Tấn Dũng đã thân hành tới thuyết phục và nói rằng **“trần trọng từng đồng vốn ODA”** [23] của các nước ngoài và các tổ chức tài chánh quốc tế tài trợ cho VN, **nhưng Nhật bản đã tuyên bố ngưng tài trợ cho VN** cho tới khi nào nhà cầm quyền CSVN minh bạch trong vụ tham nhũng PCI (Công ty tư vấn Thái Bình Dương của Nhật phụ trách việc xây đường xa lộ Đông Tây ở thành phố HCM). Đây là vụ tham nhũng rất lớn, phía Nhật đã cho biết, các viên chức trong Ủy ban Nhân dân thành phố HCM đã nhận được gần một triệu US dollar hối lộ. Nhưng cho tới nay nhóm cầm đầu CSVN vẫn tìm cách bưng bít và khoanh lại để bảo vệ bọn tham quan cấp cao. Nhật từ trước tới nay là nước đứng đầu trong việc tài trợ cho VN hàng tỉ US dollar mỗi năm. Cho nên việc Nhật ngưng tài trợ đang tạo ra những hoang mang lớn cho nhóm cầm đầu CSVN! Chỉ hai tuần sau Nhật ngưng viện trợ và nhiều nước chỉ trích chính sách bịt miệng báo chí trong việc chống tham nhũng của nhóm cầm đầu chế độ toàn trị, chủ tịch nước Ng. M. Triết đã gặp gỡ báo chí và nhìn nhận: **“Không phòng chống tham nhũng thành công, chúng ta không thể phát triển được, thậm chí không tồn tại được. Đây là nhiệm vụ rất quan trọng nhưng cũng rất khó khăn”**. [24]

Lời tuyên bố này cho thấy hai sự kiện rất đáng quan tâm, một mặt ông Triết phải xác nhận tệ trạng tham nhũng có thể chôn vùi chế độ, nhưng mặt khác đây là một công việc rất nan giải. Vì từ mấy chục năm nay nhiều người cầm đầu chế độ toàn trị đã từng nói tương tự, nhưng tham nhũng ngày càng hoành hành mạnh hơn, ngang ngược hơn! Ngay cả trong vụ

tham nhũng PCI, các viên chức Nhật đã khai là phải hối lộ các quan lớn ở thành phố HCM lên tới gần một triệu USD trong công trình xây dựng đường Đông Tây. **Chính trong thời gian đó thì Nguyễn Minh Triết đang làm Bí thư Thành ủy thành phố này.** Luật chống tham nhũng của chế độ qui định là, người đứng đầu một cơ quan phải chịu trách nhiệm về các hoạt động chống tham nhũng của người dưới quyền. Nay ông Triết vẫn bình chân như vại, không những thế lại còn tiếp tục đi giao giảng đạo đức cách mạng cho thiên hạ. Cho nên những lời nói trên của Nguyễn Minh Triết cũng vẫn chỉ như cái thùng rỗng nhằm đánh lừa dư luận! **Như vậy rõ ràng là, chế độ toàn trị đang đúng tưng và che chở cho bọn tham quan làm giàu bất chính trên tài sản của nhân dân và tiền viện trợ của nước ngoài! Đây là một tội ác đối với nhân dân và là một ô nhục cho đất nước !**

Cuộc sống đói rách, làm than của người dân

Tờ Vietnamnet ngày 23-11 cho biết: giữa lúc lạm phát chóng mặt cho giới nghèo đói thì nhiều **"đại gia"** [25] của chế độ toàn trị sẵn sàng bỏ ra số tiền hàng tháng rất lớn lên tới 3 triệu đồng để cho mỗi đứa con sinh sống và tiêu xài rất đẽ vương trong các căn trọ hạng sang cho sinh viên ở Hà Nội. Họ là con cái của các người đang giữ các chức vụ quản trị và điều hành trong các tập đoàn, tổng công ti của nhà nước, tức là những cán bộ đảng viên đang có quyền lớn và tiền nhiều. **Số tiền 3 triệu đồng để con một đại gia tiêu xài trong một tháng là giấc mơ của hàng triệu nông dân và công nhân.** Vì để kiếm được số tiền trên nuôi cả gia đình 4-5 người, họ phải bỏ ra từ sáu tháng đến cả năm làm ăn cực khổ. Cũng trên tờ báo này ngày 13-12 đã đưa bài là hiện có nhiều sinh viên con nhà nghèo, vì không đủ tiền ăn học đã phải **"bán máu"** [26] trong các bệnh viện!

Thực vậy, thời gian qua vì lạm phát chóng mặt nên hàng chục ngàn học sinh phải bỏ học vì cha mẹ không có tiền trả các phí cho các trường học, nhiều sinh viên con cái nhà nghèo phải chia nhau 8-10 người trong những căn phòng chật chội, bẩn thỉu và thiếu tiện nghi trong các học xá! Cuối tháng 10, tờ Tuổi Trẻ viết bài về những nông dân ở U Minh hạ, quê hương của Nguyễn Tấn Dũng, bao nhiêu năm nay vẫn phải **"ăn cháo cám hơi"** [27]. Tạp chí Far Eastern Economic Review tháng 10 cho biết, sau 63 năm xây dựng XHCN nhưng

hiện nay số người dân sống dưới mức 1 US dollar/ngày vẫn lên tới 20% tổng số dân số VN, tức khoảng 17 triệu người. So với trước đây một năm thì con số này đã tăng gấp đôi do nạn lạm phát phi mã đã làm cho người dân đã nghèo đói nay còn nghèo đói hơn! Cơ quan của LHQ ở VN cũng đã xác nhận tình trạng nghèo đói cũng đang bùng ra trở lại vì giá lương thực và thực phẩm đang gia tăng [28].

Báo chí của chế độ đã phải nhìn nhận rằng, trong các năm qua hàng triệu công nhân từ các miền nông thôn đổ dồn vào các thành phố kiểm công ăn việc làm đang phải chịu đủ các hình phạt và thiệt thòi. Họ phải chịu đồng lương chết đói do các chủ ngoại quốc bắt ép. Các đại diện Công đoàn, một tổ chức công nhân của ĐCSVN, còn toa rập với chủ nước ngoài hành hạ và đàn áp công nhân VN tăng giờ làm việc mà không được đền bù tương xứng; các bảo hiểm y tế, lao động không được tôn trọng. Giữa khi ấy Nguyễn Tấn Dũng còn kí các Nghị định cấm công nhân đình công bực pháp! [29] Trong khi các sân golf sang trọng và được trông nom cẩn thận đang mọc lên như nấm ở Sài Gòn và Hà Nội mặc dù rất ít khách ngoại quốc giàu có tới tiêu khiển nên gần như bị bỏ phí [30]. Giữa khi ấy các công trình xây dựng các khu gia cư cho công nhân chẳng có cơ quan nào nhóm ngó tới, khiến cho hàng trăm ngàn công nhân đang phải sống chui rúc trong các phòng trọ rất đất, nhưng lại rất trật tội, bẩn thỉu như những **"chuồng gà"**! [31]

Thời gian qua báo chí của chế độ cho biết, nhiều bí thư thành ủy, tỉnh ủy, chủ tịch UNND thành và tỉnh được sống ưu đãi trong các biệt thự công, trả tiền thuê nhà chỉ mang tính tượng trưng. Những quan lớn của chế độ toàn trị còn được ưu tiên mua lại các biệt thự với giá rẻ mạt, tạo thành một phong trào **"nhà công, biệt thự công biến thành nhà ông"**. Nhiều quan lớn còn làm giàu bất chính trên sự bóc lột nhân dân bằng cách cho thuê lại các khu đất được nhà nước để cho các DNNN hay các cơ quan sử dụng, tiền thuê đứt túi riêng. Ở nhiều thành phố và tỉnh còn diễn ra tình trạng lợi dụng việc mở các trung tâm công nghiệp và các khu dân sinh, các quan lớn trưng thu các đồng ruộng hay khu đất với giá rất thấp rồi giao cho vây cánh xây dựng các khách sạn hạng sang, các cao ốc cho thuê đất tiền và trong đó họ được hưởng phần hoa hồng kếp sù! Dưới chế độ toàn trị hiện nay sự làm giàu phi pháp hầu như có cả trăm ngàn cách.

Chính cựu TBT Lê Khả Phiêu đã nói toạc ra là, kẻ có quyền thì hái ra tiền và họ dùng tiền để mua thêm quyền lực [32]. Một nhà trí thức XHCN đầu đàn là GS Phạm Xuân Nam đã tóm lược nguyên nhân và nguồn gốc của tội ác đang xâm nhập xã hội VN dưới thời chế độ toàn trị hiện nay: **"Những kẻ làm giàu phi pháp hiện nay thuộc hai nhóm: nhóm thứ nhất là bọn buôn gian, bán lận, lừa đảo, đầu cơ trên thương trường; nhóm thứ hai là những cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất, lợi dụng vị thế và quyền lực được giao (nhất là trong các lãnh vực quản lí nhà đất, xây dựng cơ bản, tài chính doanh nghiệp nhà nước...) để đục khoét tài sản của Nhà nước và của nhân dân. Hơn nữa, thực tế nhiều vụ án kinh tế lớn còn cho thấy rõ có sự móc ngoặc tinh vi giữa hai nhóm trên."**

"Cả hai nhóm này đều có lợi ích đối kháng với lợi ích của toàn xã hội. Chúng phải bị pháp luật trừng trị và xóa bỏ. Nếu chúng tiếp tục phát triển và cấu kết chặt chẽ với nhau thì sớm muộn sẽ dẫn đến phá hoại sự nghiệp đổi mới từ bên trong, biến nền kinh tế thị trường định hướng XHCN thành nền kinh tế thị trường "hoang dã", gây bất bình trong quảng đại nhân dân, tạo thành nguy cơ lớn đe dọa sự sống còn của sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh mà VN đang ra sức phấn đấu để đạt tới" [33].

Cả giáo sư Tô Duy Hợp, từng là một trí thức hàng đầu của XHCN, nay cũng nhận thấy những "sai lầm" và "tai họa" của chế độ toàn trị: **"Việc tuyên truyền rằng, hệ tư tưởng này [tức CNXH] là lựa chọn duy nhất và là ưu việt là không đúng. Và cũng không thuyết phục được ai nữa, vì nó đã đem lại rất nhiều những sai lầm và rất nhiều tai họa cho một số nước rồi. Cho nên không có câu chuyện là duy nhất đúng đắn, duy nhất tuyệt vời. Không có điều đó"** [34]

* * *

Nay ngay cả những người từng chỉ đường cho các người cầm đầu chế độ cũng đã nhận ra rằng, những phần tử này đã không biết nghe lời. Cho nên họ đã phải lên tiếng cảnh cáo về những **"sai lầm"** của nhóm cầm quyền đang tạo một xã hội **"hoang dã"** ở VN, trong đó những con dã thú tự do giết hại sinh linh, gây **"tai họa"** khủng khiếp cho đất nước! Nó chính là những bóng tối cho nhân dân, nhưng lại là chỗ ẩn náu của bọn tham quan đục tài và vô đức!

Năm mới, mùa Xuân tới phải phá tan đêm tối để ma quỷ không còn chỗ ẩn náu. Mỗi người cùng nhau hãy thấp ngọn nến đánh tan màn đêm, quyết mở đường cho đất nước tiến vào kỉ nguyên tươi sáng! ♣

Những ngày trước Xuân Kì Sừu

GHI CHÚ:

[1]- Nguyễn Tấn Dũng, Báo cáo trong kì họp thứ 4 của QH, Nhân dân (ND) 17-10-08. [2]- Chính phủ điện tử (CP) 28-11. [3]- Âu Dương Thệ, Chỉ thị 319 của Thủ tướng chống lạm phát: Bình tĩnh, quyết liệt trong chỉ đạo, hay hốt hoảng, lúng túng và chống đối lẫn nhau! www.DCPT.org. [4]- Cùng bơi trên biển, sao chỉ tập đoàn được phao cứu sinh? Vietnamnet (VNN) 28-10. [5]- CP 8-11. [6]- Tiền phong 2-4; Âu Dương Thệ, Bộ chính trị chỉ trích Nguyễn Tấn Dũng trong việc chống lạm phát, trong Tạp chí DC&PT số 36, 7-08, tr. 38-45. [7]- EVN không hoàn thành nhiệm vụ sao lại đòi thưởng? VNN 21-10. [8]- Phát hiện hơn 600 tỉ đồng tiền điện chệnh lệch của EVN, VNN 25-11. [9]- Âu Dương Thệ, Bộ chính trị..., như trên, [10]- ND 6-8-08. [11]- Đại biểu QH Trần Hồng Việt (Hậu Giang) nói về vai trò của DNNN, đặc biệt các tập đoàn, tổng công ty trong "cuộc chiến" chống lạm phát vừa qua, VNN 28-10. [12]- Đại biểu QH Huỳnh Ngọc Đáng (Bình Dương) ví von. VNN 28-10. [13]- Far Eastern Economic Review 10-08. [14]- Nguyễn Thanh Bình, Những dấu hiệu khủng hoảng tỉ giá và một số giải pháp phòng chống, Nghiên cứu Kinh tế số 6-08, tr. 6. [15]- BBC 17-12. [16]- Võ Nguyên Giáp, Kiểm điểm vụ PMU 18 và báo cáo ĐH 10, Tuổi trẻ (TT) 13-4-06. [17]- Thời báo Kinh tế Sài Gòn số 14, 2006, tr.15; Âu Dương Thệ, Ban Chỉ đạo phòng và chống tham nhũng do Nguyễn Tấn Dũng cầm đầu chỉ là hồ không rỗng, DC&PT số 33, 12-06, tr.5-14. [18]- H. Hawsley, BBC, phỏng vấn Nguyễn Tấn Dũng ngày 5-3-08 trong chuyến thăm Anh quốc. [19]- VNN 28-11. [20]- VNN 27-28/11. [21]- VNN 28-11. [22]- Thanh Phương, Việt Nam : tham nhũng trong tầm ngắm của các nhà tài trợ, RFI 1-12; 'Chính phủ VN còn nhiều việc phải làm'; BBC 28-11. [23]- CP 4-12. [24]- Nguyễn Minh Triết gặp các nhà báo 17-12, Công an Nhân dân 18-12. [25]- Sinh viên "đại gia" ở trọ như thế nào? VNN 23-11. [26]- Dờ khóc dờ cười chuyện sinh viên bán máu! VNN 13-12. [27]- Đói quay quắt giữa miền U Minh Hạ, TT 29-10. [28]- Đức Tâm, Số người nghèo gia tăng do khủng hoảng tài chính quốc tế, RFI 28-10. [29]- CP

30-31/1/08; Âu Dương Thệ, Nghị định cấm đình công: Món quà Tết của Nguyễn Tấn Dũng tặng giai cấp công nhân, www.DCPT.org. [30]- Hiệu quả thu được từ sân Golf rất thấp! Lao động 18-11. [31]- TT 22-10-07. [32]- Lê Khả Phiêu, Chống tham nhũng: Phải tự xem lại mình! Tuổi trẻ 25-5-05. [33]- Phạm Xuân Nam, Công bằng xã hội trong điều kiện kinh tế thị trường và kinh tế thị trường định hướng XHCN, Tạp chí Triết học (Hà Nội) số 2-08, tr. 34. [34]- Quốc Phương, mô hình nào cho VN? phỏng vấn GS Tô Duy Hợp, BBC 20-12
www.dcpt.org; www.dcvapt.net

và quá nhạy cảm nên ông Đỗ Quý Doãn cho biết là họ không thể buông lỏng quản lý và kể từ đầu tháng 12 năm 2008, Bộ này sẽ xử phạt những trang nhật ký điện tử (Blogs) có nội dung chống lại nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam, gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc...

Từ năm 1997 khi dịch vụ Internet xâm nhập và lan rộng tại Việt Nam, Cộng sản Việt Nam đã ban hành Nghị Định mang số 21, do ông Võ Văn Kiệt ký nhằm quy định

VIỆT CỘNG LỢI NGƯỢC DÒNG

TRÊN MẠNG INTERNET

TENRETIN GNẠM NÊRT

.....**Trung Điền 12-2008**.....

Đầu tháng 7 năm 2008, ông Nguyễn Tấn Dũng đã ký Nghị Định 97 để quy định lại những hình phạt hành chính liên quan đến những ai bị chế độ gọi là vi phạm trong việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ và thông tin trên Internet. Nghị Định này được coi là kết quả thay ngắn hơn một năm trời của Bộ thông tin và Truyền thông nhằm sửa đổi lại Nghị định 55 về quản lý Internet ban hành vào năm 2001. Đến cuối tháng 7 năm 2008, Bộ Thông tin và Truyền thông đã dựa theo nội dung của Nghị Định 97 để ra một Thông Tư số 07/2008/TT-BTTTT về quản lý Internet, nhưng đặc biệt chú ý đến việc kiểm soát các trang nhật ký điện tử cá nhân, gọi là Blog, đang bùng phát mạnh mẽ trong vòng 2 năm (2007 và 2008) tại Việt Nam. Trong cuộc tiếp xúc với báo chí vào cuối tháng 9, Đỗ Quý Doãn, Thứ trưởng Bộ thông tin và Truyền thông cho biết là hiện ở Việt Nam có khoảng 24 triệu người sử dụng Internet trong đó có khoảng 3 triệu Blogs xuất hiện và con số này đang mỗi ngày một gia tăng, tạo một ảnh hưởng rất lớn về mặt dư luận. Vì những thông tin của các Blogs trở nên quá nhanh

những kiểm soát gắt gao về sự trao đổi thông tin qua E Mail của những người trong nước. Đến năm 2001, Cộng sản Việt Nam lại ra Nghị định số 55 do ông Phan Văn Khải ký nhằm quy định chặt chẽ hơn về những trang Web và nhất là tung chỉ thị kiểm soát các dịch vụ thuê bao Internet. Khi những trang nhật ký điện tử (Blogs) bùng phát từ giữa năm 2007 với những thông tin đa dạng về tình hình Việt Nam, nhất là những tiết lộ mang tính "thâm cung bí sử" của chế độ Cộng sản Việt Nam, đã làm cho Hà Nội giật mình. Họ những tướng đã không chế được mọi luồng tin tức ở trong nước khi nắm chặt trong tay hơn 700 tờ báo và các phương tiện truyền thông đại chúng khác như đài phát thanh, truyền hình, các trang web...; nhưng sự ra đời của các Blog đã đưa thông tin vượt ra ngoài tầm kiểm soát của chế độ Hà Nội.

Từ năm 1997, Cộng sản Việt Nam đã phải ba lần sửa đổi những biện pháp kiểm soát Internet và hình phạt để chạy đua với sự phát triển của mạng Internet cho thấy là chế độ Hà Nội đã đi ngược dòng:

Thứ nhất, nhân loại đang ở vào thời đại của cuộc cách mạng tri

thức, trong đó sự hiểu biết của con người cần phải được trao đổi để giúp nhau thăng tiến. Internet đang là phương tiện hữu hiệu nhất để giúp mở mang kiến thức. Tìm cách ngăn chặn, kiểm soát để thống lĩnh mạng Internet vào trong tay một thiểu số quyền lực, Cộng sản Việt Nam không những đã đi ngược dòng của sự tiến hóa mà còn làm một công việc mang tính chất "lấy thúng úp voi".

Thứ hai, Cộng sản Việt Nam hay nói đến mục tiêu theo đuổi cao đẹp là tạo dựng một xã hội công bằng và một đất nước văn minh, nhưng chính họ lại tìm cách kiểm soát Internet, đặc biệt là những trang nhật ký điện tử cá nhân - nơi góp phần chuyên chở rất nhiều những thông tin để mở mang kiến thức, học hỏi và xây dựng xã hội. Cộng sản Việt Nam đã không những đi ngược với chủ trương mà họ thường rêu rao lại còn đang biến Việt Nam thành một ốc đảo bản cùng và lạc hậu.

Ngoài tính chất đi ngược dòng của những quyết định kiểm soát các trang Blogs, nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam còn chứng tỏ họ đang lo sợ một nguy cơ mới, đó là không còn có thể giấu diếm những điều sai trái của chế độ đối với quần chúng và quốc tế, và lại càng không thể che giấu làn sóng chống đối của người dân đang càng ngày càng dâng cao và những bất ổn định chính trị đang ngày càng lan rộng.

Từ nhiều năm qua, khi nói đến phong trào đấu tranh ở trong nước, Cộng sản Việt Nam hay đổ lỗi cho những thế lực thù địch ở bên ngoài, nhất là của các tổ chức đảng phái người Việt tại hải ngoại, với chủ tâm nhằm trấn an nội bộ đảng Cộng sản và các nhà đầu tư ngoại quốc rằng Việt Nam đang có sự ổn định chính trị; những chống đối nếu có đều bị giạt dây từ bên ngoài. Nhưng qua ba cuộc phản ảnh lớn lao của hàng triệu Bloggers tại Việt Nam về: 1/ Cuộc vận động biểu tình chống Trung Quốc của Thanh niên sinh viên và Trí thức nhân vụ Bắc Kinh thành lập Huyện Tam Sa để quản lý hai quần đảo Hoàng sa và Trường sa của Việt Nam từ tháng

12 năm 2007; 2/Loan tãi và cập nhật các tình hình đấu tranh của giáo dân Thái Hà kể cả việc công bố những hình ảnh đàn áp của công an Cộng sản Việt Nam đã góp phần kích động lửa đấu tranh của người dân ở trong và ngoài nước; 3/Vụ lút lợi kéo dài một tuần lễ khiến cho thành phố Hà Nội chìm trong biển nước cùng với việc phê phán thái độ kẻ cả và khinh dân của lãnh đạo Hà Nội trong vụ lút này đã làm cho nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam bị ê mặt trước sự tang thương của các nạn nhân lũ lụt.

Ngoài ba cuộc vận động mang tính chất đồng bộ và ào ạt của các trang nhật ký điện tử cá nhân, những bài ý kiến, những tâm tình và nhất là những sưu tập tin tức về đời sống khổ khó của dân chúng bên cạnh những giàu sang của giới lãnh đạo, đã giúp cho mọi người nhìn thấy những nghịch lý của xã hội Việt Nam, hoàn toàn khác xa với những bản tin tuyên truyền trên các báo chí, truyền thanh, truyền hình của nhà nước. Chính những nội dung loan tãi này của các Bloggers đã khơi dậy một làn sóng thông tin ngoài luồng, và mở ra một phong trào 'dân báo' (báo chí của người dân) để đối lập lại những thông tin bị bung bít của Cộng sản Việt Nam.

Các chế độ độc tài thường hay tựa trên ba chân vạc để duy trì ách thống trị. Đó là 1/bạo lực qua bộ máy quân đội công an; 2/bung bít thông tin qua kiểm soát báo chí, truyền thông; 3/giáo dục ngu dân qua việc kiểm soát học đường. Trong thời đại mở cửa ngày hôm nay, Cộng sản Việt Nam đã gãy mất chân giáo dục ngu dân vì kiểm soát không nổi. Họ chỉ còn lại hai chân vạc phải cố chống đỡ là bạo lực và bung bít thông tin. Tuy nhiên với sự bùng phát của các trang Blog trong thời gian tới, những biện pháp cấm đoán hay kiểm soát của Bộ thông tin và Truyền thông Cộng sản Việt Nam sẽ không thể nào dập tắt được phong trào dân báo ở trong nước vì đó chỉ là hành động "lấy thúng úp voi" mà thôi.

Trung Điền

Chào mừng Năm 2009 - Đảng DCND rái Truyền đơn kêu gọi Quân đội Nhân dân Việt Nam chiếm lại Trường Sa – Hoàng Sa

Đêm 31-12-2008, bước qua năm 2009, nhằm chào mừng Năm mới trước những thử thách của Phong trào Dân chủ Việt Nam và sự kiện Trường Sa-Hoàng Sa đang bị Trung Quốc xâm chiếm, đảng viên Đảng Dân chủ Nhân dân đã đồng loạt rái nhiều truyền đơn tại các nơi thuộc Quận Phú Nhuận và khu vực Trường Đại Học thuộc Tp. Sài Gòn (để truyền đơn không bị an ninh thu hồi và gây khó khăn cho sinh viên, chúng tôi tạm không nêu đích danh tên đường và trường Đại Học nào). Truyền đơn kêu gọi Quân đội Nhân dân Việt Nam phải dũng cảm bảo vệ Tổ quốc Việt Nam, bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ và lên án đảng CSVN đã hèn nhát trước ngoại xâm. Nội dung của truyền đơn giống như lần rái bằng bong bóng ngày 22-12-2008 tại Sài Gòn, nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam. Tuy nhiên, tại Phú Nhuận truyền đơn rái công khai trên đường thì tại Trường Đại Học thuộc Tp. Sài Gòn, truyền đơn đã được đảng viên đảng Dân chủ Nhân dân giấu trong cây viết bút bi, để bảo đảm truyền đơn đến tay sinh viên đang học tại trường Đại Học này.

Thông báo biểu tình của Sinh viên Việt Nam

Sáng ngày 17 tháng 1 năm 2009, các anh em sinh viên yêu nước trường Đại học Bách khoa Hà Nội và trường Đại học Công nghệ thông tin (ĐH QG Sài Gòn) sẽ tổ chức biểu tình hòa bình để phản đối Trung Quốc xâm lược. Cụ thể:

- Khẳng định chủ quyền của Việt Nam với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

- Phản đối hải quân Trung Quốc nhiều lần vô cớ bắn giết ngư dân vô tội Việt Nam đánh bắt cá trên biển.

- Phản đối dự án 29 tỉ đô la của chính phủ Trung Quốc nhằm khai thác dầu trái phép trên nhiều vùng biển của Việt Nam.

Thời gian: 9 giờ sáng. Địa điểm: Trước đại sứ quán Trung Quốc (tại 46 phố Hoàng Diệu Hà Nội, gần công viên Lê Nin) và trước Lãnh sự quán Trung Quốc (tại 39 Nguyễn Thị Minh Khai, Sài Gòn).

Vậy xin trân trọng thông báo và kính mời đồng bào yêu nước cùng tham gia với anh em sinh viên chúng tôi.

Đại diện Nhóm sinh viên yêu nước Đại học Bách khoa Hà Nội và Đại học Thông tin Sài Gòn

CÁC BLOGGERS VN



đổi mặt với những biện pháp thẳng tay của Chính quyền

Ann Binlot (TIME) 30-12-2009

Những sợi dây cương kim giữ quyền tự do ngôn luận đối với giới blogger chính trị ngày càng lớn mạnh ở Việt Nam vừa được siết chặt. Hôm 18 tháng 12, Hà Nội đã thông qua một văn bản pháp luật mới ngăn cấm các blogger trong việc tạo nên những mục tin bài mà chính phủ gọi là kích động bạo lực hoặc hành động tội phạm, phá hoại an ninh quốc gia, bao gồm thông tin không đúng sự thật có thể gây tổn hại đến thanh danh của các cá nhân và tổ chức, hoặc để lộ bí mật nhà nước. Văn bản này cũng đòi hỏi các công ty internet toàn cầu với các cơ sở cung cấp tiện ích blog hoạt động tại Việt Nam phải báo cáo cho chính quyền Việt Nam sáu tháng một lần -- và cung cấp thông tin về cá nhân blogger nếu được đòi hỏi.

Tại Việt Nam, một đất nước mà chính phủ cộng sản kiểm soát báo chí từ khi miền Bắc và miền Nam thống nhất năm 1975, hoạt động blog đã trở thành một diễn đàn mới ngày càng lớn mạnh và đầy táo bạo cho những người bất đồng chính kiến truyền bá thông tin về tình trạng tồi tệ ngoài xã hội và tham nhũng trong chính quyền. Thế hệ chưa từng có với những blog đưa tin tức về mọi chuyện từ chỉ trích các quan chức hàng đầu sử dụng chuyên cơ cho tới theo dõi những biểu hiện xúc phạm người lao động. Trước tháng này, không có sự hạn chế chính thức nào đối với hoạt động blog hoặc Internet được đặt ra, song một số nhà bất đồng chính kiến trên mạng - ví như các ông Huỳnh Nguyên Đạo, Nguyễn Bắc Truyền và Lê Nguyên Sang - đã bị bắt giữ do đã tung lên mạng trực tuyến những lời tuyên truyền chống lại chính quyền. Đặc biệt chính phủ đã ngăn chặn các blog có nội dung nhạy cảm về chính trị, và để tránh

bị bắt giữ, một số blogger đã chọn cách viết dưới bí danh khác. "Họ phải sử dụng biệt hiệu [nickname], và máy tính khác để có thể đưa lên mạng các bài báo," theo lời Nguyễn Thanh Trang, nhà bất đồng chính kiến thuộc Mạng lưới Nhân quyền Việt Nam đóng tại California. Và thậm chí vì vậy, ông cho biết thêm, "họ đã biến mất."

Vào tháng 12 năm 2007 và tháng 01 năm 2008, nhà hoạt động nhân quyền Nguyễn Hoàng Hải - người đã lập blog dưới biệt danh "Điều Cày" - đã tổ chức các cuộc biểu tình tại Thành phố Hồ Chí Minh để chống lại việc nhà nước cho phép ngọn đuốc Olympic đi qua Việt Nam. Các cuộc biểu tình đã đưa ra kháng nghị trước hành động chiếm đóng của Trung Quốc tại Quần đảo Hoàng Sa ngoài Biển Đông - nơi Việt Nam cũng yêu sách chủ quyền. Trong vòng mấy tháng sau đó, công an đã bắt ông Nguyễn [Hoàng Hải] với tội danh trốn thuế - một động thái được khắp nơi nhìn nhận như là sự trả thù. "Khá rõ ràng rằng lý do ông ấy bị tổng giam là vì đã chỉ trích những yêu sách chủ quyền của Trung Quốc đối với Hoàng Sa," đó là lời của ông Bob Dietz, điều phối viên chương trình Á châu của Ủy ban Bảo vệ các Nhà báo có trụ sở tại New York. Một phiên tòa phúc thẩm đã y án 30 tháng tù giam đối với ông Nguyễn.

Vào tháng 10, chính thể ở Hà Nội đã mở một cơ quan của chính phủ được gọi là Cục Quản lý Phát thanh, Truyền hình và Thông tin Điện tử, với về bên ngoài là để chính đốn việc sử dụng Internet và giám sát người dùng trên mạng trực tuyến được dự đoán là sẽ tăng khoảng từ 20 triệu hiện nay lên 30 triệu vào năm 2010. "Việt Nam cũng giống như Trung Quốc đã

nhận ra tầm quan trọng của Internet khi nền kinh tế của họ đang tăng trưởng và họ phải thừa nhận rằng càng có nhiều người dân được truy cập vào mạng bằng thông rộng thì càng tốt hơn cho đất nước," ông Dietz nói. Vậy mà quy định mới lại ngăn cấm các blogger thảo luận về những chủ đề chính trị nhạy cảm, nó còn nói rõ rằng chính quyền chính thức khuyến khích người dùng Internet "chia sẻ và trao đổi thông tin phù hợp với phong tục, tập quán, luật pháp của Việt Nam, theo đó, nâng cao được đời sống tinh thần và tăng cường mối gắn kết cộng đồng." Đó là lời của ông Lưu Vũ Hải, cục trưởng Cục Quản lý Phát thanh, Truyền hình và Thông tin Điện tử thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông bảo vệ cho những quy định mới này. "Tất cả các nước đều có luật lệ riêng của họ và tất cả các hành động phải tuân theo những quy định của nước đó để đảm bảo cho các lợi ích xã hội," ông Hải nói. Nó "không có nghĩa là kiểm duyệt các blog, mà là để giúp đỡ và giáo dục cho các blogger duy trì một phương pháp lành mạnh trong việc sử dụng Internet vì lợi ích của họ."

Liệu chính quyền có khiến cho các công ty toàn cầu hoạt động bên trong biên giới nước họ trợ giúp duy trì "phương pháp lành mạnh" đó hay không thì vẫn còn phải được xem xét. Mặc dù tờ nhật báo Thanh Niên của nhà nước đã đưa tin rằng thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Đỗ Quý Doãn sẽ liên hệ với Google và Yahoo! liên quan tới sự hợp tác của họ, song những người đại diện của cả hai công ty đã cho biết họ vẫn chưa được liên lạc. Google, Microsoft, Skype và Yahoo gần đây đều đã bị chỉ trích vì đã đồng ý với chính phủ Trung Quốc trong việc sàng lọc nội dung liên quan tới những chủ đề gây tranh cãi trong nước ví như Pháp Luân Công và việc chiếm đóng của Trung Quốc ở Tây Tạng.

Với tư cách đại diện cho những người viết trên blog, Lê Phương Thi, một trong những nguồn tài liệu của blogger Nguyễn Hoàng Hải hiện bị án tù, phải chạy trốn sang California vào tháng 07 sau khi thấy

mà người Trung Hoa đã cấm, cho tới ngày 1 Tháng Giêng năm 2009! Bao giờ thì hai bên mới kiểm tra lại được tất cả 2,000 cây cột, so với các bằng chứng lịch sử, để coi mỗi cây cọc có cấm đúng chỗ hay không? Chính quyền Cộng Sản Việt Nam đoán rằng phải mất cả năm mới hoàn tất việc đó. Nhưng nếu khi đi kiểm tra mới nhận ra những điểm sai lầm, cố ý hoặc sơ xuất, ngay trên thực địa, thì còn phải tranh luận cho tới bao giờ? Nếu công việc đó mất một năm trời mới xong, thì tại sao không đợi tới lúc đó hãy thông báo việc hoàn tất? Tại sao phải thông báo chung “đã hoàn tất quá trình phân giới cắm mốc biên giới” ngay từ bây giờ, ngay đầu năm 2009?

Ở trong “thông báo đã hoàn tất” này có một điều gì khuất tất, cho nên họ mới nói việc hoàn tất “trong năm 2008 như hạn định.” Ai ấn định ra cái hạn định phải làm xong trong năm 2008? Chỉ có mấy ông bà trong Bộ Chính Trị đảng Cộng Sản Việt Nam mới biết vì đâu các đồng chí Trung Quốc lại ra cái hạn định đó. Các ông Nông Đức Mạnh, Nguyễn Tấn Dũng, Nguyễn Minh Triết đều đã gặp các người cầm đầu đảng Cộng Sản và chính phủ Trung Quốc. Không biết rằng khi đi nói chuyện như vậy thì họ nhân danh chính phủ nước này nói với chính phủ nước kia, hay họ mang danh nghĩa các đồng chí Cộng Sản Việt Nam nói chuyện với các đồng chí Cộng Sản Trung Quốc? Nếu là đồng chí Cộng Sản với nhau thì mọi chuyện rất dễ nói. Vì đối với các con người Cộng Sản, biên giới quốc gia là một di sản của thời kỳ tư bản bóc lột, do ý thức hệ tư bản bày đặt ra. Người Cộng Sản đồ máu đầu tranh giải phóng giai cấp vô sản toàn thế giới, những con người vô sản thì không có quê hương! Đúng hơn, đối với các chiến sĩ vô sản thì nơi nào có chế độ Cộng Sản nơi đó chính là quê hương! Ông Lê Duẩn đã nổi tiếng với lời tuyên bố coi Liên Xô là quê hương thứ hai của ông.

Gần đây, một trên báo điện tử ở Việt Nam có phỏng vấn một tác giả ở Quảng Tây chuyên nghiên cứu về Hồ Chí Minh. Giáo Sư Hoàng Tranh đã in cuốn Hồ Chí Minh với Trung Quốc vào năm 1990, bản tiếng Việt dày 400 đã được dịch và ấn hành. Nhà báo nghe tác giả Hoàng Tranh kể rằng “trong những tháng cuối cùng cuộc đời Hồ Chí Minh, túc trực bên giường bệnh của ông là một đoàn bác sĩ Trung Quốc, cùng với các bác sĩ Việt Nam.” Chúng ta biết vào những năm cuối đời, năm nào Hồ Chí Minh cũng sang Trung Quốc dưỡng bệnh nhiều

tháng để được các y sĩ Trung Hoa điều trị. Trong sách trên, Hoàng Tranh kể, một buổi chiều cuối Tháng Tám, có lúc tỉnh lại, Hồ Chí Minh nói với các bác sĩ người Tàu: “Tôi muốn nghe ai hát một bài ca Trung Quốc.” Một y tá của bệnh viện Bắc Kinh bèn cất giọng hát cho ông nghe, Hoàng Thanh viết, “Hồ Chủ Tịch nghe xong, mỉm cười, và đấy là nụ cười chót của ông trước khi hôn mê cho đến lúc qua đời.” Hồ Chí Minh chết ngày 2-9-1969. Những chi tiết trên đây đã được đăng trên báo điện tử ở VN.

Con người ta lúc sắp chết ai cũng nhớ đến quê hương của mình, ông Hồ Chí Minh khác, ông muốn nghe một bài hát Trung Quốc. Ông đúng là một con người quốc tế, không có đầu óc chật hẹp như đa số chúng ta! Nụ cười sau cùng trên môi ông là cảm xúc về một bài hát tiếng Trung Quốc, chứ không phải là một bài mẹ ru con vùng Nghệ Tĩnh.

Nhưng đại đa số người Việt Nam không chia sẻ chí hướng “cách mạng vô sản toàn thế giới” của ông Hồ và các đồng chí do ông dạy dỗ. Cho nên mọi người Việt bình thường vẫn thối mắc về những mảnh đất đã mất, những miền biển đã bị cướp. Cho nên trong mấy ngày đầu năm 2009 trên các mạng lưới ở Việt Nam lại xôn xao chuyện biên giới Việt-Trung. Câu hỏi cuối cùng vẫn là: “Tại sao họ phải hoàn tất việc cắm mốc trong năm 2008?”

Rất có thể vì trong năm qua các ông lãnh tụ Cộng Sản ở Việt Nam đã gặp các đồng chí Trung Quốc rồi phải chấp nhận một điều kiện của họ là “hoàn tất việc cắm mốc trong năm 2008” thì mới được họ đáp lại bằng những điều khác. Chúng ta không biết được hai đảng Cộng Sản đã trao đổi những quyền lợi nào với nhau. Nhưng có thể đoán rằng đảng Cộng Sản Trung Quốc rất thiết tha hoàn tất việc cắm mốc biên giới càng sớm càng tốt. Họ có thể muốn ăn chắc. Ai biết được, sang năm các ông Nông Đức Mạnh, Nguyễn Tấn Dũng còn ngồi đó hay không? Ai biết được bao giờ thì đảng Cộng Sản Việt Nam cũng phải nhả chính quyền ra cho dân tự do bầu cử chọn lấy? Ở đời có cái gì bền mãi đâu?

Muốn ăn chắc, Cộng Sản Trung Quốc ấn định một cái mốc: hoàn tất việc cắm mốc biên giới trong năm 2008! Trước ngày cuối năm, ông Vương Gia Thụy, trưởng ban đối ngoại của trung ương đảng Cộng Sản Trung Quốc đã bay sang Hà Nội. Đã có một thư thường ngoại giao, lại gửi qua thêm một ủy viên trung ương đảng, chắc hẳn là để nhắc nhở các

đồng chí Cộng Sản Việt Nam về tình đoàn kết Cộng Sản toàn thế giới!

Nhưng chắc các lãnh tụ Cộng Sản Việt Nam cũng khôn chứ không ngu dại. Họ đồng ý với các đồng chí Trung Quốc, nhưng suốt năm vẫn trì hoãn. Đến cuối năm, họ không dám ký một nghị định thư mà chỉ làm một bản thông báo chung thôi. Cũng giống như ông Phạm Văn Đồng ngày xưa vậy, nghĩ rằng mình cứ nói “tán thành” chung chung, không nói tán cái gì và thành cái gì cả, cũng được. Nhưng áo mặc không qua khỏi đầu, Phạm Văn Đồng làm sao đánh lừa được Chu Ân Lai! Ký một chữ, ghi tên vào lịch sử!

Bây giờ cũng vậy. Bản thông báo chung loan tin “hoàn tất việc cắm mốc” nhưng không cho biết chi tiết cái mốc nào ở đâu. Sẽ từ từ coi, sẽ bàn cãi thêm. Nhưng trong khi bàn cãi như vậy, bên nào sẽ mạnh miệng? Người ta bảo “mạnh vì gạo, bạo vì tiền!” Bây giờ hàng hóa Trung Quốc đang tràn ngập Việt Nam, đến nỗi quả trứng, mớ rau nhập từ Trung Quốc cũng rẻ hơn hàng sản xuất ở Việt Nam! Nếu ông Vũ Đại Vỹ đạt được đúng yêu cầu ông nói, là “phát triển sâu rộng quan hệ hợp tác chiến lược song phương” thì không biết công nhân các xí nghiệp Việt Nam, các nhà nông Việt Nam còn có việc gì làm không, ngoài việc đi làm mướn cho Trung Quốc?

Ví thử các cuộc tranh luận về 2000 cột mốc kéo dài hàng trăm năm mới kết thúc, thì trong thời gian đó, dù chưa có bản hiệp định nào được ký kết cả, chính quyền ở Bắc Kinh vẫn có thể vin vào bản thông báo chung ngày đầu năm 2009 để nói với cả thế giới rằng một chính quyền đại diện cho toàn thể nước Việt Nam đã công nhận là việc cắm mốc kết thúc tốt đẹp mỹ mãn rồi! Không còn gì để bàn cãi lại nữa!

Và như vậy thì cái tên ông Nguyễn Tấn Dũng hàng trăm năm sau sử sách sẽ còn ghi cho hậu thế không quên!

***Đừng nghe những gì
Cộng sản nói! Hãy
nhìn những gì Cộng
sản làm! Sông có thể
cạn, núi có thể mòn,
nhưng chân lý ấy
không bao giờ thay đổi
!!!***

Nhân Hội nghị trung ương ĐẢNG CÔNG SẢN VN

Những sự thật cần nhận rõ

Bùi Tín - Paris 08-01-2009

Hội nghị trung ương 9 bắt đầu từ sáng 5-1-2009, sẽ ra nghị quyết vào ngày 15-1. Đây là cuộc họp thường kỳ của Ban chấp hành trung ương đảng, cơ quan lãnh đạo cao nhất của ĐCS giữa 2 kỳ Đại hội. Theo điều lệ, Trung ương đảng họp mỗi năm 2 kỳ.

Cuộc họp này tuy là thường kỳ, nhưng lại có nét bất thường, một là nó làm nhiệm vụ của một đại hội giữa nhiệm kỳ (5 năm), **tổng kết tình hình** 2 năm rưỡi vừa qua; hai là nó họp giữa **tình hình rất khẩn trương** trong và ngoài nước, kinh tế tài chính thế giới lâm vào suy thoái - khủng hoảng, trong nước tình hình sa sút toàn diện, mức phát triển kinh tế giảm, tài chính khó khăn thiếu minh bạch, chống tham nhũng thật lụi (vụ PMU18 gần 3 năm vẫn còn lây bầy, còn xoay ngược lại thành vụ án trị kẻ chống tham nhũng; vụ PCI chính quyền tỏ ra lơ là liền bị chính phủ Nhật cảnh báo bằng đình chỉ cấp vốn ODA trị giá gần một tỷ đôla, đến nay sau 5 tháng vẫn ở trong vòng tù mù vì đúng phải đường dây tham nhũng cấp cao), xã hội bất ổn lớn với những cuộc bãi công kéo dài ở Sài Gòn, Bình Dương, Lạng Sơn, Thanh Hoá, những vụ dân oan mất đất phần nộ gay gắt gần khắp các tỉnh thành, cả làng báo xôn xao vì các nhà báo tỏ ra có tâm huyết và tài năng nhất đều bị đảng trừng phạt và thải loại...

Trong buổi khai mạc, tổng bí thư Nông Đức Mạnh lớn tiếng kêu gọi 281 uỷ viên trung ương chung sức đánh giá tình hình cho đúng, **nhìn thẳng vào sự thật**, tìm ra những giải pháp cho tình hình... Người dân đã quá quen với những bài diễn văn kêu to mà rỗng, như nhà văn Nguyễn Khải - người được Giải thưởng quốc gia về Văn học - nhận xét sau khi nghiên ngẫm : "...Báo cáo của đảng, chính phủ, quốc hội đều dùng các từ mơ hồ, ít cá tính và ít trách nhiệm nhất; người nói trong cái trống không, người nghe tuy có mặt đây cũng chỉ nghe có tiếng vang của cái trống không..."

Lần này các uỷ viên trung ương có nhìn thẳng vào những sự thật

không ? ngay ông Mạnh có làm gương nhìn thẳng vào sự thật không ? Đáng hoài nghi lắm !

Vậy đâu là những **sự thật hiện tại cần nhìn cho rõ** ? Theo tôi có một số sự thật lớn nhất dưới đây không thể bỏ qua, nhắm mắt làm ngơ được.

1- Một là theo nhận xét của nhiều chuyên gia quốc tế ở Đại học Harvard và WB - Ngân hàng thế giới, cũng như của các trí thức nổi bật như Phan Đình Diệu, Vũ Minh Khương, Lê Đăng Doanh, Nguyễn Trung, Nguyễn Huệ Chi... và vô vàn chiến sĩ dân chủ thì khó khăn trở ngại lớn nhất không phải đến từ kinh tế thế giới lâm vào suy thoái, mà chủ yếu là do **cơ chế chính trị** ở trong nước, là do **chế độ toàn trị** kim hãm sáng kiến và sự phát triển của tư nhân, là những cục bướu kinh tế quốc doanh mang tính độc quyền, là sự thiếu vắng tự do ngôn luận và tự do thông tin, là một nền giáo dục cổ hủ thiếu tính khai phóng tư duy.

Việc đổi mới **hệ thống chính trị** cầm quyền và quản lý đất nước theo hướng **dân chủ hóa** mạnh mẽ quyết đoán trong trật tự và luật pháp là mệnh lệnh cấp bách của tình thế, không thể trì hoãn. Nếu để chậm, mọi sự sẽ bế tắc. Đây là thước đo trách nhiệm, trình độ chính trị của đảng CS, của trung ương, của bộ chính trị. Đây là **thử thách** xem họ có thật lòng phục vụ đất nước, nhân dân như họ nói hay không, hay họ chỉ ích kỷ vun vén cho cá nhân.

2- Hai là cần có một quyết định về **công khai minh bạch triệt để** nền **tài chính quốc gia**. Các chuyên gia quốc tế có trình độ cao và tâm huyết với Việt Nam đều băn khoăn vì những **con số về tài chính** do các cơ quan Nhà nước Việt Nam đưa ra vừa chậm trễ, không đầy đủ và thiếu độ tin cậy. Những con số về ngân sách quân sự, về ngân sách cho cơ quan an ninh tình báo có thể không hoàn toàn chính xác, nhưng tất cả **các chi tiêu, kế toán** khác được công bố phải có độ chuẩn xác cao. Đặc biệt là khoản tiền Nhà nước chuyển cho đảng CS mỗi năm là bao nhiêu thì hoàn toàn

mờ mịt. Cơ quan của đảng "**Ban tài chính - quản trị Trung ương đảng**" là cơ quan kinh tế tài chính của đảng, có hàng vạn nhân viên, có một trưởng ban ngang cấp bộ trưởng, có 8 phó ban ngang cấp thứ trưởng, mỗi phó ban phụ trách một mảng tài sản của đảng. Nó bao gồm hàng ngàn nhà cửa, biệt thự, nhà khách, nhà nghỉ, nhà giải trí, trụ sở đảng các cấp, cơ quan chính trị, kinh tế, văn hoá, kinh doanh của đảng; các nhà máy, nhà in, cơ sở kinh doanh nông nghiệp, thủ công nghiệp, trồng và tiêu thụ ma tuý của đảng; các cơ sở xuất nhập khẩu, kinh doanh du lịch, ngoại tệ, đá quý của đảng; các phương tiện xe tải, xe khách, xe con, canô, tàu thuyền lớn nhỏ... Cơ quan chính của Ban này đóng gần như toàn bộ cơ ngơi của trường Albert Sarraut cũ, sát bên phòng họp của Ban bí thư và Bộ chính trị nhìn ra đường Hùng Vương. [Năm 1987, tôi có dịp gặp ông Hoàng Quốc Thịnh, trưởng Ban này để bàn chuyện dùng ngoại tệ của đảng mua máy in hiện đại của Nhật để in báo Nhân dân Chủ nhật với 6 màu, nhân đó ông Thịnh giới thiệu về Ban tài chính quản trị của ông, và cho biết ở Hà Nội, Sài Gòn, Hải Phòng, Huế, Đà Nẵng, Nha Trang, Vũng Tàu cũng như ở Chapa, Tam Đảo, Đồ Sơn, Sầm Sơn, Đà Lạt... Ban của ông đều có nhiều cơ sở.]

Quốc hội có được biết ngân sách quốc gia do dân đóng thuế đã **bị cắt cho đảng** mỗi năm là bao nhiêu, thanh toán và kiểm soát ra sao? Được biết chỉ có vài người trong bộ chính trị biết rõ chuyện này; rõ nhất là phó thủ tướng thường trực Nguyễn Sinh Hùng, người từng làm bộ trưởng tài chính hơn 10 năm trước khi làm phó thủ tướng.

Trong một chế độ dân chủ cũng như trong thời kỳ hội nhập quốc tế, vấn đề công khai **minh bạch tài chính** trở thành yêu cầu khẩn cấp, tránh cho nền tài chính - được coi là tài nguyên gốc, **huyết mạch đất nước** - không bị rò rỉ, cắt xén và tước đoạt từng mảng lớn.

3- Một sự thật lớn nữa cần nhận rõ là việc **đàm phán về biên giới với Trung quốc** gần 30 năm nay, dẫn đến 2 Hiệp định năm 1999 và 2000 và việc hoàn thành cầm mốc phân giới trên bộ cách đây 1 tuần lễ. Tại sao Trung ương và Quốc hội không nghe báo cáo, thảo luận và chất vấn gì về vấn đề cực kỳ hệ trọng này ? Đề nay **chuyện có thể đổ bể** ra trước toàn dân. Có hay không chuyện mất đất, mất biển, mất đảo? Mất bao nhiêu? Ở những chỗ nào ? Một khi bản đồ mới được xác định với đường biên mới sẽ

có thể so sánh với đường biên cũ vẽ giữa nhà Thanh-Trung quốc với Pháp năm 1887, sẽ biết rõ mất bao nhiêu, những chỗ nào. **Trách nhiệm thuộc về ai ? Hãy biết sự phản ứng phần nộ của nhân dân.**

Đây là chuyện cực kỳ nghiêm trọng. Hội nghị trung ương 9 đang họp không thể bỏ qua. 281 người dự họp hãy đọc 2 lá thư tâm huyết của nhà văn quân đội Nguyễn Khắc Phục và của nhà thơ Bùi Minh Quốc về vấn đề này để hiểu rõ xã hội đang bức xúc ra sao khi đụng đến chủ quyền và lãnh thổ bất khả xâm phạm của Tổ quốc. Hãy tìm hiểu vì sao nhà báo Nguyễn Văn Hải - Điều Cày bị bỏ tù "vì trốn thuế", nhưng sự thật ai nấy đều biết là do anh đã lên tại vùng Ai Nam Quan và vùng Thác Bản Giốc để nhận rõ phía ta đã mất đất cho bọn bành trướng ra sao. Anh đã khóc trước thảm cảnh này. Hội nghị trung ương có biết chuyện này không và có ý kiến ra sao?

4- Một sự thật hệ trọng khác cuộc họp trung ương 9 không thể bỏ qua. Đó là sự việc liên quan đến Tổng Cục 2, mang tên "**Vụ án Siêu Nghiêm trọng**". Ban chấp hành Trung ương khoá IX năm 2006 đã quyết định thành lập "**Ban Kiểm tra Liên ngành**" đặc trách về vụ án; Ban kiểm tra gồm hơn 10 người đã làm xong bản báo cáo để trình Trung ương và Đại hội X. Nhưng tổng bí thư Nông Đức Mạnh đã ép trung ương "khoanh bản báo cáo lại", không cho đưa ra trình Trung ương và Đại hội. Đây là chủ trương độc đoán, vi phạm Điều lệ đảng, vi Đại hội và Trung ương là tập thể cao hơn Bộ chính trị và cao hơn cá nhân tổng bí thư. Do vậy, Hội nghị trung ương 9 phải nhìn rõ sự thật, yêu cầu phải trình ra hội nghị **Bản báo cáo đã bị giấu kín**. Khi một vụ án lớn toàn đảng, toàn dân đã biết nội dung, được đưa ra công khai, giải quyết minh bạch, công bằng, tuy có thể có giằng co phức tạp, nhưng sau đó sẽ thanh thản, khi mọi việc được sáng tỏ và được giải quyết thoả đáng.

Nếu như cuộc họp Trung ương 9 dám nhìn thẳng vào những sự thật nóng bỏng trên đây và có những giải pháp thoả đáng thì là may cho đất nước, cũng là may cho đảng cầm quyền, từ đó có thể ổn định xã hội phần nào và khôi phục uy tín của đảng đang sa sút một cách thảm hại.

Tôi không tin rằng những lời khuyên răn trên đây được lắng nghe, vì căn bệnh chủ quan, duy ý chí của ban lãnh đạo cộng sản đã thành kinh niên, cố tật. Để khi họ thất bại, bị sứt trán, vỡ đầu, họ nhận ra rằng đã có

lời **khuyên răn, cảnh báo** mà họ không chịu nghe !

Tôi đề ra những ý kiến xác đáng trên đây cuối cùng là để trình làng, là để thưa chuyện với bà con ta trong và ngoài nước, kể cả với một số đảng viên đang dần dần mất lòng tin ở đảng cộng sản, đang bán khoán chán nản trước sự xuống cấp, thoái hoá của đảng từ trên xuống dưới.

Hội nghị 9 nhiều khả năng vẫn cứ như những hội nghị trước, chỉ đưa ra những nghị quyết giáo điều, công thức, nhạt nhẽo, vô hồn, với hiệu quả nghèo nàn, nó chỉ làm cho tình hình xấu thêm, xã hội phân hoá, bất công thêm, và đảng cộng sản bất lực thoái hoá thêm trong sự khinh thị sâu sắc của toàn dân.

Bùi Tín Paris 8-1-2009

TUỔI TRẺ VN SAU BAO NHIÊU NĂM NHÌN LẠI

Tuổi trẻ Việt Nam con Hồng cháu Lạc
Lầm lũi bước đi trong tủ nhục đờn hèn
Tuổi trẻ Việt Nam lớn lên ngơ ngác
Đánh đổi cuộc đời vào canh bạc đỏ đen!
Tuổi trẻ Việt Nam trong tù ngục xích xiềng
Lấy vía hè làm giảng đường tri thức
Khổ rách rách ôm máy đời khát thực
Bán linh hồn cho quỷ dữ Sa-tan!

Tuổi trẻ Việt Nam

Nhìn lại mình đằng sau cuộc chiến

Có còn chăng rường cột của nước nhà?

"Đạo đức, Thánh hiền", những cụm từ xa lạ

Phủ lớp bụi mờ năm tháng dần qua!

Tuổi trẻ Việt Nam

Được trui rèn trong những điều dối trá

Mãi ngậm miệng cúi đầu thần lạy kẻ hôn quân

Lãnh tụ khai sinh chủ nghĩa vô thần

Đưa dân tộc vào con đường vô đạo!

Ôi, tang thương một trời giông bão!

Phủ chụp xuống đời dân Việt điêu linh

Tuổi trẻ Việt Nam khao khát công bình

Đòi quyền sống, quyền tự do tín ngưỡng!

Hỡi những kẻ ngồi trên cao ngất ngưỡng

Hãy dành hơi nhắm đếm những ngày tàn

Đừng cố tính bóp nghẹt tiếng oán than

Sẽ có lúc bùng lên như sóng cồn núi vỡ!

Lịch sử sang trang, Ba Đình sụp đổ

Đất nước chuyển mình theo quy luật trả, vay

Ngẫm thời xưa suy luận đến ngày nay

Thuận Thiên thì còn, nghịch Thiên thì mất

Tuổi trẻ Việt Nam

Hãy vâng theo Thiên luật

Giành lại sơn hà khỏi ách diệt vong !

Nguyễn Dung 08-01-2009

ƯỚC NGUYỆN TÂN NIÊN

Trâu Vàng đứng đỉnh đón tân niên

Quê Mẹ bao giờ hết đảo điên?

Ác quỷ vẫn trùm gông thống trị

Lương dân còn đăm cảnh truân chuyên

Phục hồi đất nước, rèn tâm dũng

Bảo vệ quê hương, luyện chí kiên

Quốc biển, thất phu còn trách nhiệm

Hưởng gi hậu duệ của Rồng Tiên!

Nguyễn Đình Sài



đất nước thì MẤT tất cả!

Trần Doãn 01-01-2009

Tổng thống VNCH trước 1975, ông Nguyễn Văn Thiệu, đã nói 2 câu mà không ai, kể cả những người đã luôn chống đối ông dám phủ nhận giá trị chân lý vô cùng xác thực khi đối chiếu với thực tế. Còn những người CSVN, thì tuyệt đối tránh đề cập và không bao giờ dám mang ra thảo luận.

Câu thứ nhất mọi người đều biết, đều nghiệm ra hoàn toàn đúng, nhưng chẳng ai dám lập lại công khai: Đừng nghe những gì CS nói, mà hãy nhìn cho kỹ những gì CS làm.

CS thì nói rất hay, chẳng thể mà lôi kéo được vô số những người ăn cơm quốc gia thờ ma CS. Nhờ vào nền dân chủ tại VNCH có bao nhiêu người có cơ hội ăn học và thành đạt trong các tổ chức tôn giáo, dân sự, chính trị, quân đội, như Tôn Nữ Thị Ninh, Ngô Bá Thành, Phan Khắc Trì, Trương Bá Cần... nhưng lòng luôn hướng về bè lũ CS như là “chúa” của đời mình và góp phần không nhỏ giúp CS thống trị đất nước VN, nguyên nhân chính gây nên cảnh thống khổ của toàn dân VN. Những người này hiện nay đã mở mắt ra nhưng vì được hưởng bả danh hoa phù phiếm mà CS bố thí cho đành phải ngậm bồ hòn, câm như hến trước “những điều trông thấy mà đau đớn lòng” do CS gây nên cho dân tộc.

Nhân kỉ niệm 10 năm (1975-1985) theo tin của tờ Tuổi Trẻ mà tôi được đọc vào dịp đó, phi công VNCH Nguyễn Thành Trung dùng máy bay của VNCH ném bom vào Dinh Độc Lập ngày 8-4-1975, được UBND-TP khen thưởng trao tặng cho một xe gắn máy, một tài sản lớn lao vào lúc đó. Ông tỏ ra vô cùng biết ơn và sung sướng. Nếu đây là phần thưởng tôi hậu dành cho một

người phản quốc làm tay sai cho CS thì phần thưởng này quá nhỏ và lố bịch so với những người bỏ chạy CS đến Hoa Kỳ, chỉ một thời gian sau họ cũng tự mua được cho mình một cái xe hơi đời mới mà chẳng cần ai bố thí cho.

Câu thứ hai cũng chính xác như câu thứ nhất nhưng hiện nay ít người còn nhớ, đó là: Đất nước còn thì còn tất cả. Đất nước rơi vào tay CS thì mất tất cả. Có lẽ bản thân ông Thiệu cũng như mọi người khác không ngờ rằng cái mất của đất nước trong tay CS lại ghê ghớm tàn khốc như thế.

Hàng triệu phụ nữ VN hiện nay phải bán thân nuôi miệng không những trong những nhà thổ tuy còn kín đáo nhưng đi khắp chiều dọc chiều ngang trong nước chỗ nào mà chẳng có. Có lần đi qua phía trước một trụ sở chính của một nhà dòng nữ kỳ cựu tại miền Tây Nam Bộ vào lúc 7 giờ tối, tôi thấy có quá nhiều thiếu nữ ăn mặc lêu loẹt, hỏi ra thì được người lái xe ôm cho biết tại vì chỗ này công an ít để ý nên các chị em bán thân tụ tập rất đông để tìm khách.

Đa số các thiếu nữ bán thân tại Cambodia đều từ VN qua hành nghề. Còn tại các nước như Đài Loan, Singapore, Hàn Quốc... họ được khoác vào một vỏ bọc thanh lịch hơn là kết hôn nhưng trong thực tế là những ông Tàu ông Hàn đó phải trả tiền cho gia đình họ. Có phải là hôn nhân không khi không hề có tình yêu vì bất đồng ngôn ngữ văn hóa và phải trả tiền thì mới có được?

Trong vô số cái mất khác cũng ghê gớm không kém như tàn sát thái nhi, băng hoại nhân cách, ăn nhậu tràn lan, u mê vì bóng đá, computer game, phim bộ nhảm nhí của nước ngoài, nền giáo dục chỉ đào tạo ra

nhiều thế hệ thui chột kiến thức, què quặt khả năng, đi làm công với thù lao rẻ như bèo cho nước ngoài mà luôn bị chê bai và ngược đãi, thái độ dửng dưng tàn nhẫn trước nỗi khổ của đồng bào, đồng đạo, bè dưới của mình (một đứa con đi cướp của giết người mà nhiều bà mẹ vẫn đi thăm nuôi đều đặn, sau khi con bị tù hình vẫn đến thăm mộ vì một lẽ đơn giản dù gì đi nữa nó vẫn là con mình, thế mà có biết bao linh mục tuyên úy đi tù cải tạo sau 1975, và hiện nay, trong nhiều năm mà chẳng thấy có bề trên nào dám làm đơn xin đi thăm chứ đừng nói dám đi thăm)... thì cái mất lớn nhất đang lộ dạng là mất luôn đất nước VN qua chính sách cắt đất nhượng biển của CSVN cho kẻ thù ngàn đời Trung Quốc chỉ để cho đảng CSVN được kéo dài ngày nào hay ngày đó đặc quyền đề đầu cưỡi cổ nhân dân.

Đám cưới của Nguyễn Thanh Phượng, con gái của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, với Nguyễn Bảo Hoàng, người Mỹ gốc Việt, vào ngày 16-11-2008 chắc chắn phải có sự đồng ý của Bộ Chính Trị cho thấy các lãnh tụ CS tuy nhờ chống Mỹ mà leo lên được các đỉnh cao chói lọi, luôn miệng rêu rao chống Mỹ, căm thù Mỹ, nhưng họ đều biết tìm một lối thoát tốt đẹp nhất cho con cái. Một minh họa cho những gì CS nói mà không làm. Tại sao giàu có xinh đẹp học thức như cô, chắc chắn có rất nhiều chàng trai VN theo đuổi, cô không chọn ai mà chọn một chàng có quốc tịch Mỹ, được đào tạo tại Mỹ? Mai này khi Nguyễn Thanh Phượng theo chồng về Mỹ an hưởng tuổi già, sau khi bỏ mình đã tham gia vào chiến “thần thánh chống Mỹ cứu nước” khiến cho mấy triệu người thiệt mạng, và cuộc cách mạng XHCN khiến cho bao nhiêu triệu người khác đói khổ trong mấy chục năm, và sau một đời dựa vào thế lực của bố (hy sinh đời bố cùng cố đời con) vợ vét tài sản dân oan tại VN, ngày Nguyễn Thanh Phượng tuyên thệ trung thành với tổ quốc Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ, cô cũng chỉ được báo giới xếp vào hàng thứ 3 sau hai đàn chị cũng là con gái của các lãnh tụ CS lừng danh khác.

Người thứ nhất là bà Svetlana Alliluyeva (sinh năm 1926) là con gái duy nhất của Stalin. Bà đào thoát đến Mỹ tỵ nạn CS vào năm 1967 (tại sao bà đào thoát được trong khi hàng triệu phụ nữ Nga khác cũng muốn sang Mỹ mà không đi được). Việc đầu tiên bà làm ngay khi đến Mỹ là hợp báo tại phi trường New York để đả kích chế độ CS Liên Xô mà cha bà đã góp phần chính yếu tạo dựng nên với cái giá là giết bỏ đi mấy chục triệu con người. Tổng thống Putin về sau gọi là những người con ưu tú nhất của đất nước. Hiện nay bà sống tại California.

Người thứ hai là bà Alina Fernandez (sinh năm 1956) là một trong số nhiều con ngoại hôn của Fidel Castro, lãnh tụ Cuba từ 1959-2008. Di sản lớn nhất Fidel Castro để lại cho đất nước Cuba là nghèo đói và lạc hậu. Hiện nay lợi tức đầu người của dân Cuba chỉ là 20 dollars 1 tháng (bằng 3 giờ lương tối thiểu tại Mỹ). Phân nửa dân số Cuba, giống như rất nhiều người tại VN, phải sống nhờ vào tiền trợ cấp của họ hàng tại Hoa Kỳ. Cái duy nhất họ có dư giả là những khẩu hiệu rỗng tuếch về cách mạng XHCN. Nhiều trẻ em đi học ở VN bị nhà trường bắt đóng góp cây viết cuốn tập cho các bạn nhỏ Cuba.

Bà Alina Fernandez trốn khỏi Cuba (không thể trốn được nếu không có sự trợ giúp) và đến Mỹ vào năm 1993. Hiện nay bà phụ trách một Radio Show có tên Simplemente Alina (đơn giản tôi là Alina) tại Miami có chủ trương đối kháng với chế độ CS Cuba mà cha bà đã bắt nhân dân đi qua trong nghèo khổ trong 50 năm qua.

Suy cho cùng thì “đất nước mất thì mất tất cả” rất đúng.

Vong linh những anh hùng liệt sỹ, bà mẹ Việt Nam anh hùng, đau khổ của những dân oan mất ruộng vườn nhà cửa, những thế hệ phải sống mòn vì nền giáo dục XNCH què quặt, chỉ biết căm thù “đế quốc Mỹ” coi nó như thủ phạm của những đau khổ của mình, những trẻ thơ bơ vơ, những người già đói rách, các phụ nữ chỉ biết bán thân nuôi miệng trong nước CHXHCN

VN, phải bẽ bàng ra sao để rồi sau cùng phải mất tất cả khi chứng kiến con gái đương kim Thủ tướng CSVN Nguyễn Tấn Dũng ngang nhiên hãnh diện trước toàn dân thiên hạ kết hôn với một người Mỹ và sẽ theo chồng về quê hương mới. Dù rằng cô cũng chỉ là người thứ 3 mà thôi.

VietCatholic

thụ giáo dục. Tự do tiếp nhận nhiều nguồn thông tin khác nhau. Tự do tư tưởng và diễn đạt tư tưởng. Tự do báo chí. Tự do tôn giáo. Tự do hội họp và lập hội. Tự do được sống trong môi trường lành mạnh của con người. Lành mạnh cả về thể chất lẫn tinh thần... Tự do ngôn luận cũng như bất kỳ loại tự do nào, không thể đứng tách rời với các quyền tự do khác. Tự do đơn lẻ là tự do rỗng tuếch, vô nghĩa. Nói ngắn và gọn: Nhân quyền là một tập hợp nhiều

CSVN và lý luận về Nhân quyền

.....**Đỗ Thái Nhiên 07-01-2009**.....

Tin tức từ Đài Á Châu Tự Do cho biết: Hai ngày 17 và 18 tháng 12 năm 2008, phái đoàn quốc hội CSVN đã đến tiếp xúc với quốc hội Âu Châu ở Brussels và Strasbourg. Đây là cuộc thương thảo lần thứ 7 nhằm tái tục ký kết hiệp ước Song Phương Liên Âu và Việt Nam. Những phát biểu của đại biểu quốc hội CSVN trong trường hợp này là những phát biểu chính thức và có chuẩn bị trước.

Ngày 20-12-2008, cô Ý Lan phóng viên đài Á Châu Tự Do thực hiện một cuộc phỏng vấn dành cho ông Marco Cappato, dân biểu quốc hội Âu Châu. Ông dân biểu Marco Cappato xác nhận : Trưởng phái đoàn quốc hội CSVN là ông Nguyễn Văn Sơn. Người phát biểu quan điểm về nhân quyền của CSVN là ông Nguyễn Viết Thịnh, dân biểu thành phố Hà Nội. Qua cuộc phỏng vấn vừa kể, ông Nguyễn Viết Thịnh đã trình bày với quốc hội Âu Châu các quan điểm của CSVN về nhân quyền. Trong những trình bày kia có một quan điểm rất đáng quan tâm. Quan điểm rằng: **“Đối với dân chúng nghèo, họ không quan tâm đến tự do ngôn luận mà quan tâm về ăn uống, đói no”**.

Bây giờ, bài viết này xin trình bày những phân tích và lượng giá đối với quan điểm cho là: Người dân nghèo không cần tự do ngôn luận, chỉ cần ăn uống. Muốn có tự do ngôn luận, con người cần có đầy đủ những dữ kiện và năng lực cần thiết để có thể ngôn và có thể luận. Những dữ kiện và năng lực kia là quyền tự do hấp

quyền tự do bất khả phân ly. Từ đó, tự do ngôn luận chính là nhân quyền và nhân quyền chính là tự do ngôn luận. Như vậy, phải chăng: “Đối với dân chúng nghèo, họ không quan tâm đến NHÂN QUYỀN mà quan tâm về ăn uống đói no” ?

Vấn đề không là sự nhấn mạnh một cách dư thừa: Người dân nghèo khổ cần cơm ăn, nước uống. Vấn đề chính là sự xác định những nguyên nhân đã giam cầm người dân trong nghèo đói. Biết được nguyên nhân tức là biết được các phương pháp giải cứu người dân thoát khỏi vòng cùng khổ. Sau đây là những suy nghĩ căn bản về các nguyên nhân của nghèo đói:

1- Suy nghĩ một: Muốn có đời sống hạnh phúc và no ấm, trước tiên con người phải được hấp thụ một nền giáo dục tiến bộ. Giáo dục cung ứng cho người dân nghề nghiệp để mưu sinh, đạo đức để làm người lương hảo. CSVN chỉ dành cho công cuộc phát triển giáo dục học đường một số kinh phí tượng trưng. Hầu hết ngân quỹ quốc gia đều chạy vào túi riêng của đảng viên CS. Trường lớp khan hiếm, hư nát, học cụ nghèo nàn... Thầy giáo lương không đủ sống. Ban ngày đi dạy, ban đêm đi bán hàng rong. Mãi cho đến ngày nay sinh viên, học sinh vẫn bị cưỡng bách học Marx, học Hồ, hai môn học hoàn toàn không liên hệ gì đến nhu cầu phát triển xã hội. Về mặt giáo dục xã hội, CSVN ru ngủ tinh thần chống đối độc tài của người dân bằng cách vừa thả

nổi các loại tệ đoan xã hội, vừa ngăn cấm tự do báo chí, bưng bít mọi tin tức bất lợi cho đảng CS. Người dân không được thấy, không được nghe, không được nói. Chính sách giáo dục học đường cũng như giáo dục xã hội của chế độ Hà Nội hiển nhiên là chính sách ngu dân. Trên địa bàn giáo dục, CSVN đã triệt để chà đạp điều 26 của Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền ngày 10-12-1948. Điều này qui định quyền được hấp thụ giáo dục của con người.

2- Suy nghĩ hai: Điều 23 khoản (1) Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền (TNQTNQ) đòi hỏi mọi người phải được đối xử công bằng trong cơ hội làm việc, cơ hội chống thất nghiệp. Xã hội Việt Nam dưới chế độ CS có hai giai cấp rõ rệt: đảng viên thống trị; quần chúng bị trị. Đảng chỉ lo thu xếp cho đảng viên có việc làm nhiều bổng lộc, nhiều cơ hội để bóc lột người dân. Quần chúng bị đảng CS cố tình lãng quên. Họ phải ngược xuôi đi tìm miếng cơm, manh áo, sống đắp đổi qua ngày.

3- Suy nghĩ ba: Qui luật vận hành kinh tế thị trường tự do đòi hỏi: Giá cả sức lao động phải do sự thương lượng tự do giữa chủ và thợ. Nhằm giúp công nhân thấp cổ bé miệng đương đầu với mọi âm mưu bóc lột của giới chủ, điều 23 khoản (4) TNQTNQ đòi hỏi nhà cầm quyền các quốc gia phải tôn trọng quyền tự do thành lập nghiệp đoàn để bảo vệ quyền lợi của người thợ. CSVN phục vụ giới chủ quốc doanh và chủ ngoại quốc bằng cách nghiêm cấm công nhân thành lập nghiệp đoàn, gia nhập nghiệp đoàn.

4- Suy nghĩ bốn: Điều 17 TNQTNQ xác định quyền tự hữu của con người phải được triệt để tôn trọng thì người dân mới có thể an cư. An cư là điều kiện tiên quyết của lạc nghiệp. Ngày 09-01-2009, trả lời một câu hỏi về quyền tự hữu tại Việt Nam của ký giả Thiện Giao, đài Á Châu Tự Do, tiến sĩ Nguyễn Văn Nam, nguyên giảng sư luật học tại Đức quốc cho biết: "Người dân chỉ được quyền sử dụng đất thôi. Quyền sử dụng đất là một quyền có thời hạn và giới hạn. Đây chính là một vấn nạn. Theo tôi thì chính việc không thừa nhận quyền tự hữu về đất đai là một trong những nguyên nhân chủ yếu gây ra tệ nạn tham nhũng ở Việt Nam". Tham nhũng là cửa ngõ đẩy toàn dân vào đại họa nghèo đói.

Bốn suy nghĩ ở trên tuy được trình bày một cách khái quát nhưng đủ để nêu bật chân lý rằng: Chính tệ nạn chà đạp nhân quyền do CSVN chủ động là nguyên nhân cội rễ của

nghèo đói chứ không phải "đối với dân chúng nghèo, họ không quan tâm đến nhân quyền, mà quan tâm về ăn uống đói no". Vì vậy, muốn giải quyết nạn nghèo đói tại Việt Nam quần chúng Việt Nam phải loại bỏ nhà cầm quyền chà đạp nhân quyền thay vì ngoan ngoãn chấp nhận đời - sống - ăn - uống - đủ - để - không - chết.

Và lại, muốn phản định được các vấn đề cần quan tâm hay không cần quan tâm, người dân phải có trình độ nhận thức nhất định. Đi tìm trình độ nhận thức trong một xã hội ngu dân do CSVN sản sinh ra chẳng khác nào mò kim đáy biển. Mới đây nhất, các ngày đầu năm, từ ngày 1 đến 5 tháng 01-2009, Lễ Hội Hoa Xuân của Hà Nội bắt ngờ bị người Hà Nội biến thành Lễ Hội tự do trộm hoa, bẻ hoa, chôm hoa, chia hoa, phá hủy hoa... Lễ Hội Hoa Xuân của thủ đô Hà Nội 2009 đã làm cho toàn thể người Việt Nam xấu hổ đến ngẩn ngơ. Xấu hổ bởi lễ Lễ Hội Hoa Xuân là cơ hội mở ra cho thế giới được hiểu: Thế nào là "Văn hóa của bầy ruồi"! Blogger Đông Ngân xuất hiện trên Tin Nhanh Blog.com là tác giả của thuật ngữ "Văn hóa của bầy ruồi". Ai là người chịu trách nhiệm về hiện tượng văn hóa của bầy ruồi? Câu hỏi này là sự gợi ý để người Việt Nam nghĩ đến quan niệm Xã ước của Jean-Jacques Rousseau cuối thế kỷ 18 (1712-1778). Xã ước là ý tưởng rằng: Con người sống hợp quần thành xã hội có nghĩa là giữa con người và xã hội đã hình thành một khế ước gồm hai điều khoản:

Một là: con người tự nguyện hạn chế tự do cá nhân trên căn bản: tự do của một người có ranh giới là tự do của những người chung quanh.

Hai là: xã hội - do nhà cầm quyền đại diện - có nghĩa vụ cung ứng cho người dân những nhu cầu của đời sống hợp quần. Trong đó, có hai nhu cầu nền tảng: nhu cầu thể chất là cơm no, áo ấm, nhu cầu tinh thần là văn hóa giáo dục thăng hoa.

Từ Xã ước của Jean-Jacques Rousseau nhìn vào xã hội Việt Nam, chúng ta nhận ra ngay rằng đảng CSVN do mãi mê ngập lặn trong tham ô đã không thi hành điều hai của Xã ước. Như vậy chế độ Hà Nội phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về biến cố "Văn hóa của bầy ruồi". Biến cố kia đã hiện ngang và âm ỹ vấy vùng ngay giữa thủ đô Hà Nội. Trước khi bị CSVN thống trị, Thăng Long thành được tiếng là Quê Hương của ngàn năm văn hiến. Giữa muôn vàn diên đảo trong quốc bệnh "văn hóa của bầy ruồi", đảng CSVN không thể viện dẫn lý lẽ rằng người dân quan tâm

điều này, không quan tâm điều kia để biện minh cho tội ác chà đạp nhân quyền của chế độ Hà Nội. Bác sĩ y khoa chữa bệnh cho bệnh nhân bằng kiến thức y khoa chuyên biệt chứ không bằng cách chạy theo các loại vi trùng và được liệu mà bác sĩ cho là bệnh nhân quan tâm. Rõ ràng là không có bệnh nhân nào có đủ kiến thức y khoa để đưa ra những quan tâm khiến bác sĩ phải chạy theo. Sau rất nhiều thập niên bị CSVN giam trói trong hầm hồ ngu dân, sau rất nhiều biến cố quay cuồng kiểu "Văn hóa của bầy ruồi", kiến thức của dân chúng Việt Nam, dưới chế độ CS, về quan hệ giữa kinh tế, chính trị và nhân quyền còn tệ hại hơn kiến thức y khoa của bệnh nhân trong câu chuyện vừa kể. CSVN đã thực sự gian dối và làm nhục quốc thể khi mang nhóm chữ "Người dân quan tâm" đặt trên bàn thương nghị về Quốc Tế Nhân Quyền.

Xin đừng trốn tránh chủ đề Nhân Quyền bằng cách ẩn nấp đằng sau tấm bảng "Người dân quan tâm về ăn uống, đói no".

Xin hãy tức thời chấm dứt vở tuồng nói suông về nghèo đói. Hãy hành động chống nghèo đói. Hãy giải thoát người dân khỏi cảnh nghèo đói. Các hành động giải thoát kia bao gồm:

1- Liên tục giải thích sâu và rộng cho toàn thể quần chúng Việt Nam đảng biết: CSVN chà đạp nhân quyền là nguyên nhân trọng tâm khiến đất nước nghèo đói triền miên. Nghèo đói cơm áo cũng như nghèo đói văn hóa giáo dục. Cao điểm của nghèo đói văn hóa giáo dục là "Văn hóa của bầy ruồi".

2- Can đảm và quyết liệt vận dụng các đòn bẩy của lịch sử để tạo điều kiện buộc đảng CSVN phải đối mặt với thế lực của đại khối quần chúng nổi giận. Trong cuộc đối mặt này CSVN chỉ có thể chọn lựa một trong hai con đường: hoặc là triệt để tôn trọng nhân quyền, hoặc là lập tức chấp nhận luật đào thải khắc nghiệt của lịch sử.

Đỗ Thái Nhiên
(<http://www.vietvusa.com>)

Kính mời vào xem và ghi tên gia nhập Khối 8406 ở trang mạng của Khối : <http://khoi8406vn.blogspot.com>

HỒ CHÍ MINH

phải chăng không là người Cộng sản

.....*Chu Chi Nam * Paris * 09-01-2009*.....

Gần đây, từ ngày 5 tới ngày 7 tháng 12 năm 2008, tại Hà Nội, có diễn ra một cuộc hội thảo, mang tên : «Việt Nam - Hội nhập và Phát triển» do Viện Khoa học xã hội Việt Nam và Đại học Quốc gia Hà Nội đồng tổ chức. Trong buổi hội thảo này một chuyên gia người Nhật đã thuyết trình một bài nhận định Hồ Chí Minh là người theo chủ nghĩa cộng hoà chứ không phải cộng sản. Đây là một cuộc tổ chức có bàn tay chính quyền đứng đằng sau, với chủ đích đánh bóng chế độ, tăng cường huyền thoại Hồ Chí Minh ; nên mang tính cách rình rang, quảng cáo, qui tụ nhiều nhà trí thức khoa bảng Việt Nam, nhưng phần lớn thực chất thì không có gì, lại mang thêm tính chất hèn hạ, xu nịnh chế độ; thêm vào đó có cả những người ngoại quốc như Nhật Bản, Đại Hàn vượt đui theo. Cuộc hội thảo chỉ có cái vỏ hình thức bề ngoài, chứ nội dung rỗng tuếch. Tuy nhiên chúng ta cần phải xem xét lại vấn đề.

Một số người đưa ra luận điểm này dựa vào một số dữ kiện là Hồ Chí Minh không được sự tín cẩn của Đệ Tam Quốc tế Cộng sản lúc ban đầu, như khi thành lập đảng Cộng sản Việt Nam, thì Luận cương Chính trị của Trần Phú được chấp nhận, trong khi ấy thì Luận cương của Hồ Chí Minh bị bác bỏ. Hồ Chí Minh không có một chức vụ gì trong đảng Cộng sản Việt Nam cho tới khi có cuộc họp Ban Chấp hành Trung Ương khóa I, từ ngày 10 tới ngày 19 tháng 5 năm 1941, ở Bắc Bộ, lúc đó Hồ Chí Minh mới là Chủ tịch và Trường Chinh mới là Tổng Bí Thư. Từ ngày đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập cho tới tháng 5-1941, có lúc Hồ Chí Minh không được Đệ Tam Quốc tế tin dùng. Từ những sự kiện mà không ai chối cãi đó, có người đưa ra suy diễn rằng Hồ Chí Minh không phải

là người cộng sản và suy diễn hơn thế nữa rằng Hồ Chí Minh là người theo chủ nghĩa cộng hoà và chỉ quan tâm đến nền độc lập của VN. Đây là một lối lập luận, suy diễn sai. Tôi xin lấy một thí dụ có vẻ hơi khiếm nhã, nhưng dễ hiểu cho độc giả : Đó là một ông chủ nuôi một đàn chó, trong đàn chó đó, có con chó mà ông chủ không yêu thích, tín dụng. Nhưng từ đó suy diễn ra là con chó đó không trung thành với chủ, và còn hơn thế nữa, tìm cách cắn lại chủ, thì suy diễn này không chính. Trường hợp Đệ Tam Quốc Tế với Hồ Chí Minh cũng vậy.

Đệ Tam Quốc tế không tin dùng Hồ Chí Minh là từ nhiều lý do khác, chứ không phải là vì Hồ Chí Minh không phải là người cộng sản và là vì Hồ Chí Minh là người yêu nước, đi theo chủ nghĩa cộng hoà, trái với chủ nghĩa cộng sản chủ trương tam vô : «Vô tổ quốc, vô gia đình, vô tôn giáo»

Hồ Chí Minh không có chân trong đảng Cộng sản Việt Nam và không được Đệ Tam Quốc Tế Cộng sản tin dùng lúc ban đầu là :

- Vì cách tổ chức của Đệ Tam Quốc tế khi thành lập một đảng hay một tổ chức ngoại vi :

1) Tổ chức hàng dọc, đó là Tổng bí thư, sau đó là Bộ chính trị, Trung ương đảng v.v...; 2) Hàng ngang : đây là những người đứng ngoài tổ chức để kiểm soát tổ chức. Có thể nói đây là những người chỉ điểm, tình báo cho Đệ tam. Nếu chúng ta đọc tiểu sử họ Hồ, thì chúng ta rõ ông ta là chỉ điểm tình báo cho Đệ tam, cho đảng CS Tàu, sau đó cho Anh, cho Mỹ và ngay cả cho Pháp.

- Vì Hồ Chí Minh học văn và trình độ lý luận kém :

Thật vậy Hồ Chí Minh trình độ học văn vào lớp Sơ học yếu lược, một bằng cấp mà người Pháp đặt ra sau mức độ tiểu học, và về tiếng

Pháp thì giỏi hơn trình độ tiểu học ngày hôm nay một tý. Đây là trình độ của Trần Phú, Lê Duẩn, Lê Đức Thọ và Hoàng Tùng, người đã làm chủ nhiệm tờ báo Nhân dân trong vòng 20 năm và còn sống hiện nay (1), và của Mao Trạch Đông, Chu Ân Lai của Tàu.

Thật vậy, sau khi cướp được chính quyền nhờ ở sự giúp đỡ của Bộ Tham mưu Đức (1), vào lúc gần cuối Đệ nhất Thế chiến (1914-1917), Lénine thành lập Đệ tam Quốc tế Cộng sản, và muốn xuất cảng «cách mạng» sang những nước thuộc địa trong đó có Tàu, Việt Nam, Ấn Độ, Nam Dương v.v... Chính vì vậy mà đã mở ra trường đại học Đông phương. Nói là đại học, nhưng trình độ trí thức rất kém, những người theo học chỉ cần có chứng chỉ 2 năm làm ở những hãng xưởng là được nhận vào. Trong những người học viên đầu tiên có Hồ Chí Minh, Roy của Ấn độ, Chu Ân Lai, Đặng Tiểu Bình của Tàu. Chính Roy học cùng với họ Hồ đã chê trình độ trí thức và lý luận của Hồ rất kém. Chúng ta nên nhớ vào Đại hội IV của Đệ Tam Quốc Tế, được nhóm họp từ đầu tháng 11 đến tháng 12-1923, đại hội cuối cùng với sự có mặt của Lénine, luận điểm chính trị của Roy được Đại hội và chính Lénine rất tán phục.

- Vì Hồ Chí Minh là một con người gian xảo :

Như chúng ta đã nói ở trên, họ Hồ là một tay chỉ điểm cho Đệ tam, gián điệp cho Nga, rồi Tàu, tới Anh, Mỹ, Pháp, điều này chứng tỏ ông là một người rất gian xảo, làm sao được Đệ tam Quốc tế Cộng sản tin dùng. Chúng ta đọc Nhật ký của Khrouchtchev, người kế thừa Staline, thì chúng ta rõ. Theo đó, vào năm 1950, họ Hồ có sang Nga gặp Staline trong đó có Khrouchtchev. Ông này đã mô tả Hồ Chí Minh là một người có đôi mắt láo liên, không dám nhìn thẳng vào mặt người nói chuyện. Khi gặp Staline, họ Hồ đã đưa cho Staline tờ báo Liên Xô Trên Đường Xây Dựng, yêu cầu Staline ký, mà theo Khrouchtchev, thì họ Hồ làm vậy để mai sau về khoe với tay em ở Việt Nam là ta đã chính thức gặp

Staline ; nhưng sau đó, cũng theo lời Khrouchtchev, thì Staline đã sai người lấy lại tờ báo trong hành lý của họ Hồ.

- Vì Hồ Chí Minh thân với Borodine, tay em của Trotski, địch thủ của Staline:

Mặc dầu sau này trong tuyển tập của ông, họ Hồ đã kết án thậm tệ những người theo Đệ Tứ Quốc Tế của Trotski ; ông còn cho người ám sát những tay Trotskistes Việt Nam, như Tạ thu Thâu.

Vào năm 1923, Lénine có ký Hiệp ước Thân thiện với Tôn Dật Tiên, theo đó Lénine, giúp họ Tôn, trong đó có việc mở trường Hoàng Phố. Người đại diện của Lénine bên cạnh họ Tôn đó là Borodine, tay em của Trotski. Người làm thông dịch viên cho Borodine ở trường Quân sự Hoàng Phố là họ Hồ ; và trong thời gian này ông đã lấy bà Tăng Tuyết Minh, mà người làm chứng là vợ chồng ông Chu Ân Lai. Chúng ta nên nhớ sau khi Lénine chết vào năm 1924, thì liền xảy ra sự tranh chấp giữa Trotski và Staline. Năm 1925, Trotski bị cách chức Ủy viên Chiến tranh tương đương với Bộ trưởng Quốc phòng ; năm 1927, bị trục xuất khỏi đảng ; năm 1929, bị trục xuất khỏi Liên Xô, sống lang thang ở Âu châu, sau đó định cư ở Mỹ Tây Cơ, rồi bị Staline cho người tới giết năm 1940. Borodine, ông này cũng là nạn nhân của cuộc tranh chấp quyền hành giữa Staline và Trotski, chết vì cuộc thanh trừng của Staline. Riêng điểm này chúng tôi tại sao họ Hồ không được Đệ Tam Quốc Tế và Staline tin dùng, tại sao Luận cương của họ Hồ không được chấp nhận vào lúc thành lập đảng Cộng sản Việt Nam, năm 1930, lúc mà sự tranh chấp giữa Staline và Trotski ở cao điểm nhất, chứ không phải Hồ Chí Minh là người yêu nước.

- Vì Hồ Chí Minh thân với Chu Ân Lai, tay em của Mao, luôn tìm cách chống lại Staline và Đệ tam Quốc tế Cộng Sản.

Thật vậy, trên đường Vạn lý Trường chinh, đảng Cộng sản Tàu đã họp Trung ương Đảng vào tháng giêng năm 1935, bầu Mao lên làm Tổng Bí thư, với sự giúp đỡ tích cực

của Chu Ân Lai. Người ta có thể nói đây là một cuộc đảo chính khuynh hướng theo Liên Xô. Cuộc họp Trung ương đảng Cộng sản Việt Nam vào năm 1941, đưa Hồ lên Chủ tịch, Trường Chinh lên làm Tổng Bí thư cũng chỉ là sao chép lại của đảng Cộng sản Tàu, đưa phe thân Tàu lên nắm chính quyền. Chỉ cần nhìn biệt hiệu Trường Chinh của Đặng Xuân Khu, tên thật của ông, chúng ta cũng đã thấy thân Tàu như thế nào rồi ; vì Trường Chinh là tôn thờ Mao qua cuộc Vạn Lý Trường Chinh.

Người Pháp có câu: «Người ta xét cái cây là từ quả của nó ». Thật vậy, nếu quả tốt, không độc hại, ngon ngọt, thì người ta nói cái cây đó tốt. Cũng như xét con người là xét tổng số kết quả việc làm, suy nghĩ của nó. Xét kết quả những việc làm, những suy nghĩ của Hồ Chí Minh thì đây là một con người cộng sản, không phải là một người yêu nước hay theo chủ nghĩa khác.

Thật vậy, ngay từ năm 1920, ở Pháp, họ Hồ đã không ngần ngại theo Đệ tam, mặc dầu ông chưa hiểu Đệ nhị và Đệ tam Quốc tế Cộng sản là gì; như ông tự thú trong quyển «Những mẫu chuyện về cuộc đời hoạt động của Hồ Chủ Tịch» (Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1975), tác giả là Trần Dân Tiên, chính là ông. Theo quyển sách, khi ông dự Hội nghị Tours, ông nghe chữ Pháp chữ được chữ không, không hiểu Đệ nhị và Đệ tam là gì, ông còn chế giễu không biết có Đệ nhị rưỡi hay không; nhưng ông vẫn theo Đệ tam. Cũng theo quyển sách, ông đã vật vã than khóc không gặp được Lénine, vì Lénine đã chết khi ông có mặt ở Liên Xô. Sau này khi về hang Pắc Bó, ông đặt tên núi là núi K. Marx, đặt tên suối là suối Lénine. Khi gần chết, ông mơ ước đi gặp K. Marx và Lénine, gọi 2 ông này là Cụ trong di chúc của ông; trong khi đó thì ông gọi Trần Hưng Đạo là bác, người mà dân Việt đã tôn lên là Thánh, sống cách Marx và Lénine cả sáu bảy trăm năm, trong một bài thơ khi ông viếng thăm đền thờ Đức Thánh Trần.

Ông thân nhiên tuyên bố với một ký giả ngoại quốc vào Đại Hội đảng II, năm 1950, rằng: “Tôi chẳng có tư tưởng gì cả. Tư tưởng của tôi đã có Staline và Mao nghĩ hộ. Hai con người này không bao giờ lầm.” Một con người không có tư tưởng thì chỉ là một con người nô lệ không hơn, không kém, đâu mà có tư tưởng quốc gia, như một số trí thức cộng sản ca tụng. Ở điểm này, còn có những “nhà trí thức” cộng sản bênh vực họ Hồ, cho rằng ông tuyên bố như vậy là vì ông khiêm tốn. Không ! Họ Hồ không khiêm tốn một tí gì. Một con người trâng tráo, dối trá, vô liêm sỉ đến nỗi viết sách để tự ca tụng mình, rồi lấy tên khác, con người trong bài thơ viếng thăm đền thờ Trần Hưng Đạo, đã viết: “Bác đưa đất nước qua nô lệ, Tôi dắt năm châu tới đại đồng.” Những lời lẽ như vậy, chứng tỏ con người này có gì là khiêm tốn !

Khi có được chính quyền, Hồ Chí Minh đã nhập cảng lý thuyết cộng sản Mác-Lê, chủ trương bạo động lịch sử, đấu tranh giai cấp, đánh tư bản, mại sản, «Trí phú địa hào, đào tận gốc, tróc tận rễ», chủ trương «Tam Vô» : vô gia đình, vô tôn giáo, vô tổ quốc, bằng cách phá vỡ gia đình, tiêu diệt tôn giáo và nhất nhất nghe lời cộng sản.

Hơn thế nữa họ Hồ còn dâng đất nhượng biếm cho Trung Cộng. Dưới sự chỉ đạo của ông, Phạm Văn Đồng đã viết bức thư đề ngày 14-9-1958, thỏa mãn yêu sách về 12 hải lý của Trung Cộng, làm cho nước này đòi hỏi chủ quyền về 2 quần đảo Trường Sa và Hoàng sa, mà chủ quyền chính thực là Việt Nam, theo lịch sử, địa lý và công pháp quốc tế.

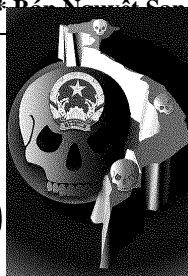
Đúng vậy, xét việc làm của ông và những hậu quả, H.C.Minh chính thực là con người cộng sản, không có một tí gì là con người yêu nước.

Paris ngày 9-01-2009

Chu chí Nam

(1) Xin xem thêm: Một vài suy nghĩ về bài “Thời đại mới, tư tưởng mới của ông Hoàng Tùng, Chế độ cộng sản, đồng tro tàn của chủ nghĩa quân chủ, phong kiến”, trên <http://perso.orange.fr/chuchinam/>

CỘNG SẢN VIỆT NAM một đảng cướp



Nguyễn Chính Kết 10-01-2009

Qua việc nhà nước CSVN cướp đất đai, tài sản của các tôn giáo, của người dân, kể cả những người dân nghèo khổ, trong khi các cán bộ CS đã giàu "nứt khoét đờ vách", đảng CSVN đã lộ nguyên hình là một đảng cướp chính danh. Những hành động ăn cướp đất đai, nhà cửa nổi tiếng nhất và gần đây nhất là việc cướp đất đai, nhà cửa của Tòa Khâm Sứ, giáo xứ Thái Hà tại Hà Nội, của nhà dòng Bác Ái Vinh Sơn tại Sài Gòn, của Tu Viện Dòng Thánh Phaolô tại Vĩnh Long, và của Làng Mai Bát Nhã ở Lâm Đồng.

Sau khi cướp được chính quyền, CSVN buộc các đoàn thể tôn giáo phải cho họ mượn các cơ sở của mình để biến thành cơ sở giáo dục, y tế hay những cơ sở khác của nhà nước. Trên giấy tờ chính thức thì những cơ sở tôn giáo **chỉ cho nhà nước mượn** để sử dụng **với mục đích giáo dục** hay **y tế**. Điều đó có nghĩa là chủ quyền của những cơ sở ấy **vẫn là của các đoàn thể tôn giáo**, nhà nước chỉ có quyền **tạm thời sử dụng cho mục đích đã được ký kết** trong các văn bản. Ký kết thế nào thì phải thực hiện như thế, và đã gọi là mượn thì phải trả, chứ không có quyền dùng vào mục đích khác hoặc bán hay giao cho người khác sử dụng. Đó là luật công bằng.

Buộc các tôn giáo cho mượn các cơ sở, họ dựa trên một điều khoản của hiến pháp do chính họ lập ra rồi ép buộc toàn dân chấp nhận: "**Đất đai là sở hữu của toàn dân do nhà nước quản lý**". Chỉ cần áp dụng nghiêm chỉnh cái điều luật ăn cướp này thì họ đã lợi lộc không biết bao nhiêu mà kể. Nhưng lợi như thế vẫn chưa vừa lòng tham của họ. Ngay chính luật lệ họ lập ra này, họ cũng sẵn sàng vi phạm cách trắng trợn. Trường hợp cướp đất đai của Tòa Khâm Sứ, giáo xứ Thái Hà, dòng Bác Ái Vinh Sơn tại Sài Gòn, và Tu Viện Dòng Thánh Phaolô tại Vĩnh Long, những tập thể bị cướp đất có đầy đủ giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất đai mà trên nguyên tắc và theo luật thì chính chế

độ ăn cướp này cũng phải công nhận. Nhưng bất chấp sự rõ ràng ấy, CS vẫn dùng bạo lực cướp đất rồi cấp cho người này, công ty kia để họ đầu tư. Trường hợp Tòa Khâm Sứ và giáo xứ Thái Hà, trước sự phản đối quyết liệt của Tòa Giám mục Hà Nội và giáo dân Thái Hà, đảng CS thấy không thể nuốt trôi hai miếng đất ấy, họ bèn biến của tư thành của công, biến đất của Giáo Hội thành công viên theo tinh thần "**ăn không được phá cho hôi**".

Qua những sự việc trên, và nhiều sự kiện khác, ta thấy: bất chấp hàng trăm ngàn trường hợp kêu oan, kiện cáo, biểu tình của dân chúng trước tình trạng bị cướp đất, cướp tài sản cách bất công, đảng CSVN không hề tỏ ra một dấu hiệu cải thiện hay nhận ra sự sai trái của mình. Họ vẫn tiếp tục thẳng tay đàn áp bằng bạo lực, bằng tòa án, và nhất định ăn cướp cho bằng được.

Luật đất đai do họ tạo ra – quy định rằng đất đai là "**sở hữu của toàn dân**", "**do nhân dân làm chủ**" nhưng lại "**do nhà nước quản lý**". Trên thực tế, người dân chỉ là **chủ hồ**, tức chỉ sở hữu trên danh nghĩa chứ không hề làm chủ thật sự. Còn nhà nước, công cụ của đảng CS, trên danh nghĩa là quản lý, nhưng trên thực tế lại dành quyền của chủ, dám toàn quyền quyết định về đất đai trên toàn quốc: họ muốn lấy đất đai của ai, cấp phát cho ai tùy ý. Ra luật đất đai này trong hiến pháp, họ trắng trợn tước quyền sở hữu của tất cả mọi công dân trên toàn bộ đất đai mà các công dân đã có quyền sở hữu hợp pháp trước đó. Đây là một hành vi ăn cướp bằng hiến pháp.

Thật vậy, nếu đất đai do nhân dân làm chủ, tại sao khi nhượng đất nhượng biên cho Trung Quốc, nhà nước hay đảng CS lại không hỏi ý kiến nhân dân? Tại sao việc nhượng đất tai hại ấy chỉ là để bảo vệ cho sự tiếp tục cai trị của đảng CS chứ không hề ích lợi gì cho người dân mà còn thiệt hại vô vàn cho đất nước? Khi nhân dân, là chủ đất, tỏ ra không chấp nhận việc nhượng đất nhượng

biển đó bằng những cuộc biểu tình ôn hòa, tại sao CS lại đàn áp và bắt tù người dân biểu tình? Nếu đất đai là sở hữu của người dân, tại sao đảng và nhà nước có quyền tước đoạt đất đai của họ khi họ có đầy đủ giấy tờ chứng minh chủ quyền hợp pháp của họ?

Nếu nhân dân thật sự là chủ sở hữu đất đai còn nhà nước thật sự chỉ là người quản lý, thì khi muốn nhượng đất cho ai, lấy đất của ai để dùng vào việc gì, người quản lý (tức nhà nước) phải hỏi ý kiến người chủ (tức người dân). Trên nguyên tắc, chỉ người chủ mới có quyền quyết định, người quản lý chỉ làm theo lệnh hay ý muốn của chủ mà thôi. Đảng này, nhà nước (người quản lý) muốn chiếm đất của dân hay lấy đất đai của dân để ban phát cho ai tùy ý, bất chấp ý muốn của dân (người chủ), như vậy là họ vượt quyền quản lý và tiếm quyền làm chủ rồi. Họ đã trắng trợn vi phạm chính hiến pháp do họ ban hành. Có thể nói: sau khi ban hành luật đất đai, công nhận quyền làm chủ đất đai của người dân, thì đảng CSVN đã ngay tức khắc cướp quyền làm chủ ấy của người dân. Tương tự, hiến pháp của họ cũng quy định người dân là chủ của đất nước, nhưng trong thực tế, họ cũng cướp luôn quyền làm chủ ấy, và chỉ cho người dân được làm chủ đất nước một cách hình thức, qua những cuộc bầu cử giả tạo.

Những điều luật trong hiến pháp công nhận quyền làm chủ của người dân trên đất nước cũng như trên đất đai, và các quyền tự do của người dân chỉ là luật trên giấy không mấy khi được thi hành trong thực tế. Vì trong thực tế, tất cả những quyền của người dân mà hiến pháp công nhận thì đảng CS đều cướp đi một cách trắng trợn: từ quyền làm chủ đất nước, làm chủ đất đai đến các quyền làm người, các quyền tự do... Do đó, nếu so sánh với những đảng cướp khác thì đảng CSVN quá là một đảng cướp gian ác nhất, có hệ thống nhất, quy mô nhất, và toàn diện nhất. Các đảng cướp khác chỉ cướp chủ yếu là của cải và chỉ là của cải thôi. Còn đảng CS thì cướp hầu hết những gì mà người dân có, kể cả tinh thần lẫn vật chất... Xin kể ra đây một vài cách ăn cướp điển hình của họ:

– Cướp đất đai tài sản của dân qua các chính sách cải cách ruộng đất, đấu tố địa chủ, cải tạo công thương nghiệp, đánh tư sản mại bản, hợp tác xã...

– Rút ruột hay giá trị của đồng tiền mà người dân đang cầm trong tay hay đang cất giữ trong nhà băng qua

những cuộc đổi tiền hoặc hủy tiền sau 1975.

– Rút ruột hay phẩm chất các công trình công cộng bằng cách rút bớt tiền chi phí cần phải có cho những công trình ấy.

– Phổng tay trên những tiền hay vật phẩm viện trợ hoặc cứu trợ thiên tai của ngoại quốc hay của những người từ tâm,

– Phổng tay trên phần nào tiền công của các công nhân làm việc cho các công ty nước ngoài trước khi tiền được trao vào tay họ, đặc biệt trong những vụ buôn người dưới danh nghĩa xuất khẩu lao động.

– Gián tiếp cướp trình tiết, danh dự, tiền bạc và hạnh phúc của những cô gái, những em nhỏ bị bán sang các nước khác để làm nô lệ tình dục...

– Cướp tiền đóng thuế của người dân bằng cách thay vì dùng tiền thuế đó để phục vụ người dân thì lại dùng để trả tiền cho bộ máy công an hết sức đồ sộ để chủ yếu bảo vệ cho ngại vàng của đảng hơn là để bảo vệ an ninh cho người dân.

– Một cách ăn cướp hết sức đặc biệt mà chỉ có đảng CSVN mới nghĩ ra: Không chỉ ăn cướp của các thế hệ đồng thời, CSVN còn ăn cướp của các thế hệ tương lai bằng cách vay tiền của các nước tự do với danh nghĩa lợi ích quốc gia để lấy tiền đút túi, còn việc trả nợ thì để cho các thế hệ Việt Nam trong tương lai là cõ ra mà trả.

– Còn vô số cách ăn cướp khác như tham nhũng, hối lộ, quy hoạch đất đai, cướp nhà đười đười, v.v... vì giới hạn của bài viết, không thể kể hết ra đây.

Tóm lại, dưới chế độ CSVN, có thể ví các quyền của người dân – như quyền sở hữu đất đai, quyền làm chủ đất nước, các quyền tự do, các nhân quyền – trong hiến pháp thì lớn như cái đầu voi, nhưng trong thực tế chỉ nhỏ như cái đuôi chuột. Nói khác đi đảng CSVN chỉ là một đảng gian trá từ trong hiến pháp, luật pháp đến những lời nói và hành động thực tế, vì thực chất đó chỉ là một đảng cướp đúng nghĩa, khác với các đảng cướp khác ở chỗ đã cướp được chính quyền mà thôi.

Nguyễn Chính Kết

**Xin vui lòng góp tay
phổ biến rộng rãi
Bán nguyệt san này
cho Đồng bào quốc
nội**

TÀI CHÁNH đảng Cộng sản Việt Nam

Trần Khải * 01-2009

Một hiện tượng thấy rõ, khác biệt giữa Đảng CSVN và các đảng chính trị ở hầu hết các nước trên thế giới là vấn đề "tài chánh đảng." Không phải vì chuyện các tờ giấy bạc khác nhau, nhưng chỉ vì các chặng đường tới và đi của các tờ giấy bạc này khác nhau. Vấn đề tài chánh của Đảng CSVN... đúng là một rừng bí mật còn hơn là lỗ đen của vũ trụ.

Khi chúng ta nói "tài chánh," chỉ là cách nói theo giọng miền Nam của chữ "tài chính." Ngắn gọn, đây là chuyện tiền bạc, kinh doanh. Những người sống tại Hoa Kỳ đã thấy, các cuộc vận động gây quỹ rất là mệt nhọc, tốn thì giờ, kêu gọi và thuyết phục đủ thứ mới làm được một bữa cơm gây quỹ, vân vân và vân vân. Làm không khéo, vẫn có thể bị lỗ. Mà nhận tiền quyên góp từ nguồn bất minh, từ người có tai tiếng... là phải trả lại ngay, chỉ vì sợ dân chúng nổi giận, làm mất phiếu. Như trường hợp hồi ông Al Gore tới chùa Tây Lai Tự, được các sư và ni cô góp tiền để giúp tranh cử, tới khi bị báo chí hỏi tội là phạm luật bầu cử, vì chùa này đang hưởng quy chế bất vụ lợi, thế là ban tranh cử của Al Gore phải hoàn lại tiền... Vậy mà cực kỳ bí mật, Đảng CSVN không hề mệt nhọc gây quỹ gì hết, mà vẫn có dư tiền làm đủ thứ, nuôi cả bao nhiêu guồng máy công kênh vẫn tự không thấy mình vi phạm luật pháp cho dù đó là từ tiền ngân sách nhà nước. Có trời đất nào mà một nhóm người lại dám lấy tiền nhà nước chia nhau mà xài như thế?

Nhà báo lão thành Bùi Tín từ Paris tuần này có bài viết nhan đề "Nhân Hội nghị Trung ương 9 đảng Cộng sản VN: Những sự thật cần nhận rõ," đã có đoạn nêu vấn đề tài

chánh đảng CSVN. Nhà báo Bùi Tín viết (trích):

"...Theo tôi có một sự thật lớn nhất dưới đây không thể bỏ qua, nhắm mắt làm ngơ được... 2- Hai là cần có một quyết định về công khai minh bạch triệt để nền tài chính quốc gia. Các chuyên gia quốc tế có trình độ cao và tâm huyết với Việt Nam đều băn khoăn vì những con số về tài chính do các cơ quan Nhà nước Việt Nam đưa ra vừa chậm trễ, không đầy đủ và thiếu độ tin cậy. Những con số về ngân sách quân sự, về ngân sách cho cơ quan an ninh tình báo có thể không hoàn toàn chính xác, nhưng tất cả các chi tiêu, kế toán khác được công bố phải có độ chuẩn xác cao. Đặc biệt là khoản tiền Nhà nước chuyển cho đảng CS mỗi năm là bao nhiêu thì hoàn toàn mờ mịt. Cơ quan của đảng "Ban tài chính - quản trị Trung ương đảng" là cơ quan kinh tế - tài chính của đảng, có hàng vạn nhân viên, có một trường ban ngang cấp bộ trưởng, có 8 phó ban ngang cấp thứ trưởng, mỗi phó ban phụ trách một mảng tài sản của đảng. Nó bao gồm hàng ngàn nhà cửa, biệt thự, nhà khách, nhà nghỉ, nhà giải trí, trụ sở đảng các cấp, cơ quan chính trị, kinh tế, văn hoá, kinh doanh của đảng; các nhà máy, nhà in, cơ sở kinh doanh nông nghiệp, thủ công nghiệp, trồng và tiêu thụ ma tuý của đảng; các cơ sở xuất nhập khẩu, kinh doanh du lịch, ngoại tệ, đá quý của đảng; các phương tiện xe tải, xe khách, xe con, canô, tàu thuyền lớn nhỏ... Cơ quan chính của Ban này đóng gần như toàn bộ cơ ngơi của trường Albert Sarraut cũ, sát bên phòng họp của Ban bí thư và Bộ chính trị nhìn ra đường Hùng Vương. [Năm 1987, tôi có dịp gặp ông Hoàng Quốc Thịnh, trưởng Ban này để bàn chuyện dùng ngoại tệ

của đảng mua máy in hiện đại của Nhật để in báo Nhân dân Chủ nhật với 6 màu, nhân đó ông Thịnh giới thiệu về Ban tài chính quản trị của ông, và cho biết ở Hà Nội, Sài Gòn, Hải Phòng, Huế, Đà Nẵng, Nha Trang, Vũng Tàu cũng như ở Chapa, Tam Đảo, Đồ Sơn, Sầm Sơn, Đà Lạt... Ban của ông đều có nhiều cơ sở.]

"Quốc hội có được biết ngân sách quốc gia do dân đóng thuế đã bị cắt cho đảng mỗi năm là bao nhiêu, thanh toán và kiểm soát ra sao? Được biết chỉ có vài người trong bộ chính trị biết rõ chuyện này; rõ nhất là phó thủ tướng thường trực Nguyễn Sinh Hùng, người từng làm bộ trưởng tài chính hơn 10 năm trước khi làm phó thủ tướng.

"Trong một chế độ dân chủ cũng như trong thời kỳ hội nhập quốc tế, vấn đề công khai minh bạch tài chính trở thành yêu cầu khẩn cấp, tránh cho nền tài chính - được coi là tài nguyên gốc, huyết mạch đất nước - không bị rò rỉ, cắt xén và tước đoạt từng mảng lớn..."(hết trích)

Như thế, chúng ta thấy rằng Ban Tài Chánh Đảng là một cơ quan quyền lực lớn, vì là nguồn tiền nuôi đảng CSVN, một bộ máy hiện lãnh đạo và điều hành cả nước, có trường ban ngang cấp bộ trưởng, và có hàng ngàn cơ sở kinh doanh... Tại sao một đảng chính trị lại có thể ngang nhiên xài ngân sách nhà nước kiểu bí mật như thế?

Thậm chí, Ban Tài Chánh Đảng rất nhiều khi đã giẫm chân lên luật pháp về kinh doanh. Cách nay vài năm, báo chí quốc nội loan tin rằng một cao ốc 33 tầng lầu đã xây xong giữa thủ đô Hà Nội, mới bị một cơ quan khảo sát về các dự án thành phố khám phá là việc xây dựng cơ sở kinh doanh này hoàn toàn chưa có giấy phép nào cả. Chuyện này âm ỉ lúc đó, nhưng rồi cũng êm sau khi một bản tin loan rằng tòa nhà cao tầng này là của Ban Tài Chánh Đảng CSVN xây để kinh doanh, nhưng lại sơ xuất chưa xin giấy phép - một thủ tục rất là dễ với cơ quan này. Bản tin này lúc đó cho chúng ta thấy rằng, các dự án kinh

doanh của Ban Tài Chánh Đảng hoàn toàn tách rời với các dự án kinh doanh của phía nhà nước, và quyền lực tới nỗi có lúc quên cả xin giấy phép. Đúng vậy, xây tòa nhà 33 tầng lầu để kinh doanh giữa Hà Nội, mà không cần giấy phép. Đảng Cộng Hòa và Đảng Dân Chủ tại Mỹ mà nghe tới chuyện như thế hẳn là rất ngạc nhiên.

Một bản văn nhan đề "Thông tư của Ban Tài chính-Quản trị Trung ương, Bộ Tài chính: Hướng dẫn Thực hiện Cơ chế Quản lý Tài chính Đảng," đề số 04/TT-LB đăng ở trang Bộ Tư Pháp (www.moj.gov.vn), ngày 24-9-1997 đã nói rõ rằng tài chánh đảng CSVN có nhiều nguồn khác nhau, kể cả nguồn lấy thẳng từ tiền nhà nước. Bản Thông Tư viết (trích):

"...3. Căn cứ vào tổng mức dự toán ngân sách chi thường xuyên hàng năm của Đảng được thường vụ cấp ủy Đảng các cấp duyệt, cơ quan tài chính Nhà nước các cấp có trách nhiệm cấp phát kinh phí thường xuyên cho cơ quan Đảng bằng hình thức lệnh chi tiền và quyết toán kinh phí theo mục lục ngân sách Nhà nước như Luật Ngân sách qui định (...) ...1. Ngân sách Đảng cấp TW, tỉnh ủy, huyện ủy có các nguồn thu và các khoản chi sau đây: 1.1. Nguồn thu: Đảng phí: Mức đóng đảng phí của đảng viên do Bộ Chính trị quy định. Thu từ các doanh nghiệp do Đảng quản lý (trừ thuế và các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước theo luật định). Khoản thu này chỉ phát sinh ở cấp TW và cấp tỉnh ủy. Thu sự nghiệp từ các đơn vị xuất bản và các đơn vị sự nghiệp có thu của Đảng.

"Thu khác: Thu thanh lý TSCĐ, các khoản thu ủng hộ... (nếu có). Thu kết dự năm trước. Thu từ ngân sách Nhà nước: Là khoản chênh lệch giữa tổng dự toán chi được duyệt và các khoản thu nêu trên..."

"4.2. Cơ quan tài chính cấp ủy lập dự toán ngân sách quý, gửi cơ quan tài chính Nhà nước cùng cấp; cơ quan tài chính Nhà nước cấp phát kinh phí thường xuyên (gồm cả kinh phí dự phòng) cho cơ quan tài chính cấp ủy bằng hình thức lệnh chi tiền theo dự toán được duyệt.

Kho bạc Nhà nước các cấp có trách nhiệm chuyển tiền theo lệnh của cơ quan tài chính Nhà nước.

"4.3. Căn cứ vào thông báo phân bổ ngân sách của cơ quan tài chính cấp ủy, đơn vị dự toán cấp II lập dự toán chi ngân sách quý (có chia ra tháng). Cơ quan tài chính cấp ủy xem xét, kiểm tra các yêu cầu chi, duyệt dự toán chi và đồng gửi kho bạc Nhà nước nơi đơn vị dự toán cấp II mở tài khoản. Kho bạc Nhà nước các cấp có trách nhiệm chuyển kinh phí từng tháng, quý cho đơn vị dự toán cấp II theo yêu cầu của cơ quan tài chính cấp ủy..."(hết trích)

Xài từ Kho Bạc Nhà nước? Đúng vậy, nói rõ trong bản văn như thế, không mắc cỡ giấu giếm gì hết. Đảng CSVN chơi còn bảnh y hệt triều đình nhà vua Fidel Castro của Cuba hay Hoàng Đế Kim Jong-il của Bắc Hàn.

Bạn muốn biết Ban Tài Chánh Đảng CSVN có bao nhiêu cơ sở kinh doanh? Bạn cứ việc lái xe ở Việt Nam, và khi ghé vào một trạm xăng để đổ xăng, sẽ có một xác suất là 10% bạn đang bơm tiền nuôi các cơ sở kinh doanh của Ban Kinh Tài Đảng CSVN và xác suất 5% là bạn đang nuôi các cơ sở kinh doanh của quân đội CSVN.

Bản văn nhan đề "Đánh giá thực trạng kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thời kỳ đến năm 2002," đăng ở www.dongnai-industry.gov.vn/hoso.asp?f=qhxangdau1. doc nói riêng về các trạm xăng ở tỉnh Đồng Nai, cho thấy : "...Đối tượng kinh doanh xăng dầu: Hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn rất đa dạng gồm mọi thành phần kinh tế tham gia, bao gồm các thương nhân đăng ký kinh doanh theo các loại hình: doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, doanh nghiệp nhà nước trung ương - địa phương, doanh nghiệp thuộc tài chính Đảng, các chi nhánh của doanh nghiệp ngoài tỉnh và các doanh nghiệp thuộc sở hữu của Quân đội.

"Mạng lưới kinh doanh, tiêu thụ: Tổng số các điểm kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến ngày 31-12-2002 với tổng số là 224 trạm xăng dầu bố trí trên địa bàn

Tu nghiệp sinh ơi buồn thay thân phận của kiếp người VIỆT NAM



www.doi-thoai.com 01-2009

Thành phố Biên Hòa và 8 Huyện (trong đó: 217 điểm nằm trong mạng lưới qui hoạch, 07 điểm thuộc quân đội đang chờ xử lý vì chưa đủ điều kiện trở thành thương nhân). Phân chia theo loại hình doanh nghiệp như sau: doanh nghiệp nhà nước là 32; công ty cổ phần là 14; doanh nghiệp thuộc tài chính Đảng là 21; quân đội là 11; công ty trách nhiệm hữu hạn là 28; doanh nghiệp tư nhân là 118..." (hết trích)

Như thế, riêng phần kinh doanh, nếu nói riêng về xăng dầu tỉnh Đồng Nai, Ban Tài Chánh Đảng CSVN đã nắm tới 21/224 trạm xăng. Nếu con số này tương tự với các tỉnh khác, sẽ có thể hình dung rằng Ban Tài Chánh Đảng CSVN đang nắm 10% cơ sở kinh doanh toàn quốc, hay để nói dè dặt, ít nhất cũng là nắm 10% cơ sở kinh doanh xăng dầu toàn quốc.

Vậy mà, Ban Tài Chánh Đảng CSVN lại là một lỗ đen tuyệt vời của vũ trụ... Tuyệt vời, có đảng chính trị nào bánh như thế không. Tuyệt vời, chưa có thời nào như thế này, và cũng chưa thấy đảng nào ở VN mà chơi rất "khùng" như thế này... Bây giờ, chúng ta chỉ còn một thắc mắc lớn: Có phải ông Huỳnh Ngọc Sỹ khi cầm tiền hối lộ từ hãng Nhật PCI là để kinh tài cho Ban Tài Chánh Đảng CSVN hay không? Bởi vì không có cơ nào mà câu chuyện PCI dằng dai hoài./..

Theo tài liệu của World Bank thu thập trong năm 2007, lợi tức đồng niên trên mỗi đầu người của Việt Nam: 836USD, Indonesia: 1.918USD, Thái Lan là 3.850USD và Singapore là 35.163USD. Trong giai đoạn 2001-2007, tốc độ tăng trưởng lợi tức thu nhập trên mỗi đầu người (tính theo giá cố định, tức là sau khi đã trừ đi yếu tố lạm phát) tương ứng là 6,5%, 4,8%, 4,8% và 4,0% một năm. Với tốc độ này, VN sẽ cần 51 năm để đạt được lợi tức trung bình của người dân theo kịp Indonesia, 95 năm để theo kịp Thái Lan, 158 năm đối với Singapore. Thành tích kỷ lục của Đảng Cộng Sản VN !!!

Mấy tuần nay dân mạng và ngoài mạng xôn xao về cái chuyện Tu nghiệp sinh VN ở Nhật dính vào đường dây ăn cắp hàng mỹ phẩm của các nhân viên Hàng không VN. Dân Việt chửi họ làm mất thể diện quốc gia cũng có, dân Nhật chửi họ là bọn ăn cắp cũng có. Vậy Tu nghiệp sinh là gì? Cái vụ Tu nghiệp sinh này thì em hơi bị rành, nên để em kể đầu dây mối nhợ cho các bác nghe để rộng đường dư luận.

Số là cái thời ông thủ tướng Tomiichi Murayama (1994-1996) thuộc Đảng Xã hội (Đảng thiên tả) của Nhật sau bao nhiêu năm tranh đấu mới giành được cái chính phủ Nhật. Công việc đầu tiên của ông ta sau khi cầm quyền là đi xin lỗi các nước Á châu bị phát xít Nhật xâm lược trong cuộc chiến Thái Bình Dương (tức Thế chiến 2). Ông ta làm một vòng bắt đầu từ Singapore cho đến chặng cuối là Việt Nam để đi xin lỗi và bồi thường chiến tranh. Ông ta đi đến đâu nghe dân chúng các nước chửi đến đó và ký giấy bồi thường chiến phí cho đủ các nước mệt nghỉ, nhưng **khí đến VN thì hội đàm cả buổi với ông Đỗ Mười thì không nghe nhắc gì đến cái chuyện đòi xin lỗi và bồi thường chiến tranh cả. Vậy là lão già Murayama lờ luôn cái chuyện xin lỗi và bồi thường cho dân VN.** Báo Asahi của Nhật lúc đó viết bài bình luận và chê rằng đám cổ vấn cho ông Đỗ Mười dốt quá không hiểu được nội tình của nước Nhật. Nếu mà họ cổ vấn ngon lành thì dân Nhật phải ề lửng ra trả thuế để mà đền bù cho 2 triệu người VN bị chết đói do nguyên nhân phát xít Nhật gây ra. Mà phải công nhận là các cán bộ ngoại giao VN dưới thời ông Vũ Dũng làm Đại sứ VN ở Nhật dốt thật, chẳng có ông nào biết tiếng Nhật cả, nên chắc không đọc được báo chí và hiểu chuyện của Nhật. Không thấy ông Đỗ Mười đòi hỏi gì nên bố già Murayama mới chuyển sang đề nghị tạo tình hữu nghị cho thanh niên Nhật -Việt bằng cách Nhật và VN hàng năm sẽ trao đổi thanh niên với nhau

để tìm hiểu văn hóa, Nhật bản sẽ hỗ trợ đào tạo chuyên viên cho VN dưới tên gọi là Đào tạo TU NGHIỆP SINH. Tức là lão ta chơi trên cơ Đỗ Mười, dùng từ giúp đỡ chứ không phải là bồi thường. Mà các bạn biết rồi, với dân ngoại giao thì cái mặt mũi và chữ nghĩa quan trọng lắm.

Từ cái vụ này mới để ra cái vụ TU NGHIỆP SINH. Mục đích chính của chương trình đào tạo Tu nghiệp sinh là chính phủ Nhật viện trợ, giúp cho VN đào tạo chuyên gia trong các lĩnh vực nghề sản xuất, đồng thời giúp các xí nghiệp Nhật lúc đó đang thiếu trầm trọng nhân công. Nhật bản vừa được cả 2 cái lợi là giải quyết việc thiếu hụt nhân lực và được mang tiếng là giúp đỡ VN trên mặt ngoại giao. Theo tinh thần của hiệp định lúc đó thì Tu nghiệp sinh sẽ học và làm việc ở Nhật là 3 năm. Sau khi sang Nhật trong 10 tháng đầu tiên sẽ là huấn nghệ và họ sẽ nhận tiền trợ cấp huấn nghệ là 70.000 yen/tháng (bây giờ thì lên 80.000/tháng). Sau 10 tháng huấn nghệ nếu thi đậu bằng nghề của Nhật thì sẽ được chuyển sang tư cách gọi là "Thực Tập Sinh", được trả lương tương đương với mức lương người Nhật tập sự trong vòng 26 tháng còn lại. Bộ ngoại giao và Bộ Lao động Nhật trực tiếp quản lý chương trình Tu Nghiệp Sinh thông qua một tổ chức của chính phủ là **JITCO**. Thái Lan cũng được ký hiệp định hỗ trợ Đào tạo Tu nghiệp sinh y chang VN.

Cái vấn đề này đúng ra thì rất hay nhưng mà chính phủ VN mình dốt quá, tiền chẵn không lấy chỉ mong đi lượm tiền lẻ nên sau này mới lùm xùm, tèm nhem đủ chuyện.

Theo người Nhật thì để đào tạo một công nhân từ chỗ mới ra trường Đại học cho đến lúc có bằng nghề làm được việc thì họ mất khoảng 200.000USD cho khoảng 3 năm.

Chính phủ Thái Lan hiểu điều này nên khi đưa người đi tu nghiệp ở Nhật thì họ chọn lựa những sinh viên giỏi, những kỹ sư có kiến thức sang Nhật để học những kỹ thuật mà họ

chưa có, hoặc chưa bằng Nhật. Ví dụ cái nghề chế tạo khuôn mẫu để đúc kim loại hay nhựa hoặc công nghệ xe hơi. Chính phủ Thái họ quản lý rất chặt, các tu nghiệp sinh trước khi đi thì họ yêu cầu phía Nhật phải cho họ danh sách các công ty tiếp nhận tu nghiệp sinh, sau đó họ sẽ cử nhân viên Đại sứ quán đến điều tra cái công ty Nhật đó đúng kỹ thuật mà họ cần không, điều kiện lao động có an toàn cho con em họ không. Nếu công ty quá nhỏ hoặc không có kỹ thuật họ cần thì họ loại sổ. Sau khi tu nghiệp sinh Thái Lan sang Nhật thì nhân viên chính phủ Thái hàng tháng sẽ đến tận công ty để kiểm tra đời sống sinh hoạt, học tập của con em họ và nếu như bị người Nhật hà hiếp hoặc đào tạo không đúng chức năng thì lập tức họ kiến nghị Bộ ngoại giao Nhật cho ngừng ngay lập tức và họ chuyển qua công ty khác hay trường học khác. Các tu nghiệp sinh này sau khi về nước thì được trọng dụng đúng với ngành nghề họ đã được đào tạo bài bản ở Nhật. Với chính sách quản lý chặt chẽ và lo cho dân như vậy nên chỉ sau 14 năm thì bây giờ ngành gia công khuôn mẫu cho công nghệ xe hơi của Thái Lan đã vượt qua mặt Hàn Quốc, được xếp vào danh sách cường quốc gia công khuôn mẫu đứng thứ 2 thế giới chỉ sau Nhật, 80% khuôn mẫu và sản phẩm đúc của công nghệ xe hơi Nhật hiện được làm ở Thái Lan với số nhân tài ưu tú được đào tạo từ Nhật. Cái tiền đào tạo 200000 USD/ người của Nhật kể như người Thái nuốt trọn, họ đúng là chọn con đường lấy tiền chẵn.

Quay lại VN thì sao? Chính phủ Việt Nam thì lợi dụng chương trình này để xuất khẩu lao động và thông qua chương trình xuất khẩu lao động để kiểm tiền quản lý, tức là cái đầu của các quan chức Bộ Lao động và Thương binh Xã hội cũng như Bộ Giáo dục Đào tạo VN chỉ mới ở mức tính chuyện lượng tiền lẻ, không có tầm nhìn xa và chiến lược phát triển nhân tài như Thái Lan. Cái từ "xuất khẩu lao động" tự nó đã là phản cảm, có tính chất buồn người rồi. Chắc chỉ có ở VN con người được xếp ngang hàng với hàng hóa nên mới có chữ "xuất khẩu lao động". Thông thường tu nghiệp sinh sang Nhật thì toàn bộ chi phí họ không phải trả gì hết. Hãng Nhật tiếp nhận tu nghiệp sinh cũng sẽ được chính phủ trả tiền trợ cấp cho công việc huấn nghệ. Thế nhưng, ở VN một người muốn sang Nhật làm tu nghiệp sinh thì phải trả chi phí môi giới cho các quan chức cán bộ của các công ty xuất khẩu lao động thuộc Bộ Lao động Thương binh Xã hội VN

như SULECO, SOVILACO v.v... mà số tiền phí môi giới này không rẻ, khoảng 10.000 USD đến 20.000 USD, họ phải thế chấp sổ đỏ cho các quan chức cán bộ hoặc cho các công ty này. Rút cuộc sổ tiền họ bỏ ra chỉ chạy vào túi cán bộ thôi chứ nhà nước VN cũng chẳng được mấy đồng bạc! Nếu không chạy phí môi giới thì còn khuya mới được đi, vì lẽ không có bao nhiêu người đủ tiêu chuẩn để đưa đi đào tạo theo đúng nghĩa của danh từ TU NGHIỆP. Sau khi sang Nhật thì chính phủ VN kể như đem con bỏ chợ, mặc tình tại bây sống sao kệ bây! Từ đây mới đề ra chuyện các nghiệp đoàn Nhật tiếp nhận tu nghiệp sinh.

Bởi vì chính phủ VN không trực tiếp quản lý tu nghiệp sinh như kiểu Thái Lan nên thông thường SULECO hay SOVILACO sẽ ký hợp đồng với một công ty môi giới việc làm nào đó của Nhật. Theo luật lao động của Nhật thì các công ty môi giới việc làm không được nhận tu nghiệp sinh nên các công ty này mới đề ra cái gọi là nghiệp đoàn nhận TU NGHIỆP SINH (tiếng Nhật gọi là KENSHUSEI UKEIRE KUMIAI) có trách nhiệm nhận và phân phối tu nghiệp sinh đến các công ty tiếp nhận huấn nghệ và quản lý họ thay cho cơ quan JITCO của chính phủ, một hình thức lách luật. Hiện tượng buôn người và bóc lột xảy ra từ đây. Các nghiệp đoàn này nhận tu nghiệp sinh mà không cần biết người đó có tư cách của tu nghiệp sinh hay không, phía VN tìm được bao nhiêu thì nhận bấy nhiêu. Sau đó bắt đầu bán các tu nghiệp sinh này cho các công ty nhỏ sắp phá sản hoặc không đủ tiền mướn công nhân Nhật, hoặc đưa bán đổi chác qua các công ty thứ 3 thứ tư nào đó. Họ vừa ăn tiền ủy thác quản lý của JITCO, vừa nhận tiền bán người (tiền môi giới lao động) từ công ty nhận lao động. Các công ty nhận lao động này sẽ bắt các tu nghiệp sinh làm việc như nô lệ mà họ không cần phải sợ luật Lao động của Nhật bởi vì cảnh sát có bắt thì họ nói là giúp VN huấn nghệ, đó là tu nghiệp sinh chứ không phải là người lao động nên không bị chi phối bởi luật Lao động. Số tiền trợ cấp hàng tháng 80000 yen này thì các công ty xuất khẩu lao động VN nhờ bọn nghiệp đoàn môi giới lao động của Nhật chặn thu 50% gửi vào trương mục ngân hàng của SULECO hay SOVILACO ở Nhật, cộng với tiền gọi là tiền quản lý phí khoảng 10000 yen (khoảng 100USD) hàng tháng gửi về phía VN. Nếu em nào không chịu nổi cảnh bị bắt làm như nô lệ phải bỏ trốn thì số tiền này họ tịch thu,

SULECO va SOVILACO ăn trọn, chưa tính tới sổ đỏ nhà cửa bị thế chấp họ sẽ phát mãi ở VN với lý do gọi là bồi thường cho phía Nhật; thực ra cái vụ này không có trong hiệp định. Sau khi mỗi tu nghiệp sinh bị trừ hết 50000 yen thì chỉ còn 30000 yen để sinh sống, nếu may mắn gặp công ty cho ở nhà không lấy tiền thì còn sống được, nếu bị công ty bắt trả tiền nhà, điện ga, nước thì kể như chẳng đủ mua mì gói mà sống.

Bộ Lao động và Thương binh Xã hội VN sợ mất thị trường xuất khẩu lao động nên cách đây 5 năm đã cử tên Nguyễn Gia Liêm sang Nhật với danh nghĩa cố vấn, bảo vệ quyền lợi cho tu nghiệp sinh Việt Nam. Nhưng tên này thì không biết tiếng Nhật, lại bị bọn nghiệp đoàn môi giới người mua chuộc, đã quay ra hà hiếp và báo cáo cho người Nhật biết những tu nghiệp sinh nào có ý định bỏ trốn hay chịu không nổi cực khổ để họ canh chừng. Tên Liêm này còn bày cho bọn nghiệp đoàn cách buộc các tu nghiệp sinh phải nộp Passport và thẻ ngoại kiều cho bọn Nhật giữ để khỏi còn cơ hội trốn chạy. Các tu nghiệp sinh sau này sang Nhật đều bị bắt ký một tờ giấy là "Tôi nguyện giao hộ chiếu và thẻ ngoại kiều nhờ Nghiệp đoàn A, B, C, gì đấy giữ hộ vì sợ làm mất" là từ cái trò mất dạy của tên đại diện Bộ Lao động Thương binh Xã hội VN này mà ra, cũng như tiền 50% bị trưng thu hàng tháng cũng phải ký vào tờ giấy gọi là nhờ giữ hộ. Sau 10 tháng huấn nghệ, thực chất là làm nô lệ không công cho bọn này, các tu nghiệp sinh sẽ được bọn này diễn hề bằng cách cho tổ chức thi lấy bằng nghề. Thực ra thì chả có thi cử gì ráo, bọn nghiệp đoàn quản lý tu nghiệp sinh này sẽ kết hợp với các công ty tráo người của họ vào thi, hoặc là mớm cách thi cho các tu nghiệp sinh trong trường hợp có nhân viên của JITCO đến giám sát, xong rồi báo cáo lên JITCO là đã tổ chức xong cuộc thi với kết quả em A, B, C nào đó đậu và JITCO gửi bằng chứng nhận nghề xuống. Cái bằng này không phải là bằng kỹ thuật quốc gia nên nhiều khi cái ông đại diện của JITCO tới cuộc thi cho có mặt. Vậy là xong!

26 tháng còn lại, các tu nghiệp sinh được chuyển sang thân phận gọi là "Thực tập sinh". Trên nguyên tắc, thực tập sinh cũng không phải là người lao động nhưng được nhận lương thực tập giống như các nhân viên tập sự người Nhật. Thường thì các hãng Nhật sẽ trả cho họ mức lương thấp nhất theo luật Lao động, tức là cái lương vừa đủ để sống nếu

KIỆP DÂN OAN trong "thiên đường" CSVN

+++Các nhóm Phóng viên Nhân quyền 01-2009+++

DÂN OAN TIỀN GIANG TIẾP TỤC KÉO VỀ SÀI GÒN BIỂU TÌNH "ĐÒI NỢ" NHÀ CẦM QUYỀN

Vào khoảng 8 giờ sáng ngày 13-01-2009, hơn 60 bà con dân oan Tiền Giang thuộc các dự án đường Quốc lộ 1A, đường lộ Cao Tốc Sài Gòn-Trung Lương và khu công nghiệp Tân Hương đã có mặt tại nhà thờ Đức Bà, Sài Gòn để chuẩn bị xuống đường biểu tình phản đối chính quyền Tiền Giang đã ngưng không chịu giải quyết khiếu kiện của bà con. Được biết trong mấy ngày qua, chính quyền Tiền Giang đã ngưng không giải quyết thỏa đáng cho bà con bị mất đất, mất nhà mặc dù đã nhiều lần bà con đã vượt hơn 2000 km ra tận thủ đô Hà Nội để khiếu nại lên trung ương nhưng chỉ nhận được toàn những lời hứa suông bảo về tình sẽ giải quyết. Đến tháng 1-2009 bà con thuộc các dự án trên đều nhận được "Văn bản quyết định của Ủy ban tỉnh bác đơn khiếu nại của bà con". Quá bức xúc với chính quyền, bà con đã nhiều ngày kéo về tỉnh yêu cầu được giải quyết nhưng chính quyền Tiền Giang vẫn tiếp tục "làm ngơ" nên bà con phải tiếp tục kéo về Sài Gòn để khiếu kiện "đòi nợ" chính quyền Tiền Giang.

Sau khi tập trung đầy đủ, bà con liền xuống đường biểu tình quanh nhà thờ Đức Bà 3 vòng với các khẩu hiệu: "Khu công nghiệp Tân Hương không công bố họp dân, chưa đền bù thỏa đáng, Yêu cầu đền đúng, đền đủ", "Dân oan Tiền Giang nhiều năm khiếu kiện, chính quyền Việt Nam không giải quyết, vì lòng nhân đạo nhờ Liên Hiệp Quốc giúp đỡ", "Cụm dân cư Khu 1 Cai Lậy thu hồi đất không ra quyết định, 7 năm không giao nền nhà, hoán đổi mà không cho dân biết,

bức xúc đau khổ"... Sau đó, bà con di chuyển đến 210 Võ thị Sáu, rồi đến Bộ công an 235 Nguyễn văn Cừ. Bà con ở đó nghỉ ngơi và chờ đợi giải quyết. Sau nhiều lần Công An cho người đến năn nỉ bà con để đưa về, đến 7 giờ tối bà con mới đồng ý lên xe cho họ đưa về.

Cuộc biểu tình hôm nay của bà con muốn bày tỏ sự bức xúc và muốn cho mọi người biết nỗi đau khổ khi bị nhà nước thu hồi mà không được đền bù thỏa đáng, đã đi khiếu nại khắp các cấp từ địa phương đến trung ương nhưng nhà nước đã làm ngơ trước nỗi khổ của dân. Với tình trạng cố tình bao che và đồng lõa của nhà nước VN để cướp đoạt tài sản của dân oan thì dân oan biết kêu cứu với ai đây???

Người đưa tin từ Sài Gòn

<http://www.danlientieng.net>

NGƯỜI DÂN HUYỆN VĂN GIANG BỊ NHÀ CẦM QUYỀN ĐÀN ÁP

Chúng tôi là nhóm phóng viên nhân quyền đã chứng kiến cảnh gần 2000 người thuộc các thôn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, cũng như thôn Khúc, thôn Hạ của xã Xuân Quang, Cao Cừ, Phùng Công thuộc huyện Văn Giang, Hải Hưng, khiêng bà mẹ Việt Nam anh hùng trong tấm bông gòn đến trước cửa văn phòng chính phủ phản đối trưa ngày 7-1-2009, và bị lực lượng công an nhân dân, cảnh sát cơ động và nhóm xã hội đen đàn áp dã man, cứ 2-3 kẻ xóc nách một người tống lên xe cảnh sát bị bùng kín mít rồi chờ về lại Văn Giang vớt ven bờ đê sông Hồng, mặc mọi người kêu khóc như ri, quần quai hơn cá nằm trên thớt, dưới cả rừng dùi cui, còn hơn cảnh chạy loạn của cụ Nguyễn Đình Chiểu xưa...

Khắp làng chỉ nghe tiếng dân la

không bị trừ các khoản thuế, bảo hiểm và hưu trí (thực tập sinh VN cũng bị bắt đóng bảo hiểm hưu trí của Nhật), bảo hiểm sức khỏe ở Việt Nam (cái này là hình thức nhà nước bóc lột họ, vì nếu họ có bệnh ở Nhật trong thời gian làm việc thì bảo hiểm của VN cũng không trả các nào cả). Thông thường lương này khoảng bằng 1/4 hay 1/5 lương thấp nhất của người lao động Nhật, khoảng 100000 đến 130000 yen nhưng phải bắt trả tiền sinh hoạt phí ở công ty cũng như tiền trả cho nghiệp đoàn môi giới Nhật và tiền quản lý phí của VN. Mức lương này nếu bị trừ 50% và tiền quản lý phí tăng lên thì sau khi trừ hết, mỗi người chỉ còn khoảng 40000yen. Ở Nhật giá gạo khoảng 300 yen/kg, thì đủ mua 10kg gạo và chút xíu thịt để ăn mà sống. Điều này bắt buộc họ muốn sống còn thì phải trốn ra ngoài làm chuyển gian như cái vụ tham gia vào đường dây ăn cắp của hàng không VN mới đây chẳng hạn. Hiện tại theo chỗ tôi biết thì **cảnh sát tỉnh Saitama phía bắc Tokyo còn giữ xác chết của một tu nghiệp sinh VN cả năm nay** vì anh ta bị chết do tai nạn lao động, nhưng công ty xuất khẩu lao động VN sợ trách nhiệm và tiền chi phí chôn xác về rất cao nên không chịu lãnh.

Tòa đại sứ VN thì rất vô trách nhiệm, chẳng những không bảo vệ công dân của mình mà bọn này chuyên môn những nhiều làm tiền tu nghiệp sinh. Nếu ai lỡ đại diện không nổi bỏ trốn không thể lấy lại hộ chiếu từ bọn Nhật được, muốn lấy tờ giấy thể cho hộ chiếu để về VN thì phải chung chi khoảng 50.000 yen đến 100.000 yen mới mong có giấy tờ tạm để trở về nước.

Tu nghiệp sinh VN khác với tu nghiệp sinh Thái Lan ở chỗ họ không còn là con người khi đã bước chân lên máy bay. Họ là một con súc vật kéo cày để trả món nợ ở quê nhà, để đầy túi tham của bọn quan chức cán bộ trong Bộ Lao động Thương binh Xã hội, để làm giàu cho bọn buôn người ở Nhật đã cấu kết ăn chia chặt chẽ với các quan chức VN.

Tu nghiệp sinh ơi ! Trên chữ tu nghiệp của bạn có vàng vát hồn ma của 2 triệu người chết đói năm Ất Dậu. Buồn thay thân phận của kiếp người VN.



*Một vùng thôn xã hóa ra tro
Bỏ làng cả nhà lo đi kiện
Xót tiền người dân khóc chết cha
Phụng Công, bạc tiền tan thành
nước. Cừu Cao: Vườn ruộng nhuốm
màu tang. Xuân Quang, bao người
dân chết giặc. Chỉ vì đảng tham,
cướp sạch làng.*

Chính vì thế, ngay ngày hôm sau chúng tôi đã bí mật đến tận làng để tìm hiểu thực hư sự việc, thật là đau lòng khi ngoài mặt đảng và nhà nước kêu gọi dân giàu, nước mạnh, song bên trong lại bóp nghẹt cuộc sống của dân, đẩy dân đến bước đường cùng, không lối thoát.

Cụ thể cả 3 xã Xuân Quang, Cao Cừu, Phụng Công có hơn 5000 hecta trồng cây cảnh, làm vườn, gây dựng kinh tế thì bị lấy cả 100% với giá dè dặt vô cùng rẻ mạt, từ 60.000 đồng 1m² năm 2006, đến 135.000 1m² năm 2009. Trị giá tương đương với 10 kg gạo theo giá thị trường. Trong khi mảnh đất ấy đã đùm bọc nuôi dưỡng cho bà con mình bao nhiêu đời nay, từ tiên tổ, cụ, kỵ, ông bà, cha mẹ, con cháu v.v... vậy mà trong phút chốc trở thành... đất của đảng, của nhà nước, của doanh nghiệp tư nhân! Khiến bà con mình chỉ còn nước ca lại câu ca cũ của cụ Nguyễn Khuyến - Tam Nguyên Yên Đỗ ngày xưa:

Ăn mày là ai, ăn mày là ta

Bị đảng cướp đất hóa ra... ăn mày

Khác với nhiều đồng ruộng ở 64 tỉnh thành cả nước, Hưng Yên có một địa thế là gần trung tâm thủ đô (cách 12-15 km), nằm ngay ven đê Sông Hồng, nên đồng đất, con người ở đây đều trù phú và thông minh, nhanh nhạy hơn hẳn. Cụ thể, cả ba xã chúng tôi đến, không hề có bóng dáng của sự nghèo nàn, kiệt quệ, xơ xác như các làng quê bị thiên nhiên phụ bạc khác, mà tầm mắt thực sự được nuôi dưỡng bằng cảnh giàu có, Khang trang. Thậm chí, hai xã Xuân Quang, Phụng Công còn được gọi với cái tên đầy trân trọng, quý mến là: Xã tỷ phú. Nhờ năng động, biết đổi mới tư duy, làm vườn và trồng cây cảnh, nên ngay cả đối tượng thanh niên trai tráng trong làng, mới ở độ tuổi 25-27, đã tự xây nhà 3 tầng, trị giá lên tới cả 5, 700 triệu đồng, hoàn

toàn từ đôi bàn tay cần cù, tháo vát và sự bén nhạy của mình. Có thể nói Phụng Công và Xuân Quang là nơi xuất cây cảnh đi khắp nước, từ đa, xanh, si, lộc vừng... đặc biệt là cau vua, mỗi cây có giá ít nhất từ 4-5 triệu đồng...

Thật không ngờ... cảnh đẹp như vẽ, như tranh họa đồ đó, lại bị đe dọa từng ngày, từng giờ kể từ năm 2004 đến nay và đến bây giờ một hiện thực phũ phàng đã xảy ra:

Một buổi sáng đảng cần

Ngút trời đồng bốc hận...

Bao nhiêu cây xanh bị chặt, bao nhiêu tiền tỉ bị mất đi, bao nhiêu mái đầu xanh phải trốn, vì sợ không chịu nổi sự uất hận, nhục nhã này mà biểu lộ nổi căm hờn ra ngoài mặt, thông qua ánh nhìn, giọng nói, hay bàn tay vung lên, là lập tức bị 500 công an của đảng, cảnh sát cơ động, xã hội đen quy tội chống người thừa hành công vụ, bị đánh đập mặt hoặc đi tù mút mùa. Bao nhiêu giọt nước mắt oan khiên của các bà các mẹ, vườn cây phải đổ. Nước mắt đau phải là nước lã mà kết tinh từ sự mẫn mòi day dứt lắm, đặc sánh hơn nhựa cây khi nhìn thành quả lao động của gần cả đời mình và tương lai con cháu phút chốc thành tay trắng. Máu đỏ một giọt di họa đủ một đời, đảng này máu người và máu cây cùng đổ trong suốt cả tháng trời cưỡng chế thì di họa biết bao nhiêu mà kể xiết?

Thưa bà con cô bác anh em, chỉ xuất hiện ở làng trong vòng 4, 5 tiếng, nhưng qua lời kể của bà con, của mắt nhìn, tai nghe, chân bước, chúng tôi đã hình dung hết những nỗi oan khiến mà bà con phải trả, thật vô cùng đau xót, tang thương.

Bác Đàm như Hải, xóm 1, xã Xuân Quang, gầm lên đau xót: «Sống 80 tuổi đầu rồi, qua ba chế độ thực dân, đế quốc, xã hội chủ nghĩa, tôi chưa từng thấy sự độc ác dã man nào như chế độ ta, có đời thờ nhà ai chính quyền ra mặt đàn áp dân không? ... Đầu tiên là áp đặt giá dè dặt vô cùng rẻ mạt: Trong khi đất sinh lời mỗi năm cả tỷ đồng thì đòi mua đứt bán đoạn, với cái giá không bằng 1/10; 1/100. Không đi nhận tiền đền bù thì bị kết tội “thoái hóa, biến chất, đảng viên không đầu

tàu gương mẫu”, mà nhận tiền về thì liệu đủ tiền đóng quan tài chôn cất mình không? Minh già cả, cả cuộc đời trẻ trai say trí lớn, theo đảng đánh giặc đến cùng rồi, chỉ có miếng đất ông bà để lại là tài sản quý giá nhất, không làm được thì nhường lại cho con cháu... ai dè... Từ cấp đảng, cấp chính quyền, hòa vào sai công an, cảnh sát cơ động, xã hội đen đến tàn sát, cướp bóc trắng trợn. Cả cánh đồng hoa, đồng màu, đồng cảnh, nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa bị xe ủi của đảng tàn sát, đau xót hơn cả cảnh bạo tàn, bom rơi đạn nổ, giặc lung thời chiến tranh phs hoại của đế quốc Mỹ».

Anh Nguyễn Văn Thịnh - cựu công an, người đã từng theo bảo vệ Thủ Tướng Phạm Văn Đồng, Chủ tịch Nước Tôn Đức Thắng, hay lãnh đạo nước bạn Campuchia 8 năm liền, chỉ vì cảnh nhà neo bán, nghèo túng mà xin về phục viên, chăm lo vun xới trên mảnh đất ông cha, hoàn toàn thỏa nguyện với những thành quả lao động mình gây dựng được... Không ngờ, chỉ vì thấy cảnh bất công phi lý chưa từng xảy ra, nên đem máy ảnh và video (do con từ Hàn Quốc gửi về) để quay lại cảnh ruộng vườn nhà mình cùng cả 23.000 người của 3 xã, bị hàng chục xe ủi đến tàn phá, dưới sự chỉ đạo của cái gọi là cảnh sát (Police), nên bị cả đám công an hùng hổ lao vào giật máy, đập vào đầu, quật túi bụi dùi cui vào mặt, vào người đến mức lăn ra bất tỉnh, bà con phải đưa đi cấp cứu. Mẹ Lê Thị Phụ, xóm 4, mẹ Việt Nam anh hùng, không chấp nhận nỗi cảnh con mình hy sinh vô ích, nên đã đem cả ảnh con cùng tấm bằng liệt sĩ ra để phân trần, trình bày, hòng giữ đất, giữ vườn, ngăn không cho những kẻ “thừa hành công vụ” tràn vào ủi phá, san phẳng, cũng bị dùi cui điện đánh cho ngất xỉu, ảnh liệt sĩ bị đập tan... Chị Huỳnh Anh, tay bế cháu, tay dắt con vừa ở trường mẫu giáo về, thấy cảnh chen lấn xô đẩy của công an với người làng liền đặt cả 3 đứa xuống đất để nhảy vào chắt vắn, can thiệp, lập tức bị cả một rừng dùi cui đập xuống tóe máu, chét ngất, máu chảy đỏ lòe cả vạt đất, thắm đẫm cả

chiếc khăn mặt, khiến cánh chị em trong làng phải đưa đi cấp cứu, khâu 7 mũi.

Một loạt tên tuổi khác mà chúng tôi chưa kịp gặp nhưng đã lập tức găm vào bộ nhớ là chị Đỗ Thị Chuông, anh Nguyễn Văn Tăng, bà Ngô Thị Tảo, chị Nguyễn Thị Sáng, ông Phan Văn Hoàn v.v... Người bị dùi cui điện, người bị cả khúc cây đập vào cổ, vào vai, người bị giày đinh giẫm lên bụng, tưởng bụng dạ dày, khi nghe tin chúng tôi đến, có người vào tận nhà mời ra gặp để ghi hình, chụp ảnh, lấy bằng chứng sống mà đau quá không lết nổi, đành phải nói trong dòng nước mắt, nhờ người nói với dư luận trong nước và thế giới về thực trạng của mình và dân làng, mong bà con xa gần thương xót, kêu cứu giúp.

Nhóm Phóng Viên Nhân Quyền
<http://www.nguoi-viet.com>
14-01-2009

DIỄN BIẾN ĐÀN ÁP MỚI Ở THÔN HOÀNG XÁ, XÃ MAO ĐIỀN, HUYỆN CẨM GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Chiều tối ngày 30-12-2008, có tin cho biết tại Cầu Mao Điền, Tỉnh Hải Dương có gần 1000 người dân biểu tình kéo dài hơn 5 giờ với lý do đòi lại đất đai mà bao lâu nay nhà cầm quyền CSVN đã mua rẻ, lừa gạt người dân nơi đây để bỏ túi riêng mình, không cần biết nhân dân đói khổ thế nào! Có rất nhiều công an cầm dùi cui canh chừng họ.

Ngày 31-12-2008 người dân tiếp tục ra biểu tình đã bị chính quyền CSVN hứa hẹn kiêu lừa gạt bằng cách khuyên họ nên về nhà, sáng thứ 7 ngày 03-01-2009 sẽ giải quyết đền bù giá cả thỏa đáng. Người dân nơi đây thật thà chất phác tin theo.

Vào ngày 03-01-2009, người dân lại tiếp tục ra UBND thôn Hoàng xá, xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giang, tỉnh Hải Dương để nghe câu trả lời của nhà cầm quyền CS. Họ đã bỏ cả ngày ngồi chờ nhưng không nhận được sự trả lời nào cả. Đang khi đó, bên cạnh họ luôn có công an đứng rình mò.

Sáng ngày 04-01-2009, dân lại tiếp tục đến UBND thôn Hoàng Xá.

Lần này thì nhà cầm quyền CS đã ra tay, cho công an trấn áp. Đám dân oan liền đóng công UBND thôn Hoàng Xá, xã Cẩm Điền lại, làm cho lũ quan quyền khiếp hãi. Chúng liền gọi hơn 600 Cảnh sát Cơ động từ Hải Dương kéo về ứng phó. Cuộc xô sát kéo dài cả ngày. Đến tối lúc 10g30 đêm, công an đã bắt 5 người và đưa đến xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giang. Trong đó có : 1- Nguyễn Trọng Nginh, sinh năm 1955 ; 2- Dương Thị Thùy, sinh năm 1976 ; 3- Dương Túc Nam, sinh năm 1978; 4- Nguyễn Thị Đề, sinh năm 1952; 5- Lê Văn Đại

Sau khi bắt giam 5 người qua đêm, công an cơ động và an ninh đã dùng nhiều biện pháp dã man, đánh đập họ tàn nhẫn. Trong số 5 người có 2 bị thương tích trầm trọng là ông Nguyễn Trọng Nginh và bà Nguyễn Thị Đề. Hai dân oan này đã được đưa đi bệnh viện trong tình trạng ngất xỉu. Không biết tới giờ này họ có qua khỏi chăng.

Sự việc trên đã người dân Hoàng Xá rất phẫn nộ với nhà cầm quyền vì hành động phi pháp man rợ. Họ không còn sợ hãi nữa và đồng lòng lên tiếng tố cáo tội ác của nhà cầm quyền CSVN. Họ cũng mong được dư luận thế giới, đài báo quốc tế quan tâm.

Nhóm phóng viên Hoa Việt

LẠI THÊM 1 NGƯỜI NHÌN THẤY “THIÊN ĐƯỜNG” 08-01-2009.

Mùa Đông năm nay, thủ đô Hà Nội đã xây ra tình trạng nông dân lê tấm thân ra thành thị kiếm miếng ăn và chết đói, chết rét vạ vật trước hiên nhà người khác giống như thời “nô lệ” trước tháng 8 năm 1945.

Mới ngày 21-11-2008 vừa rồi, người dân Hà Nội đã phải chứng kiến cảnh một thanh niên quê Phú Thọ mới 34 tuổi, làm nghề đánh giầy, đã chết rét ở hiên nhà khu tập thể Thành Công.

Ngày 05-01-2009, lại thêm một người đàn ông trẻ khoảng 35-40 tuổi chết ở vỉa hè phố chùa Bộc. “Sau khi được đưa vào bệnh viện cấp cứu, người đàn ông kể trên đã chết vì lạnh cóng”.

Người chết không phải là những con nghiện hay thành phần lang thang ngoài phố chờ cơ hội trộm cắp, cướp giật; cũng không già tuổi đến mức độ sức khỏe giảm sút; cũng không bị bệnh tật từ trước hay bị thương tích dẫn đến suy kiệt cơ thể. Họ có sức khỏe và chăm chỉ làm lụng kiếm đồng tiền chân chính để sống; vậy mà cay nghiệt thay, họ vẫn phải chết. Hai cái chết thương tâm của 2 người trẻ vì đói rét, tha phương cầu thực, không nơi cư trú khiến tôi chợt nhớ đến hình ảnh “no cơm ấm cật, rậm rật ăn chơi” của đám quý tử con quan đầy dẫy trên mạng, đình đám nhất là cậu quý tử Vũ Hoàng Việt (tự xưng là “Cháu chí Đại công tử”, tuyên bố chỉ thích “web, chat, nhạc và ...gái”) của Thượng tá Công an Vũ Hoàng Kiên mà không khỏi xót xa cho thân phận dân nghèo.

Cho đến ngày 4-1-2009, riêng tại Sài Gòn đã có hơn 35.000 lao động bị mất việc làm. Dự báo, năm 2009, khoảng 150.000 lao động thất nghiệp, cộng thêm với 30.000 người mất việc năm cũ là **180.000 người**.

“Hỡi đồng bào cả nước,

Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”.

Ngày xưa, cũng vì đói, vì nghèo mà người dân ùn ùn đi làm cách mạng, những ước mơ “*ai cũng có cơm ăn, ai cũng có áo mặc, mọi người được học hành*”. Mơ ước đơn giản ấy sau mấy mươi năm vẫn xa vời làm sao.

Trong khi người dân chỉ cần cơm no, áo ấm thôi nhưng vẫn không đủ, đến nỗi phải chết rét ngoài đường; tôi không hiểu hàng hàng cậu ấm, cô chiêu kiêu “Cháu chí Đại công tử” giòi chơi mà không biết làm, đêm đêm say lác ở các vũ trường thì lấy đâu ra tiền để lác, để chơi như thế???

Tạ Phong Tần

